**KINH CHÁNH PHÁP SANGHATA**

**Arya Sanghatasutra Dharma-Paryaya**

**TIẾNG VIỆT (VIETNAMESE ONLY)**

**Bản chữ lớn**

**Tựa đề tiếng Phạn: Arya Sanghatasutra dharmma-paryaya**

**Tựa đề tiếng Tạng:**

**Phag pa zung gi do’i cho kyi nam trang**

**Tựa đề tiếng Anh: The Noble Mahayana Sanghatasutra**

**Dharma-Paryaya**

**hongnhu-archives**

**http://www.hongnhu.org**

**Ấn bản điện tử 2016**

**FREE BOOK – NOT FOR SALE**

**SÁCH ẤN TỐNG – KHÔNG BÁN**

**Tùy nghi sử dụng với điều kiện giữ nguyên nội dung và không bán.**

**Prerequisites: Everyone can read**

**Điều kiện hành trì: Mọi người đều có thể đọc**

**CHÍNH PHÁP SANGHATA [đọc là San-ga-ta]**

**BẢN CHỮ LỚN**

**Hồng Như chuyển Việt ngữ từ bản tiếng Anh Arya Sanghatasutra Dharma-Paryaya, FPMT ấn tống, USA, 2006.**

**Tùy nghi sao chép, trích dẫn từ bản tiếng Việt này, với điều kiện giữ đúng nội dung và không bán.**

**Ấn tống Kinh Sanghata: xin liên lạc để lấy bản thảo mới nhất. Ngoại trừ bìa sách có thể tùy nghi thiết kế, phần ruột sách xin giữ đúng nội dung và hình thức của nguyên bản.**

**Email liên lạc: sanghata@gmail.com**

**Đọc thêm chi tiết về bản dịch ở cuối sách.**

**MỤC LỤC**

**Lợi Ích........................................ 7**

**Bước Cùng Kinh Sanghata ................ 11**

**Hướng Dẫn Cách Tụng ........................ 13**

**KINH CHÁNH PHÁP SANGHATA ...... 21**

**Phụ Lục 1. Nghi Thức Tụng Kinh Việt Nam .. 269**

**Phụ Lục 2. Nghi Thức Tụng Kinh Tây Tạng... 281**

**Ghi chú về bản dịch Kinh Chánh Pháp Sanghata ..... 289**

**Bảo Quản Kinh Sách Phật Pháp....... 292**

**LỢI ÍCH KINH SANGHATA**

**Nếu có chúng sinh nào**

**Khao khát gặp Đức Phật,**

**Thấy được Sanghata**

**Là thấy được Như Lai.**

**Sanghata ở đâu,**

**Như Lai ngay nơi ấy.**

**Gần đây Lama Zopa Rinpoche đề nghị các trung tâm thuộc Hội Bảo Tồn Truyền Thống Phật Giáo Đại Thừa (FPMT) đọc tụng bộ Kinh Chánh Pháp Sanghata. Chỉ cần đọc tụng, thậm chí chỉ cần nghe thoáng qua tai, là gặt hái được cả một kho tàng công đức đồ sộ, vì vậy Lama Zopa Rinpoche khuyên Phật tử nên siêng năng đọc tụng để hồi hướng công đức cho Dự Án Phật Di Lạc, rồi chính Dự Án này sẽ mang công đức về cho khắp chúng sinh.**

**Kinh Chánh Pháp Sanghata do Phật Thích Ca Mâu Ni thuyết trên đỉnh Linh Thứu tại thành Vương Xá. Cũng như mọi bộ kinh Đại thừa khác, Chính Pháp Sanghata được đệ tử Phật ghi nhớ, chép lại bằng tiếng Phạn. Đặc điểm của kinh này là do đức Thích Ca Mâu Ni thọ nhận từ Đức Phật thời quá khứ, đồng thời tác dụng của kinh đối với người nghe hay đọc, tụng, cũng đặc biệt lớn lao.**

**Kinh Chánh Pháp Sanghata thuộc hệ kinh Đại Tập Bộ, có khả năng chuyển hóa tâm thức rất mạnh mẽ. Một trong những lợi ích lớn lao của kinh này là bất cứ ai đã từng đọc qua, đến khi chết sẽ được chư Phật đến an ủi tiếp dẫn trong quá trình vào cõi chết. Ngoài ra còn một lợi ích lớn lao khác, kinh văn có nêu rõ, đó là nơi nào có Chính Pháp Sanghata này thì Đức Phật có mặt ngay nơi ấy. Do đó bộ kinh này còn có khả năng thanh tịnh hóa cảnh giới bên ngoài, ngay nơi chốn đang được đọc tụng.**

**Nói chung, đọc tụng kinh điển Đại thừa là một trong sáu phương pháp sám hối. Riêng Kinh Chánh Pháp Sanghata đặc biệt có khả năng thanh tịnh nghiệp chướng nhiều đời. Phật giải thích phong phú trong kinh văn, rằng đọc tụng kinh này thì mọi chủng nghiệp phiền não đều đoạn diệt, gieo hạt giống an lạc cho tương lai, đến tận lúc thành Phật. Kinh này cũng giảng giải phong phú về quá trình hoại diệt của các thành phần tâm lý vật lý vào lúc mạng chung.**

**Khi xưa, Kinh Chánh Pháp Sanghata đã từng là một trong những bộ kinh phổ biến nhất trong nhiều thế kỷ.**

**Vào những năm 1930, các nhà khảo cổ đào phía Bắc nước Pakistan (thuộc địa Anh quốc), tìm được cả một kho kinh điển Phật giáo thuộc thế kỷ thứ năm sau công nguyên, xưa hơn những gì tìm thấy qua những cuộc khảo cổ về trước rất nhiều. Trong số những bộ kinh tìm thấy, Kinh Chánh Pháp Sanghata được ghi chép nhiều nhất, nhiều hơn cả kinh Pháp Hoa, kinh Kim Cang, hay những bộ kinh thuộc hệ Bát Nhã hiện nay rất phổ biến. Kinh Chánh Pháp Sanghata vào thời gian đầu của Phật Giáo Đại thừa đã được dịch ra nhiều ngôn ngữ, Hoa ngữ, Khotanese, Tạng ngữ, còn nguyên bản tiếng Phạn thì bị thất lạc. Phải đợi đến đợt khám phá thập niên 1930, nguyên văn tiếng Phạn mới được tìm**

**thấy.**

**Gần đây, Lama Zopa Rinpoche ghé qua ngôi chùa do Geshe Sopa trụ trì ở Madison, đọc Kinh Chánh Pháp Sanghata xong liền quyết định lấy mực vàng ròng chép, lại bộ kinh, đồng thời khuyến khích đệ tử thường**

**xuyên đọc tụng.**

**Bộ Kinh Chánh Pháp Sanghata có khả năng tác động mạnh mẽ lên tâm thức của người nghe và người đọc, giúp chúng ta cảm nhận được lòng từ bi vô hạn của Đức Phật đối với chúng sinh. Phật thuyết Chính Pháp Sanghata là để giúp chúng sinh mau chóng thành tựu Vô Thượng Bồ Đề. Kinh văn có nhiều đoạn là lời nói trực tiếp của Phật, nên đọc kinh cũng là mang giọng nói của mình làm sống lại tiếng lời của Phật trong thế**

**giới ngày nay. Đọc kinh này không những gặt hái được cho mình kho tàng công đức đồ sộ, mà còn trực tiếp**

**góp phần bảo vệ hoằng dương Chính Pháp. Đây cũng là điều cần thiết, giúp chúng sinh nhẹ bớt gánh nặng**

**khổ đau.**

**BƯỚC CÙNG KINH SANGHATA**

**“Ai được nghe Chính Pháp này, đến năm nghiệp Vô Gián cũng đều tiêu diệt, không còn thoái chuyển trước Vô Thượng Bồ Đề.”**

**Bất kể là ai, nghe được kinh Sanghata này, năm nghiệp Vô Gián sạch ngay tức thì. Nghiệp Vô Gián còn sạch, huống chi các loại nghiệp ác khác. Nghiệp sát, ví dụ như phá thai, có thể nhờ kinh này sám hối sạch nghiệp. Tu Tịnh Độ mà vướng nghiệp Vô Gián, đến khi chết không thể Vãng Sinh, đọa ngay vào cõi Địa Ngục sâu thẳm nhất, chịu khổ cùng cực lâu dài. Vậy mà nghe kinh này, âm thanh vừa qua tai, nghiệp Vô Gián tịnh ngay tức khắc. Thật không thể nghĩ bàn.**

**Không những là như vậy, trong cõi sinh tử triền miên tăm tối này, duyên đầu tiên với Phật Pháp là điều khó**

**gặp. Kinh Chánh Pháp Sanghata có khả năng gieo được duyên lành đầu tiên này cho chúng sinh, chỉ cần âm thanh qua tai là đủ, không cần hiểu nghĩa nên loài người hay loài không phải người đều có thể được lợi ích, đặc biệt những người tâm tính xấu ác, không hoan hỉ với thiện pháp vẫn có thể nhờ nghe âm thanh mà sạch nghiệp, chuyển tâm. Lama Zopa Rinpoche thường khuyên nên đọc kinh lớn tiếng, hoặc mở thâu âm cho**

**các loài hữu tình và vô tình khác cùng nghe.**

**Chỉ nghe thôi đã được như vậy, huống chi tự mình đọc tụng, ghi chép, học thuộc lòng… Kinh này là cả một kho tàng công đức đồ sộ, giúp quét ác nghiệp ác chướng, mau chóng đưa tâm về với Phật.**

**Trên bước đường sinh tử ta còn có kinh Sanghata làm bạn đồng hành. Là sự chở che lớn lao cho mình và cho người.**

**Hồng Như 2016**

**HƯỚNG DẪN CÁCH TỤNG**

**KINH SANGHATA**

**[Ghi chú: Sanghata đọc là Xăng-ga-ta]**

**Đọc tụng kinh này là cúng dường thân mình để cho Kinh Chánh Pháp Sanghata xuất hiện tròn đầy trong**

**cõi thế, với đầy đủ âm thanh, lời chữ và ý nghĩa.**

**Đọc tụng kinh này có thể được xem là phẩm vật cúng dường Phật và kinh Sanghata, vì đây chính là thanh**

**tịnh nghiệp chướng, mang lợi lạc về cho chính mình và cho tất cả những ai nghe được giọng mình tụng kinh.**

**Chúng ta có thể đọc tụng kinh này ở mọi nơi, trong mọi lúc. Dưới đây là một vài hướng dẫn cụ thể về cách tụng kinh, có thể giúp chúng ta được nhiều lợi lạc và cảm hứng.**

**PHƯƠNG PHÁP CĂN BẢN KHI ĐỌC KINH**

**Kinh Chánh Pháp Sanghata có thể được đọc tụng bằng bất cứ ngôn ngữ nào.**

**Đọc tụng kinh này không đòi hỏi điều kiện gì đặc biệt.**

**Không cần nhận pháp quán đảnh, nhận pháp truyền khẩu hay nghe giáo lý gì cả, ai cũng có thể làm được,**

**trong mọi lúc.**

**Nên đọc tụng lớn tiếng. [dg: bằng giọng đọc bình thường như khi đọc sách hay tụng theo cách tụng kinh**

**truyền thống đều được]. Đọc tụng kinh chính là để mang thân ngữ ý của mình thể hiện Chính Pháp Sanghata. Muốn được như vậy, khi đọc tụng nên dùng thanh quảng, cho dù chỉ đọc nhẫm trong miệng. Nếu có súc vật ở xung quanh thì nên đọc lớn và rõ tiếng, vì kinh này thoáng qua tai chúng sinh nào, chúng sinh ấy sẽ được lợi lạc lớn lao cho dù nghe không hiểu nghĩa.**

**Lama Zopa Rinpoche giải thích như sau, “nếu quí vị không đọc tụng kinh này lớn tiếng, thì như vậy là ăn gian với chính mình và phí bỏ mất cơ hội tạo công đức bằng tiếng lời (khẩu, trong thân khẩu ý).”**

**Đọc kinh nên chắp tay trước ngực như thể Đức Phật đang đứng trước mặt nói chuyện trực tiếp với chúng ta, nhất là khi đọc tới đoạn kinh nói về về công đức của người chắp tay trước Kinh Sanghata.**

**Có nhiều người thích đọc một lần trọn cuốn kinh hơn là chia ra thành nhiều đoạn đọc nhiều lần. Tuy nhiên, dù đọc một câu cũng được rất nhiều lợi lạc, vì vậy nếu không thể một lần đọc trọn cuốn kinh, thì đọc được bao nhiêu cũng đều nên đọc, bất cứ lúc nào.**

**Có nhiều người cùng ngồi lại đọc kinh chung với nhau và nhận thấy làm như vậy năng lực mãnh liệt hơn là đọc một mình rất nhiều. Khi họp đoàn, công đức tạo ra nhiều hơn công đức của riêng lẽ từng người. Khi chung nhau làm việc thiện, mỗi người sẽ nhận được khối công đức nhiều bằng công đức của chung cả nhóm, vì vậy nếu có thể, rất nên cùng bạn bè (hay người lạ, kẻ thù) đọc kinh chung.**

**QUÁN TƯỞNG KHI ĐỌC KINH**

**Nói chung, trước khi đọc kinh nên ngồi tĩnh lặng, lắng tâm, rồi để lòng yêu thương chúng sinh chan chứa trong tim mình. Với ước nguyện muốn tặng cho chúng sinh tất cả những gì có thể mang lại bình an hạnh phúc vĩnh cửu và xóa hết mọi khổ đau, hãy nguyện mang công đức buổi đọc kinh này hồi hướng cho tâm mình phát huy được mọi đức tính tốt lành để thực hiện ước nguyện nói trên.**

**Tiếp theo, khi đọc lời dạy của Phật trong Đại thừa, nên quán tưởng như sau:**

**1. Thấy mình đọc tụng kinh Sanghata cho tất cả chúng sinh trú tại nơi chốn mình đang ở, cũng như tất cả mọi chúng sinh trong sáu cõi luân hồi. Nói cho đúng, xung quanh chúng ta luôn có rất nhiều chúng sinh hữu tình, vì vậy quí vị có thể mở rộng tâm mình đến với tất cả mọi nơi chốn lân cận, quốc gia, lục địa, và quán tưởng mình trực tiếp đọc kinh này cho tất cả cùng được lợi lạc.**

**2. Thấy mình đang đứng trước Đức Phật mà trực tiếp thọ nhận giáo pháp. Phải vận dụng tối đa trí tưởng tượng để có được cảm giác mạnh mẽ rằng Đức Phật đang đích thân giảng kinh này cho quí vị.**

**3. Thấy ý nghĩa của từng lời từng chữ đã nằm sẵn trong tâm, vừa thoáng qua tai là hiểu ngay ý thật của Phật một cách trọn vẹn chính xác.**

**Khi bắt đầu đọc kinh hãy quán tưởng như vậy, rồi trong khi đọc, thỉnh thoảng im lặng một lúc để mang quán tưởng về lại trong tâm cho rõ ràng.**

**Nguồn gốc: sanghatasutra.net**

**Đọc phương pháp tụng kinh Sanghata chi tiết hơn do Lama Zopa Rinpoche hướng dẫn: xin xem Phụ Lục 2 Phag pa zung gi do’i cho kyi nam trang Thủ bút Lama Zopa Rinpoche đề tựa Kinh Chánh Pháp Sanghata**

**KINH CHÁNH PHÁP SANGHATA**

**Tựa đề tiếng Phạn: Arya Sanghatasutra dharmma-paryaya**

**Tựa đề tiếng Tạng: Phag pa zung gi do’i cho kyi nam trang**

**Tựa đề tiếng Anh The Noble Mahayana Sanghatasutra Dharma-Paryaya**

**Phật Thích Ca Mâu Ni**

**Lama Zopa Rinpoche phác họa**

**Kính lạy chư Phật chư Bồ Tát khắp cả mười phương cùng tận không gian.**

**Tôi nghe như vầy: Một thời Đức Thế Tôn ở thành Vương Xá, đỉnh Linh Thứu, cùng với ba mươi hai ngàn vị Đại Tỳ Kheo, toàn là bậc Đại A La Hán, trong đó có:**

**Tôn giả A Nhã Kiều Trần Như [[1]](#endnote-1),**

**Tôn giả Đại Mục Kiền Liên [[2]](#endnote-2),**

**Tôn giả Xá Lợi Phất[[3]](#endnote-3) ,**

**Tôn giả Đại Ca Diếp[[4]](#endnote-4),**

**Tôn giả La Hầu La[[5]](#endnote-5),**

**Tôn giả Bạt Câu La[[6]](#endnote-6),**

**Tôn giả Hiền Hộ[[7]](#endnote-7),**

**Tôn giả Hiền Kiết Tường[[8]](#endnote-8),**

**Tôn giả Chiên Đàn Kiết Tường[[9]](#endnote-9),**

**Tôn giả Dăng-Gu-Lá[[10]](#endnote-10),**

**Tôn giả Tu Bồ Đề[[11]](#endnote-11),**

**Tôn giả Li Bà Da[[12]](#endnote-12),**

**Tôn giả Nan Đà Quân[[13]](#endnote-13),**

**Tôn giả A Nan[[14]](#endnote-14);**

**Cùng với sáu mươi hai ngàn vị Đại Bồ Tát, trong đó có:**

**Đại Bồ Tát Từ Thị[[15]](#endnote-15),**

**Đại Bồ Tát Phổ Dũng[[16]](#endnote-16),**

**Đại Bồ Tát Đồng Tử Kiết Tường[[17]](#endnote-17),**

**Đại Bồ Tát Đồng Tử Trụ[[18]](#endnote-18),**

**Đại Bồ Tát Đồng Tử Hiển[[19]](#endnote-19),**

**Đại Bồ Tát A-Nu-Ná[[20]](#endnote-20),**

**Đại Bồ Tát Văn Thù[[21]](#endnote-21),**

**Đại Bồ Tát Phổ Hiền[[22]](#endnote-22),**

**Đại Bồ Tát Thiện Kiến[[23]](#endnote-23),**

**Đại Bồ Tát Dược Quân[[24]](#endnote-24),**

**Đại Bồ Tát Kim Cang Quân[[25]](#endnote-25);**

**Cùng với mười hai ngàn Thiên tử, trong đó có:**

**Thiên tử Ạt-Du-Ná[[26]](#endnote-26),**

**Thiên tử Hiền[[27]](#endnote-27),**

**Thiên tử Thiện Hiền[[28]](#endnote-28),**

**Thiên tử Pháp Ấn[[29]](#endnote-29),**

**Thiên tử Chiên Đàn Tạng[[30]](#endnote-30),**

**Thiên tử Hương Trụ[[31]](#endnote-31),**

**Thiên tử Chiên Đàn Hương[[32]](#endnote-32);**

**Cùng với tám ngàn Thiên Nữ, trong đó có:**

**Thiên nữ Mờ-Đăm Ghi-Ní[[33]](#endnote-33),**

**Thiên nữ Pà-Sa Da-Va-Tí[[34]](#endnote-34),**

**Thiên nữ Mà-Ha Ma-Xăm-Pa Dút-Tá[[35]](#endnote-35),**

**Thiên nữ Kiết Tường Mục,**

**Thiên nữ Pà-Da Pa-Ti-Va Si-Ní[[36]](#endnote-36),**

**Thiên nữ Bà-Li-Ní[[37]](#endnote-37),**

**Thiên nữ Đại Thế Chủ,**

**Thiên nữ Xu-Ba Hu-Dút-Tá[[38]](#endnote-38);**

**Cùng với tám ngàn Long Vương, trong đó có:**

**Long Vương À-Pa-La-Lá[[39]](#endnote-39),**

**Long Vương Ưu Bát La[[40]](#endnote-40),**

**Long Vương Tì-Min-Ghi-Lá[[41]](#endnote-41),**

**Long Vương Kum-Pa Sa-Rá[[42]](#endnote-42),**

**Long Vương Kum-Ba Siết-Sá[[43]](#endnote-43),**

**Long Vương Dũng Đức,**

**Long Vương Diệu Hỷ[[44]](#endnote-44),**

**Long Vương Xù-Sa-Khá[[45]](#endnote-45),**

**Long Vương Gà-Va Siết-Sá[[46]](#endnote-46).**

**Tất cả đều đến đỉnh Linh Thứu, thành Vương Xá, hội tụ quanh Đức Thế Tôn.**

**Đến nơi, họ đem đỉnh đầu lạy ngang chân Đức Thế Tôn, đi quanh Đức Thế Tôn ba vòng theo chiều bên phải rồi lui về chỗ ngồi. Đức Thế Tôn bấy giờ vẫn im lặng.**

**Lúc ấy, Đại Bồ Tát Phổ Dũng từ chỗ ngồi đứng dậy, vắt một vạt áo lên vai, gối bên phải quì xuống chấm đất, hai tay chắp lại, hướng về Đức Phật cung kính thưa, "Thưa Thế Tôn, vô số chư Thiên, Thiên tử và Thiên nữ, vô số Bồ Tát, Thanh Văn, cùng các Long Vương, đều đã về tụ hội, mong được nghe pháp.**

**Vậy kính xin Như Lai, Ứng Cúng,**

**Chính Biến Tri hãy chỉ đường cho chúng con vào với Chính Pháp, để lời giảng vừa thoáng qua tai, chúng sinh nhiều tuổi liền thoát nghiệp chướng, chúng sinh ít tuổi liền tinh tấn tu thiện pháp, đạt tâm Vô Thượng, thiện nghiệp không thoái chuyển và sẽ không bao giờ còn thoái chuyển."**

**Nghe xong, Đức Thế Tôn đáp, "Lành thay, Phổ Dũng, lời ông hỏi thật tốt lắm. Ông hãy nghe kỹ, nhớ kỹ, Như Lai sẽ nói cho."**

**Đại Bồ Tát Phổ Dũng đáp, "Con xin**

**theo lời Như Lai" rồi lui về chỗ ngồi**

**trước mặt Đức Thế Tôn.**

**Bấy giờ Đức Thế Tôn dạy, "Phổ Dũng, có Chính Pháp tên Sanghata, lưu hành trên cõi địa cầu. Ai được nghe Chính Pháp này, đến năm nghiệp Vô Gián cũng đều tiêu diệt, không còn thoái chuyển trước Vô Thượng Bồ Đề.**

**Này Phổ Dũng, ý ông nghĩ thế nào ?**

**Nếu ông nghĩ rằng công đức của người**

**nghe kinh Sanghata cũng nhiều như**

**công đức của một đấng Như Lai, thì ông**

**nên biết, nghĩ như vậy là không đúng**

**với sự thật."**

**Đại Bồ Tát Phổ Dũng hỏi, "Thưa**

**Thế Tôn, phải nghĩ thế nào mới đúng**

**với sự thật?"**

**Đức Thế Tôn dạy, "Phổ Dũng, sông**

**Hằng có bao nhiêu cát, ngần ấy đại bồ**

**tát và Như Lai, Ứng Cúng, Chính biến**

**tri có được bao nhiêu công đức, so với**

**công đức của người nghe Chính Pháp**

**Sanghata thật không sai khác. Phổ**

**Dũng, những ai đã nghe Chính Pháp**

**Sanghata, sẽ không thoái chuyển, sẽ**

**thấy Như Lai, sẽ không bao giờ lìa xa**

**Như Lai cho đến khi đạt vô thượng bồ**

**đề, thiện nghiệp không bị ma vương**

**phá hoại. Phổ Dũng, tất cả những ai**

**nghe được Chính Pháp Sanghata này,**

**đối với lý sinh diệt sẽ đều biết rõ.**

**Bấy giờ tất cả Bồ Tát có mặt trong**

**Pháp hội cùng đứng dậy, vắt một vạt**

**áo lên vai, gối bên phải quì xuống sát**

**đất, thưa rằng, "Thưa Thế Tôn, công**

**đức của một đấng Như Lai nhiều bao**

**nhiêu?"**

**Đức Thế Tôn trả lời, "Này các thiện**

**nam tử, các ông hãy lắng nghe, Như Lai**

**sẽ nói cho các ông biết lượng công đức**

**của một đấng Phật đà. Lấy ví dụ đại**

**dương có bao nhiêu giọt nước, cõi thế**

**gian có bao nhiêu hạt bụi, sông Hằng**

**có bao nhiêu hạt cát, công đức của**

**ngần ấy Bồ Tát thập địa vẫn không thể**

**sánh với công đức của một đấng Như**

**lai. Và công đức của người nghe Chính**

**Pháp Sanghata lại còn nhiều hơn gấp**

**bội, không thể dùng toán số đếm biết**

**được. Phổ Dũng, vào thời mạt pháp,**

**người nào nghe pháp này mà sinh lòng**

**hoan hỉ khát khao Phật Pháp thì công**

**đức vô lượng vô biên."**

**Khi ấy, Đại Bồ Tát Phổ Dũng hỏi,**

**"Thưa Thế Tôn, ai là người khát khao**

**Phật Pháp?"**

**Đức Thế Tôn dạy, "Đại Bồ Tát Phổ**

**Dũng, người khát khao Phật Pháp có**

**hai loại. Một là người khởi tâm bình**

**đẳng đối với hết thảy chúng sinh; hai là**

**người đúng như pháp nghe được, bình**

**đẳng nói lại cho tất cả chúng sinh cùng**

**nghe."**

**Đại Bồ Tát Phổ Dũng thưa, "Thưa**

**Thế Tôn, thế nào là người đúng như**

**pháp nghe được, bình đẳng nói lại cho**

**tất cả chúng sinh cùng nghe?"**

**Đức Phật dạy, "Phổ Dũng, cũng có**

**hai loại, một là người nghe Pháp rồi**

**mang tâm mình hồi hướng giác ngộ bồ**

**đề, vì tâm hồi hướng giác ngộ bồ đề**

**nên sẽ vì lợi ích của chúng sinh mà**

**khát khao Phật Pháp. Phổ Dũng, hai là**

**người bước vào Đại thừa, bao giờ cũng**

**khát khao Phật Pháp."**

**Lúc ấy, hàng triệu Thiên tử, rồng,**

**người và Thiên nữ cùng đứng dậy, chắp**

**tay hướng về Đức Thế Tôn cung kính**

**thưa, "Thưa Thế Tôn, chúng con cũng**

**hết lòng khát khao Phật Pháp. Xin Thế**

**tôn cho chúng con và chúng sinh cùng**

**được như nguyện."**

**Bấy giờ, Đức Thế Tôn mỉm miệng**

**cười.**

**Đại Bồ Tát Phổ Dũng đứng dậy, chắp**

**tay cúi đầu hướng về Đức Thế Tôn,**

**"Thưa Thế Tôn, vì nhân gì, vì duyên gì,**

**mà Đức Thế Tôn mỉm cười?"**

**Đức Thế Tôn nói với Đại Bồ Tát Phổ**

**Dũng, "Phổ Dũng, ông nên biết chúng**

**sinh đến dự đại hội này, tất cả rồi sẽ**

**đạt vô thượng Tam Miệu Tam Bồ Đề,**

**sẽ thành tựu viên mãn diệu dụng Như**

**lai."**

**Đại Bồ Tát Phổ Dũng hỏi, "Thưa**

**Thế Tôn, vì nhân gì, vì duyên gì, mà tất**

**cả chúng sinh đến đây rồi sẽ đạt vô**

**thượng Tam Miệu Tam Bồ Đề?"**

**Đức Phật bảo, "Lành thay, Phổ**

**Dũng, ông hỏi Như Lai như vậy là tốt**

**lắm. Ông hãy lắng nghe, Như Lai sẽ nói**

**về ý nghĩa hồi hướng bồ đề.**

**"Phổ Dũng, vào một thời quá khứ**

**cách bây giờ vô số thời kỳ, có một đức**

**Phật xuất thế với đầy đủ các hiệu: Bảo**

**Kiết Tường1, Như Lai, Ứng Cúng,**

**Chính Biến Tri, Minh hạnh túc, Thiện**

**thệ, Thế gian giải, Vô thượng sĩ, Điều**

**ngự trượng phu, Thiên nhân sư, Phật:**

**Thế Tôn.**

**"Phổ Dũng, lúc bấy giờ Như Lai**

**đang là người trẻ tuổi thuộc giai cấp bà**

**la môn, còn chúng sinh ngày nay được**

**Như Lai dẫn dắt vào Phật trí, khi ấy**

**hãy còn là những con thú hoang. Lúc**

**bấy giờ Như Lai phát nguyện như sau,**

**"nguyện mọi thú hoang đang bị dày vò**

**khổ não được siêu thoát về cõi Phật;**

**nguyện tôi sẽ là người dẫn dắt họ đến**

**với trí Phật." Những con thú hoang kia**

**nghe xong, nảy một niệm hoan hỉ,**

**mong mình được như vậy. Phổ Dũng,**

**1**

**Ratnashri**

**nhờ gốc rễ điều lành [thiện căn] ấy mà**

**ngày nay chúng sinh tụ họp ở đây rồi**

**sẽ đạt giác ngộ vô thượng Tam Miệu**

**Tam Bồ Đề."**

**Nghe Đức Thế Tôn nói về điều lành**

**ấy xong, Đại Bồ Tát Phổ Dũng cung**

**kính hỏi, "Thưa Thế Tôn, chúng sinh**

**ấy thọ đươc bao lâu?"**

**Đức Phật dạy, "Chúng sinh ấy có**

**thể thọ đến tám mươi ngàn kiếp."**

**Đại Bồ Tát Phổ Dũng lại hỏi, "Thưa**

**Đức Thế Tôn, một kiếp dài bao lâu?"**

**Đức Phật dạy, "Thiện nam tử, ông**

**hãy nghe Như Lai nói đây. Ví dụ có**

**người xây một thành lớn, chu vi rộng**

**mười hai do tuần, cao ba do tuần, bên**

**trong chứa toàn hạt mè. Cứ mỗi một**

**ngàn năm lấy một hạt mè vất đi. Cứ**

**như vậy, đến khi nào hạt mè cạn hết,**

**nền móng trong thành cũng hư hoại cả,**

**bấy giờ vẫn chưa xong một kiếp.**

**"Lại nữa, Phổ Dũng, ví dụ có một**

**ngọn núi sâu năm mươi do tuần và cao**

**mười hai do tuần. Có người xây nhà**

**bên sườn núi, cứ một trăm năm cầm**

**vải lụa mỏng lau núi đá một lần, đến**

**khi núi đá mòn hết, một kiếp vẫn chưa**

**xong. Phổ Dũng, một kiếp dài đến như**

**vậy đó."**

**Lúc ấy, Đại Bồ Tát Phổ Dũng đứng**

**lên nói, "Thưa Thế Tôn, chỉ một niệm**

**hồi hướng bồ đề mà thọ đến tám mươi**

**kiếp an vui, huống chi hết lòng tôn**

**kính phụng sự diệu pháp của Như Lai."**

**Đức Phật dạy, "Thiện nam tử, ông**

**hãy nghe cho rõ, chỉ cần nghe được**

**Chính Pháp Sanghata, có thể thọ tám**

**mươi bốn ngàn kiếp, huống chi nghe**

**rồi ghi chép, đọc tụng. Phổ Dũng, làm**

**được như vậy, công đức gặt hái đồ sộ**

**vô cùng.**

**"Phổ Dũng, nếu có ai đối với Chính**

**pháp này có được tín tâm trong sáng,**

**hết lòng đảnh lễ, sẽ nhớ được chín**

**mươi chín kiếp về trước của mình.**

**Người ấy sẽ làm vua Chuyển pháp luân**

**trong sáu mươi kiếp. Ngay trong đời**

**sống hiện tại luôn được mọi người**

**thương mến kính trọng. Phổ Dũng,**

**người ấy sẽ không chết vì đao gươm,**

**không chết vì thuốc độc, không bị tà**

**phép ám hại. Đến lúc mạng chung sẽ**

**được chín mươi chín triệu Phật đà đích**

**thân tiếp dẫn và, Phổ Dũng, các đấng**

**Thế Tôn Phật đà sẽ nói với người ấy**

**rằng 'nhờ ông nghe được Chính Pháp**

**Sanghata mà có được công đức này.'**

**Và chín mươi chín triệu Đức Phật Thế**

**tôn sẽ thọ ký nơi chốn người ấy thành**

**Phật.**

**"Phổ Dũng, huống chi là nghe**

**Chính Pháp Sanghata từ đầu chí cuối,**

**kỹ lưỡng trọn vẹn. Chư Phật sẽ an ủi**

**cho người ấy, rằng 'con đừng sợ hãi.'**

**Nghe vậy Đại Bồ Tát Phổ Dũng hỏi**

**Đức Thế Tôn, "Thưa Thế Tôn, con cũng**

**sẽ nghe Chính Pháp Sanghata, vậy sẽ**

**được bao nhiêu công đức?"**

**Đức Phật trả lời, "Phổ Dũng, bằng**

**công đức của hằng sa Phật đà, Như**

**lai."**

**Đại Bồ Tát Phổ Dũng thưa, "Thưa**

**Thế Tôn, con nghe Chính Pháp này,**

**tâm không thấy đủ."**

**Đức Phật dạy, "Phổ Dũng, tốt lắm.**

**Đối với Chính Pháp tâm không thấy đủ**

**là rất tốt. Chính Như Lai đây đối với**

**Chính Pháp cũng không thấy đủ,**

**huống chi người thường.**

**"Phổ Dũng, thiện nam thiện nữ nào**

**đối với pháp Đại thừa mà có lòng tin**

**tưởng trong sáng, một ngàn kiếp sẽ**

**không sinh lầm đường; năm ngàn kiếp**

**không sinh về cõi súc sinh; mười hai**

**ngàn kiếp không nảy niệm ác; mười**

**tám ngàn kiếp không sinh về miền biên**

**giã; hai mươi ngàn kiếp làm vị đại thí**

**chủ; hai mươi lăm ngàn kiếp sinh về**

**cõi trời; ba mươi lăm ngàn kiếp**

**nghiêm giữ phạm hạnh; bốn mươi**

**ngàn kiếp ly gia xuất thế; năm mươi**

**ngàn kiếp thọ trì Chính Pháp; sáu**

**mươi lăm ngàn kiếp an trụ Chính định**

**về cái chết. Phổ Dũng, những người**

**như vậy ác nghiệp nhỏ không dấy lên,**

**ma chướng không còn cơ hội tác hại, sẽ**

**không sinh từ thai mẹ. Phổ Dũng, nếu**

**có người nào nghe Chính Pháp**

**Sanghata này, bất kể là sinh ra ở đâu,**

**trong chín mươi lăm lần vô lượng kiếp**

**không sinh vào ác đạo; tám mươi ngàn**

**kiếp những gì đã học đều không quên;**

**một ngàn kiếp từ bỏ nghiệp sát; chín**

**mươi chín ngàn kiếp từ bỏ nghiệp nói**

**lời không thật; mười ba ngàn kiếp từ**

**bỏ nghiệp nói lời chia rẽ.**

**"Phổ Dũng, chúng sinh nghe được**

**Chính Pháp này, thật khó mà gặp**

**được."**

**Lúc ấy Đại Bồ Tát Phổ Dũng đứng**

**dậy, vắt vạt áo lên vai, gối bên phải quì**

**xuống sát đất, chắp tay hướng về đức**

**Phật cung kính hỏi, "Kính đức Thế**

**tôn, nếu có ai khinh rẻ từ bỏ Chính**

**pháp này, sẽ tạo bao nhiêu nghiệp**

**dữ?"**

**Đức Phật dạy, "Phổ Dũng, rất**

**nhiều."**

**Đại Bồ Tát Phổ Dũng lại hỏi,**

**"Thưa Đức Thế Tôn, rất nhiều, là bao**

**nhiêu?"**

**Đức Phật dạy, "Phổ Dũng, thôi ông**

**đừng hỏi. Đừng hỏi Như Lai người**

**khinh rẻ từ bỏ Chính Pháp này tạo bao**

**nhiêu nghiệp dữ. Phổ Dũng, so với**

**nghiệp dữ tạo ra bởi hành động phỉ**

**báng các bậc Như Lai, Ứng Cúng,**

**Chính Biến Tri nhiều bằng số cát của**

**mười hai sông Hằng, phỉ báng Chính**

**Pháp Sanghata này nghiệp chướng sâu**

**nặng hơn rất nhiều. Phổ Dũng, nếu có**

**ai đối với Chính Pháp này mà sinh tâm**

**phỉ báng, đó chính là phỉ báng Đại**

**Thừa, nên tội chướng nhiều hơn gấp**

**bội. Phổ Dũng, những người như vậy**

**tự tay thiêu cháy chính mình. Họ tự**

**mình thiêu cháy chính mình."**

**Đại Bồ Tát Phổ Dũng hỏi, "Thưa**

**Thế Tôn, phải chăng không thể giúp họ**

**giải thoát?"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Phổ Dũng, đúng**

**như ông nói, không thể giúp họ giải**

**thoát.**

**"Phổ Dũng, ví dụ có người đầu bị**

**chặt đứt, nếu lấy các loại mật, đường,**

**bơ, mạch nha hay dược phẩm làm**

**thuốc xoa dán, ông nghĩ thế nào?**

**Người ấy có khả năng đứng dậy được**

**nữa hay không?"**

**Đại Bồ Tát Phổ Dũng thưa, "Không,**

**thưa Thế Tôn. Không thể nào đứng dậy**

**được nữa."**

**Đức Phật dạy, "Phổ Dũng, lại ví có**

**người cầm vũ khí sắc bén chém vào**

**người khác. Tuy chém một nhát không**

**giết được nhau nhưng cũng đã bị**

**thương. Lúc ấy nếu được thuốc chữa,**

**vết thương còn có thể lành. Chừng đó,**

**khi sống lại, nhớ nỗi đau đớn của vết**

**thương lúc trước, có thể nghĩ rằng 'nay**

**tôi đã hiểu, tôi sẽ không bao giờ còn**

**làm việc ác, tạo ác nghiệp.' Nhờ suy**

**nghĩ như vậy, Phổ Dũng, người ấy có**

**thể vì nhớ khổ đau mà từ bỏ việc ác.**

**Bấy giờ có thể thấy Chính Pháp. Rồi**

**nhờ thấy Chính Pháp mà thành tựu**

**được tất cả thiện pháp.**

**"Phổ Dũng, sự thể là như vậy. Ví**

**như bậc cha mẹ thấy con mình chết**

**trong đớn đau khổ não nhưng vẫn**

**không có khả năng che chở, tương tự**

**như vậy, Phổ Dũng, người phàm phu**

**không có khả năng cứu mình, cứu**

**người. Như bậc cha mẹ hy vọng mất**

**hết, chúng sinh phàm phu cũng vậy, hy**

**vọng mất hết, đến khi chết chẳng còn**

**nơi nương tựa.**

**"Phổ Dũng, có hai loại người đến**

**khi chết hy vọng mất hết. Một là người**

**tự mình làm việc ác hay khiến người**

**khác làm; hai là người từ bỏ khinh rẻ**

**Chính Pháp. Hai loại người này đến lúc**

**mạng chung, không còn chút hy vọng."**

**Đại Bồ Tát Phổ Dũng hỏi, "Thưa**

**Thế Tôn, từ bỏ khinh rẻ Chính Pháp thì**

**phải đọa cõi nào? Phải sinh về đâu?"**

**Đức Phật dạy, "Phổ Dũng, khinh rẻ**

**Chính Pháp thì phải tái sinh triền miên**

**không giới hạn, vô lượng kiếp về sau**

**trầm luân trong luân hồi. Phổ Dũng, từ**

**bỏ Chính Pháp thì chịu đớn đau một**

**kiếp trong địa ngục Hào khiếu; một**

**kiếp trong địa ngục Đại hào khiếu; một**

**kiếp trong địa ngục Chúng hợp; một**

**kiếp trong địa ngục Viêm nhiệt; một**

**kiếp trong địa ngục Đại nhiệt; một kiếp**

**trong địa ngục Hắc thằng; một kiếp**

**trong địa ngục A tỳ, một kiếp trong địa**

**ngục Đẳng hoạt; và Phổ Dũng, họ phải**

**chịu khổ đau trong tám đại địa ngục**

**như vậy cho đến tám kiếp."**

**Lúc ấy, Đại Bồ Tát Phổ Dũng nói**

**rằng, "Thưa Thế Tôn, thật quá đau**

**khổ. Thưa Thiện thệ, thật quá đau khổ.**

**Con không đành lòng nghe."**

**Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói bài kệ:**

**“Như Lai kể cảnh tượng**

**Chúng sinh trong địa ngục**

**Khổ đau như thế nào,**

**Ông không đành lòng nghe.**

**"Nếu làm những điều lành**

**Sẽ được quả an lạc,**

**Còn làm những điều dữ**

**Sẽ gặp quả khổ đau.**

**"Không biết tạo nhân vui**

**Thì sinh trong cõi đời**

**Bị dày vò nỗi chết,**

**Ràng buộc trong đớn đau.**

**"Ai nhớ Phật tối thắng,**

**Cấy trồng được nhân vui;**

**Tin tưởng nơi Đại thừa,**

**Sẽ không sa ác đạo.**

**"Phổ Dũng, ông nên biết,**

**Nghiệp cũ không mất đi.**

**Việc lành dù bé nhỏ,**

**Quả tốt vẫn vô lường.**

**"Nơi ruộng phước của Phật,**

**Là ruộng phước tối thượng.**

**Dù chỉ gieo một hạt,**

**Thu hoạch cũng lớn lao.**

**Hái được bao hoa trái,**

**Do trồng vài hạt mầm.**

**Ai hoan hỉ Chính Pháp,**

**Sẽ luôn được yên vui,**

**Sẽ lìa bỏ việc ác,**

**Làm hết những điều lành.**

**Dù cúng dường Phật pháp**

**Vỏn vẹn một mảy lông,**

**Đến tám mươi ngàn kiếp**

**Tài sản luôn dồi dào,**

**Dù sinh ra ở đâu**

**Cũng siêng năng bố thí.**

**Do cúng dường Phật Bảo,**

**Thiện nghiệp nhiều vô tận."**

**Đại Bồ Tát Phổ Dũng nghe xong bài**

**kệ, cung kính hỏi Đức Phật Thế Tôn,**

**"Thưa Thế Tôn, nên nghe Chính Pháp**

**Phật dạy như thế nào? Nghe Chính**

**pháp này rồi, làm sao nắm giữ gốc rễ**

**điều lành?"**

**Đức Phật bảo, "Phổ Dũng, công đức**

**của người nghe Chính Pháp Sanghata**

**này phải biết là nhiều bằng công đức**

**của người đã từng cúng dường phụng**

**sự chư Như Lai, Ứng Cúng, Chính biến**

**tri nhiều như số cát của mười hai sông**

**Hằng."**

**Đại Bồ Tát Phổ Dũng thưa, "Thưa**

**Thế Tôn, làm cách nào cho thiện căn**

**viên mãn?"**

**Đức Phật dạy, "Phổ Dũng, ông nên**

**biết thiện căn vốn bình đẳng với Như**

**lai."**

**Đại Bồ Tát Phổ Dũng hỏi, "Thưa**

**Thế Tôn, thế nào là thiện căn bình đẳng**

**với Như Lai?"**

**Đức Phật dạy, "Đạo Sư thuyết**

**Chính Pháp, bình đẳng với Như Lai."**

**Đại Bồ Tát Phổ Dũng lại thưa, "Thưa**

**Đức Thế Tôn, như thế nào là Đạo sư**

**thuyết Chính Pháp?"**

**Đức Phật dạy, "Bất cứ một ai đọc**

**tụng Chính Pháp Sanghata này, gọi là**

**Đạo sư thuyết Chính Pháp."**

**Bồ Tát Phổ Dũng nói, "Dù chỉ nghe**

**Chính Pháp Sanghata công đức cũng**

**đã nhiều vô kể, huống chi ghi chép đọc**

**tụng. Công đức như vậy, nhiều bao**

**nhiêu?"**

**Đức Thế Tôn nói, "Phổ Dũng, ông**

**hãy nghe đây. Ví như mỗi phương đều**

**có các bậc Như Lai, Ứng Cúng, Chính**

**biến tri nhiều bằng số cát của mười hai**

**sông Hằng, ngồi thuyết giảng Chính**

**pháp trong thời gian dài mười hai kiếp,**

**dù giải thích không ngưng nghỉ về công**

**đức của người ghi chép kinh Sanghata,**

**cũng vẫn không thể dùng lời mà nói**

**cho cùng tận. Cho dù các bậc Như Lai,**

**Ứng Cúng, Chính Biến Tri nhiều bằng**

**số cát có trong bốn mươi tám sông**

**Hằng, cũng không thể diễn tả hết được**

**công đức của người ghi chép Chính**

**pháp này, huống chi công đức của**

**người ghi chép rồi suy nghĩ nghĩa lý,**

**đọc tụng, học thuộc lòng. Người ấy sẽ**

**là kho tàng Chính Pháp."**

**Đại Bồ Tát Phổ Dũng hỏi, "Thưa**

**Thế Tôn, vậy lượng công đức của người**

**đọc kinh này ra sao?"**

**Bấy giờ Đức Thế Tôn nói bài kệ:**

**"Nếu có người đọc tụng**

**Chính Pháp Sanghata**

**Dù chỉ được bốn câu,**

**Thì dù chư Như Lai**

**Nhiều như số cát của**

**Tám bốn ngàn sông Hằng,**

**Diễn tả không ngừng nghỉ,**

**Cũng không thể nói hết**

**Công đức của người ấy.**

**Chính Pháp chư Phật dạy**

**Thật khó mà gặp được,**

**Rộng vô lượng vô biên."**

**Bấy giờ có tám mươi bốn trăm ngàn**

**triệu loài trời chắp tay đảnh lễ, hướng**

**về nơi Kinh Chánh Pháp Sanghata đang**

**được tuyên thuyết, đồng thanh tán**

**dương, "Thưa Thế Tôn, cho dù vì lý do**

**gì, Đức Thế Tôn truyền lại cho thế gian**

**này kho tàng Chính Pháp siêu việt như**

**vậy, thật là một điều lành."**

**Khi ấy có mười tám trăm ngàn triệu**

**người tu theo đạo khổ hạnh lõa thể kéo**

**đến chỗ Đức Thế Tôn đang đứng, nói**

**rằng, "Này Cù Đàm Khổ Hạnh, ông**

**hãy là người chiến thắng!"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Như Lai luôn là**

**người chiến thắng. Các ông ngoại đạo**

**lõa thể, làm sao chiến thắng được ai?"**

**Họ đều nói, "Chúc cho ông chiến**

**thắng, này Cù Đàm Khổ Hạnh, chúc**

**cho ông chiến thắng."**

**Đức Thế Tôn đáp:**

**"Như Lai không thấy**

**Trong số các ông**

**Có ai là bậc**

**Chiến thắng chân thật.**

**Với cái thấy điên đảo**

**Lấy gì mà chiến thắng?**

**Này những người lõa thể,**

**Hãy lắng nghe cho kỹ,**

**Như Lai sẽ nói lời**

**Lợi ích cho các ông.**

**Trí của một đứa trẻ**

**Không có gì an lạc,**

**Lấy gì mà chiến thắng?**

**Các ông nên biết rằng**

**Như Lai dùng Phật nhãn**

**Thuyết giảng pháp thậm thâm,**

**Bình đẳng với tất cả.**

**Ai cần được nghe pháp,**

**Như Lai sẽ nói cho."**

**Đoàn người tu đạo lõa thể nghe xong**

**nổi giận, sinh lòng bất tín đối với đức**

**Thế Tôn. Vừa lúc ấy, Thiên Vương Đế**

**thích1 giáng sấm sét xuống, mười tám**

**triệu người khổ hạnh lõa thể đồng loạt**

**kinh hãi, tuyệt vọng đớn đau. Họ khóc**

**than, nước mắt chảy thành dòng. Đức**

**Thế Tôn tàng ẩn thân hình. Đoàn người**

**tu đạo lõa thể nước mắt đầm đìa. Tìm**

**quanh không thấy Đức Thế Tôn, họ thốt**

**lên lời kệ:**

**1**

**Indra**

**"Bây giờ không còn ai**

**Che chở cho chúng con.**

**Không cả cha lẫn mẹ,**

**Như lạc cõi hoang vu.**

**Không một căn nhà trống,**

**Biết về đâu trú thân?**

**Dòng nước nay đã cạn,**

**Cá biết lội nơi đâu?**

**Cây xanh giờ không có,**

**Chim biết đậu chốn nào?**

**Không có ai che chở**

**Đau khổ thật vô biên**

**Không còn thấy Như Lai**

**Khổ đau dài vô tận."**

**Lúc ấy, mười tám triệu người khổ**

**hạnh lõa thể đứng lên, cả hai chân quì**

**chấm mặt đất, cất tiếng hát rằng:**

**"Như Lai, bậc từ bi,**

**Là đấng cao quí nhất**

**Trong toàn cõi con người.**

**Xin Như Lai độ giúp,**

**Làm nơi chốn chở che**

**Cho những người tuyệt vọng "**

**Khi ấy Đức Thế Tôn mỉm miệng cười,**

**nói với Đại Bồ Tát Phổ Dũng, "Phổ**

**Dũng, ông hãy thay Như Lai mà nói**

**Chính Pháp cho các vị khổ hạnh lõa thể**

**này."**

**Đại Bồ Tát Phổ Dũng đáp, "Thưa**

**Thế Tôn, như ngọn Hắc Sơn nghiền đá**

**của mình để xoay đỉnh về đảnh lễ núi**

**Tu Di, vua của các núi. Con cũng vậy**

**thôi, làm sao có thể nói pháp, khi Như**

**lai đang đứng ở đây, ngay trong Pháp**

**hội này?"**

**Đức Thế Tôn dạy, "Thôi, ông đừng**

**nói, thiện nam tử. Phương tiện thiện**

**xảo của Như Lai có rất nhiều, vậy Phổ**

**Dũng, ông hãy du hành mười phương**

**thế giới, thử tìm xem nơi nào đang hiện**

**các đấng Như Lai, nơi nào đang dựng**

**pháp đàn. Còn Như Lai sẽ ở đây nói**

**Chính Pháp cho các vị khổ hạnh lõa thể**

**ngoại đạo này."**

**Đại Bồ Tát Phổ Dũng hỏi, "Thưa**

**Thế Tôn, con phải đi bằng thần lực**

**nào? bằng thần lực của mình hay của**

**Như Lai?"**

**Đức Phật bảo, "Khi đi, ông hãy**

**dùng thần lực của chính mình. Khi về,**

**hãy nương nhờ thần lực của Như Lai."**

**Đại Bồ Tát Phổ Dũng nghe xong**

**đứng dậy, đi quanh Đức Thế Tôn ba**

**vòng theo chiều bên phải, rồi thân hình**

**biến mất ngay nơi ấy.**

**Đức Thế Tôn lúc bấy giờ nói với**

**đoàn người khổ hạnh lõa thể như sau,**

**"Các ông nên biết sinh là khổ. Chính**

**sự sinh ra đã là khổ não. Vì có sinh nên**

**có sợ. Vì sinh mà sợ bệnh. Vì bệnh mà**

**sợ già. Vì già mà sợ chết."**

**"Thưa Thế Tôn, Thế Tôn nói 'vì sinh**

**mà phát sinh lòng sợ sinh', là nghĩa**

**gì?"**

**"Vì sinh làm người nên có lắm nỗi**

**sợ. Vua sợ nỗi vua. Cướp lo nỗi cướp.**

**Sợ lửa, sợ thuốc độc, sợ nước, sợ gió, sợ**

**lốc xoáy, sợ nghiệp đã làm."**

**Đức Thế Tôn cứ như vậy thuyết**

**giảng phong phú về pháp sinh. Vào lúc**

**bấy giờ, đoàn người khổ hạnh lõa thể**

**ngoại đạo trong tâm cực kỳ kinh**

**hoảng, nói rằng, "Từ nay về sau, chúng**

**con sẽ thôi không khao khát được sinh**

**ra nữa."**

**Khi Đức Thế Tôn giải thích về Chính**

**Pháp Sanghata, cả đoàn mười tám**

**triệu người khổ hạnh lõa thể đều phát**

**tâm Vô Thượng Bồ Đề. Trong thành**

**phần Tăng chúng của Phật, có mười**

**tám ngàn Bồ Tát thập địa dùng thần**

**thông hóa hiện thân ngựa, voi, báo,**

**kim sí điểu, núi Tu Di, chữ vạn, cũng**

**có vị hóa hiện thân cây. Các vị đều ngồi**

**kiết già trên tòa sen.**

**Chín ngàn triệu Bồ Tát ngồi lại phía**

**bên phải của Đức Thế Tôn, Chín ngàn**

**triệu vị ngồi lại phía bên trái. Trong**

**suốt khoảng thời gian đó, Phật nhập**

**Chính định, thuyết pháp bằng phương**

**tiện thiện xảo. Đến ngày thứ bảy, đức**

**Thế Tôn duỗi cánh tay, biết Đại Bồ Tát**

**Phổ Dũng đang trở về từ cõi Phật Liên**

**Hoa Thượng. Khi đi, Đại Bồ Tát Phổ**

**Dũng dùng thần lực của chính mình,**

**hết bảy ngày mới đến được cõi Phật**

**Liên Hoa Thượng. Khi Đức Thế Tôn**

**duỗi cánh tay, Bồ Tát Phổ Dũng đã về**

**bên cạnh Đức Thế Tôn. Sau khi đi**

**quanh Đức Thế Tôn ba vòng theo chiều**

**bên phải, Bồ Tát Phổ Dũng nghe tâm**

**tràn đầy tin tưởng, chắp tay hướng về**

**Đức Thế Tôn mà thưa, "Thưa Thế Tôn,**

**con đã viếng tất cả thế giới hệ của**

**mười phương. Bằng một thành thần**

**lực của mình, con đã gặp chín mươi**

**chín ngàn triệu cõi Phật. Bằng hai**

**thành thần lực của mình, con đã thấy**

**được một ngàn triệu đấng Thế Tôn. Cứ**

**như vậy cho đến ngày thứ bảy, tới**

**được cõi Phật Liên Hoa Thượng, trên**

**đường đi con cũng thấy hàng trăm**

**ngàn triệu cõi Như Lai bất động.**

**"Thưa Thế Tôn, vào lúc ấy chư Phật**

**Thế Tôn dùng thần lực hoá hiện, vì**

**chúng sinh mà nói Chính Pháp trong**

**chín mươi hai ngàn triệu cõi Phật. Con**

**thấy được tám mươi ngàn triệu cõi**

**Phật, tám mươi ngàn triệu Như Lai,**

**Ứng Cúng, Chính Biến Tri xuất hiện**

**trong cõi thế. Sau khi đảnh lễ từng vị**

**xong, con lại đi tiếp.**

**"Thưa Thế Tôn, ngay ngày hôm ấy,**

**con đi qua ba mươi chín ngàn triệu cõi**

**Phật, và trong ba mươi chín ngàn triệu**

**cõi Phật này, có ba mươi chín ngàn**

**triệu Bồ Tát sinh ra, và trong cùng một**

**ngày, thành tựu Vô Thượng Bồ Đề. Con**

**đi quanh các đấng Như Lai, Ứng Cúng,**

**Chính Biến Tri ấy ba vòng theo chiều**

**bên phải, rồi dùng thần thông làm thân**

**mình biến mất.**

**"Thưa Thế Tôn, con cũng thấy chư**

**Phật Thế Tôn, trong sáu mươi triệu cõi**

**Phật. Con quì đảnh lễ từng cõi Phật,**

**từng vị Phật Thế Tôn, rồi đi tiếp.**

**"Thưa Thế Tôn, con lại thấy tám**

**triệu cõi Phật, Như Lai nhập diệt niết**

**bàn để giáo hóa chúng sinh. Con đảnh**

**lễ chư vị rồi đi tiếp.**

**"Lại nữa, thưa Thế Tôn, có chín**

**mươi lăm triệu cõi Phật, Chính Pháp**

**đều mất cả. Con cực kỳ xao xuyến, bậc**

**khóc xót thương. Ở đó, con lại thấy các**

**loài trời, rồng1, dạ xoa2, la sát3, cùng**

**nhiều loại chúng sinh khác trong cõi**

**Dục giới khóc than khắt khoải. Thưa**

**Thế Tôn, con lại thấy trong các cõi Phật**

**ấy sông ngòi đại dương, núi Tu Di cùng**

**cỏ cây đất đai đều cháy rụi không sót**

**lại chút gì. Con quì đảnh lễ, nghe lòng**

**tuyệt vọng, rồi đi tiếp.**

**"Thưa Thế Tôn, con lên đến tận cõi**

**Phật Liên Hoa Thượng, thấy có năm**

**trăm ngàn triệu tòa sen được dựng lên.**

**Ở phía Nam, có một trăm ngàn triệu**

**tòa sen. Ở phía Bắc, có một trăm ngàn**

**triệu tòa sen. Ở phía Đông có một trăm**

**ngàn triệu tòa sen. Ở phía Tây có một**

**1**

**nagas**

**2**

**yakshas**

**3**

**rakshasas**

**trăm ngàn triệu tòa sen. Ở không gian**

**phía trên có một trăm ngàn triệu tòa**

**sen. Thưa Thế Tôn, tất cả toà sen được**

**dựng bằng bảy loại châu báu, trên mỗi**

**toà sen là một đấng Như Lai đang**

**thuyết pháp. Con kinh ngạc, hướng về**

**tất cả các đấng Như Lai ấy, hỏi: 'Không**

**biết đây là cõi Phật nào?'**

**"Các đấng Như Lai dạy rằng 'Thiện**

**nam tử, đây là cõi Phật Liên Hoa**

**Thượng.'**

**"Thưa Thế Tôn, con đi quanh theo**

**chiều bên phải của tất cả các vị Như Lai**

**ấy, và hỏi hồng danh của đấng Như Lai**

**hóa chủ cõi Phật này. Chư Như Lai đáp,**

**'hóa chủ cõi Phật này là đức Liên Hoa**

**Tạng1 Như Lai, Ứng Cúng, Chính biến**

**tri."**

**"Lúc ấy con lại hỏi, 'Con thấy có**

**hàng trăm ngàn triệu đấng Như Lai,**

**nhưng lại không biết đấng hóa chủ**

**Liên Hoa Tạng Như Lai Ứng Cúng**

**Chính Biến Tri là vị nào. Xin chỉ giúp**

**cho con, đấng hóa chủ nơi đây là vị**

**nào?' Như Lai đáp, 'Thiện nam tử, Như**

**lai sẽ chỉ cho ông thấy đâu là Liên Hoa**

**Tạng Như Lai Ứng Cúng Chính biến**

**tri.'**

**"Nói vừa xong, tất cả chư Như Lai**

**đều biến đi, hiện tướng Bồ Tát. Chỉ còn**

**lại một đấng Như Lai. Con đến đảnh lễ,**

**đặt đỉnh đầu ngang chân Như Lai. Khi**

**con vừa đến, một tòa sen hiện lên, con**

**1**

**Padmagarbha**

**bước lên toà sen ấy. Thưa Thế Tôn, lúc**

**ấy bỗng dưng có rất nhiều tòa sen hiện**

**lên, nhưng không ai ngồi trên đó cả.**

**Con mới hỏi đức Liên Hoa Tạng Như**

**lai, 'Kính thưa Như Lai, vì sao tòa sen**

**lại trống không, không ai ngồi?' Đức**

**Liên Hoa Tạng Như Lai đáp, 'Chưa**

**trồng gốc rễ điều lành thì không đủ**

**thần lực lên ngồi các tòa sen ấy.'**

**"Con lại hỏi, 'Kính thưa Thế Tôn,**

**muốn ngồi tòa sen ấy phải trồng gốc rễ**

**điều lành nào?'**

**"Đức Liên Hoa Tạng Như Lai đáp,**

**'Ông hãy nghe đây, Thiện nam tử.**

**Chúng sinh nào được nghe Chính**

**Pháp Sanghata sẽ nhờ gốc rễ điều lành**

**này mà lên ngồi tòa sen kia, huống chi**

**người ghi chép, đọc tụng. Phổ Dũng, vì**

**ông đã từng nghe qua Chính Pháp**

**Sanghata nên bây giờ có thể lên ngồi**

**tòa sen ấy. Bằng không, chẳng làm sao**

**đến được cõi Phật này.'**

**"Đức Thế Tôn nói xong, con lại hỏi,**

**'Thưa Thế Tôn, công đức của người**

**nghe Chính Pháp Sanghata này được**

**bao nhiêu?'**

**"Đức Liên Hoa Tạng Như Lai mỉm**

**miệng cười. Con lại hỏi, 'Thưa Thế Tôn,**

**vì nhân gì, vì duyên gì, mà Như Lai mỉm**

**miệng cười?' "Đức Thế Tôn nói, 'Này**

**Thiện nam tử, này Đại Bồ Tát Phổ**

**Dũng, bậc thần thông trí tuệ vượt bực,**

**ông hãy nghe cho kỹ. Ví dụ có người là**

**vua Chuyển pháp luân, thống lãnh bốn**

**lục địa. Phổ Dũng, nếu vua Chuyển**

**pháp luân ấy lấy hạt mè trồng đầy bốn**

**lục địa, ông nghĩ thế nào, sẽ thu hoạch**

**được bao nhiêu?'**

**"Con thưa rằng, 'Nhiều, thưa Thế**

**tôn, nhiều lắm, thưa Thiện thệ.'**

**"Đức Thế Tôn bảo, 'Phổ Dũng, ví dụ**

**được bao nhiêu hạt mè, gom thành một**

**đống, lại có người ngồi lượm từng hạt**

**mà đếm, xếp sang một bên. Ông nghĩ**

**thế nào, có đếm hết được không?'**

**"Con thưa, 'Thưa Thế Tôn, không**

**thể được. Thưa Thiện thệ, không cách**

**gì có thể đếm hết được.'**

**'Phổ Dũng, tương tự như vậy, trừ**

**phi là Như Lai, không ai có thể đếm biết**

**công đức của Chính Pháp Sanghata**

**này. Phổ Dũng, cho dù các bậc Như Lai**

**nhiều bằng số lượng mè thu hoạch**

**được, tất cả cùng nói về công đức của**

**người nghe Chính Pháp Sanghata,**

**công đức ấy vẫn không thể nói cùng,**

**cũng không thể dùng ví dụ diễn tả,**

**huống chi là công đức của người biên**

**chép, đọc tụng, hay nhờ người biên**

**chép.'**

**"Con lại hỏi, 'biên chép Chính Pháp**

**Sanghata sẽ được phước gì?'**

**"Đức Thế Tôn nói, 'Thiện nam tử,**

**ông hãy nghe đây. Nếu có ai mang hết**

**cây cỏ có trong một triệu thế giới, cắt**

**thành từng khúc dài bằng bề rộng một**

**ngón tay, và, Phổ Dũng, hãy nghe thêm**

**hai ví dụ này, nếu tất cả đất, đá, núi,**

**tất cả vi trần có trong một triệu thế**

**giới hệ, cứ mỗi một vi trần biến thành**

**một vị vua Chuyển pháp luân, thống**

**lãnh bốn lục địa. Công đức của ngần ấy**

**vua Chuyển pháp luân, có thể dùng**

**toán số đếm biết được không?'**

**"Con thưa, 'Ngoài Như Lai, không ai**

**có thể đếm biết được.'**

**'Phổ Dũng, công đức của người ghi**

**chép Kinh Chánh Pháp Sanghata cũng**

**vậy. Ngần ấy vua Chuyển pháp luân**

**được bao nhiêu công đức, vẫn không**

**thể sánh nổi với công đức của người**

**ghi chép Chính Pháp này, dù chỉ một**

**chữ. Tuy công đức của vua Chuyển**

**pháp luân rất đồ sộ, vẫn không thể**

**sánh bằng. Phổ Dũng, bậc Đại Bồ Tát**

**cũng vậy, trụ thế hộ trì và hành trì**

**Chính Pháp Đại Thừa, công đức không**

**thể nghĩ bàn, dù là vua Chuyển pháp**

**luân cũng không thể sánh bằng. Tương**

**tự như vậy, không gì có thể ví bằng**

**công đức của người ghi chép kinh**

**Chính Pháp Sanghata. Phổ Dũng, kinh**

**Sanghata này vén mở cả kho tàng công**

**đức, hàng phục phiền não, tỏa rạng**

**ngọn đèn Chính Pháp, chiến thắng ma**

**vương, làm sáng ngời cõi thanh tịnh bồ**

**tát, mang lại thành tựu viên mãn các**

**Pháp.'**

**"Nghe đức Như Lai nói xong, con**

**hỏi, 'Thưa Thế Tôn, ở cõi thế gian này,**

**phạm hạnh là điều khó giữ. Nếu có ai**

**tự hỏi vì sao lại như vậy, thưa Thế Tôn,**

**là vì đường tu của Như Lai khó gặp,**

**nên phạm hạnh cũng khó gặp. Siêng tu**

**phạm hạnh thì thấy Như Lai; ngày cũng**

**như đêm, Như Lai luôn ở trước mặt.**

**Bao giờ trực tiếp thấy được Như Lai,**

**ngày đêm chiêm bái, thì thấy được cõi**

**Phật. Thấy cõi Phật thì thấy được kho**

**tàng Chính Pháp. Đến lúc chết, sợ hãi**

**cũng không sinh. Do đó không lo,**

**không buồn, không bị tham dục ràng**

**buộc.'**

**"Con nói xong, Đức Thế Tôn dạy**

**rằng, 'Phổ Dũng, Như Lai xuất hiện cõi**

**thế là việc hiếm hoi khó gặp.'**

**"Con nói, 'Thưa Thế Tôn, rất hiếm**

**hoi. Thưa Thiện thệ, rất khó gặp.'**

**"Đức Thế Tôn nói, 'Phổ Dũng,**

**Chính Pháp Sanghata cũng vậy, cũng**

**rất khó gặp. Chính Pháp Sanghata này**

**đi vào lỗ tai ai, người ấy sẽ nhớ chuyện**

**tám mươi kiếp về trước. Sáu mươi**

**ngàn kiếp sẽ làm vua Chuyển pháp**

**luân, tám ngàn kiếp thành bậc Đế**

**thích, hai mươi ngàn kiếp giàu có như**

**chư Thiên cõi trời thanh tịnh, ba mươi**

**tám ngàn kiếp sinh làm đại bà la môn,**

**chín mươi chín ngàn kiếp không tái**

**sinh cõi dữ, một trăm kiếp không sinh**

**làm quỉ đói, hai mươi tám ngàn kiếp**

**không sinh cõi súc sinh, mười ba ngàn**

**kiếp không sinh cõi a tu la, không chết**

**vì vũ khí, hai mươi lăm ngàn kiếp trí**

**tuệ không bị khuất lấp, bảy ngàn kiếp**

**sáng dạ thông minh, chín ngàn kiếp**

**dung mạo uy nghi dễ mến, giống như**

**tướng tốt của sắc thân Như Lai, hai**

**mươi lăm ngàn kiếp không mang thân**

**nữ, mười sáu ngàn kiếp không mang**

**thân tật bệnh, ba mươi lăm ngàn kiếp**

**được nhãn thông, mười chín ngàn kiếp**

**không sinh vào loài rồng, sáu mươi**

**ngàn kiếp không bị sân hận tác động,**

**bảy ngàn kiếp không sinh vào gia đình**

**nghèo khó, tám mươi ngàn kiếp sinh**

**trên hai lục địa. Đến khi phước báu**

**cạn, cũng được những điều như sau:**

**mười hai ngàn kiếp không sinh làm**

**người mù, mười ba ngàn kiếp không**

**sinh vào ba cõi ác đạo, mười một ngàn**

**kiếp làm vị hiền giả dạy pháp nhẫn.**

**'Đến lúc lâm chung, khi thần thức**

**cuối cùng ngưng lìa, vẫn không vướng**

**vọng tâm điên đảo, không bị sân hận**

**tác động. Phương Đông sẽ thấy chư**

**Phật Thế Tôn nhiều như số cát của**

**mười hai sông Hằng; phương Nam sẽ**

**thấy chư Phật Thế Tôn nhiều như số cát**

**của hai mươi triệu sông Hằng; phương**

**Tây sẽ thấy chư Phật Thế Tôn nhiều**

**như số cát của hai mươi lăm sông**

**Hằng; Phương Bắc sẽ trực tiếp thấy**

**chư Phật Thế Tôn nhiều như số cát của**

**tám mươi sông Hằng; không gian phía**

**trên sẽ trực tiếp thấy được chư Phật**

**Thế Tôn nhiều như số cát của chín**

**mươi triệu sông Hằng; không gian phía**

**dưới sẽ trực tiếp thấy chư Phật Thế Tôn**

**nhiều như số cát của tám triệu sông**

**Hằng, tất cả đều trực tiếp hiện ra trước**

**mắt người ấy, nói với người ấy như**

**sau, 'Thiện nam tử, vì ông đã từng**

**nghe qua Chính Pháp Sanghata nên**

**đời sau sẽ được nhiều an lạc hạnh**

**phúc, vì vậy ông đừng sợ hãi.' Nói như**

**vậy rồi, chư Như Lai lại an ủi người ấy,**

**'Thiện nam tử, ông có thấy các bậc**

**Như Lai nhiều như cát của hàng trăm**

**tỷ triệu con sông Hằng không?'**

**'Người ấy đáp, 'Thưa Thế Tôn con có**

**thấy. Thưa Thiện thệ, con có thấy.'**

**'Như Lai nói, 'Thiện nam tử, các bậc**

**Như Lai này đến để gặp ông.'**

**'Người ấy hỏi, 'Con nhờ công đức gì**

**mà được Như Lai đến gặp ở đây?'**

**'Như Lai đáp, 'Thiện nam tử, ông**

**hãy nghe đây. Nhờ ông có được thân**

**người, tai lại tình cờ nghe được Chính**

**Pháp Sanghata, nên tạo được công đức**

**lớn như vậy.'**

**'Người ấy nói, 'Thưa Thế Tôn, chỉ**

**tình cờ nghe qua mà được công đức**

**nhiều như vậy, nói gì người nghe được**

**hết từ đầu chí cuối.'**

**'Như Lai nói, 'Ông đừng nói, ông**

**đừng nói. Thiện nam tử, Như Lai sẽ nói**

**cho ông nghe về công đức của một bài**

**kệ bốn câu. Thiện nam tử, so với công**

**đức của các bậc Như Lai, Ứng Cúng,**

**Chính Biến Tri nhiều như số cát của**

**mười ba sông Hằng, công đức của một**

**bài kệ bốn câu nhiều hơn rất nhiều. So**

**với công đức của người cúng dường**

**các bậc Như Lai, Ứng Cúng, Chính biến**

**tri nhiều bằng số cát có trong mười ba**

**sông Hằng thì công đức của người nghe**

**chỉ một bài kệ bốn câu của Chính**

**Pháp Sanghata này nhiều hơn rất**

**nhiều, huống chi nghe được trọn vẹn từ**

**đầu chí cuối. Thiện nam tử, ông hãy**

**nghe về công đức của người nghe**

**Chính Pháp Sanghata từ đầu chí cuối.**

**Ví dụ một thiên hà bao gồm hàng tỷ**

**thế giới hệ phủ toàn hạt mè, và số**

**lượng của vua Chuyển pháp luân nhiều**

**bằng số mè ấy, rồi có người nhiều tiền**

**lắm của, cúng dường rộng rãi tất cả**

**những vị vua Chuyển pháp luân kia,**

**công đức ấy vẫn không sánh bằng công**

**đức cúng dường một vị Tu đà hoàn.**

**Nếu tất cả chúng sinh trong toàn cõi**

**thiên hà bao gồm hàng tỷ thế giới hệ**

**đều trở thành bậc Tu đà hoàn, công**

**đức cúng dường ngần ấy Tu đà hoàn**

**vẫn không sánh bằng công đức cúng**

**dường một vị Tư đà hàm. Nếu tất cả**

**chúng sinh trong toàn cõi thiên hà bao**

**gồm hàng tỷ thế giới hệ đều trở thành**

**bậc Tư đà hàm, công đức cúng dường**

**ngần ấy Tư đà hàm vẫn không sánh**

**bằng công đức cúng dường một vị A na**

**hàm. Nếu tất cả chúng sinh trong toàn**

**cõi thiên hà bao gồm hàng tỷ thế giới**

**hệ đều trở thành bậc A na hàm, công**

**đức cúng dường ngần ấy A na hàm vẫn**

**không sánh bằng công đức cúng dường**

**một vị A La Hán. Nếu tất cả chúng sinh**

**trong toàn cõi thiên hà bao gồm hàng**

**tỷ thế giới hệ đều trở thành bậc A la**

**hán, công đức cúng dường ngần ấy A**

**la hán vẫn không sánh bằng công đức**

**cúng dường một vị Bích Chi Phật. Nếu**

**tất cả chúng sinh trong toàn cõi thiên**

**hà bao gồm hàng tỷ thế giới hệ đều trở**

**thành bậc Bích Chi Phật, công đức**

**cúng dường ngần ấy Bích Chi Phật vẫn**

**không sánh bằng công đức cúng dường**

**một vị Bồ Tát. Nếu tất cả chúng sinh**

**trong toàn cõi thiên hà bao gồm hàng**

**tỷ thế giới hệ đều trở thành bậc Bồ Tát,**

**công đức cúng dường ngần ấy Bồ Tát**

**vẫn không sánh bằng công đức của**

**người phát khởi tín tâm trong sáng nơi**

**một Như Lai, không thể sánh bằng công**

**đức của người phát khởi tín tâm trong**

**sáng nơi hàng tỷ thế hệ đầy cả Như Lai,**

**và không thể sánh bằng người nghe**

**Chính Pháp Sanghata này. Chừng đó,**

**Phổ Dũng, có cần phải giải thích về**

**công đức của người biên chép, đọc**

**tụng thuộc lòng, suy xét nghĩa lý của**

**Chính Pháp này hay không? Có cần**

**phải giải thích về công đức của người**

**đối trước kinh này mà lễ bái với lòng**

**tin tưởng trong sáng hay không?"**

**'Phổ Dũng, ông nghĩ thế nào? Có**

**người tự hỏi kẻ phàm phu ấu trĩ có thể**

**nghe Chính Pháp này được chăng, dù**

**có được nghe, cũng không thể tin nhận.**

**'Phổ Dũng, ông hãy nghe đây, kẻ**

**phàm phu ấu trĩ muốn chạm đáy đại**

**dương, liệu có khả năng làm được việc**

**này hay không?'**

**"Con đáp, 'Thưa Thế Tôn, không**

**thể.'**

**"Đức Thế Tôn lại hỏi, 'Có kẻ muốn**

**đưa tay múc cạn đại dương, liệu có khả**

**năng làm được việc này hay không?'**

**"Con đáp, 'Thưa Thế Tôn, không thể**

**được. Thưa Thiện thệ, không thể**

**được.'**

**"Như Lai nói, 'Phổ Dũng, chúng sinh**

**không có khả năng vớt cạn đại dương,**

**người mang tâm nguyện nhỏ bé cũng**

**vậy, không có khả năng tiếp nhận**

**Chính Pháp này. Phổ Dũng, chưa gặp**

**đủ chư Như Lai nhiều như số cát có**

**trong tám mươi sông Hằng thì chưa**

**thể ghi chép Chính Pháp Sanghata.**

**Chưa gặp đủ chư Như Lai nhiều như số**

**cát có trong chín mươi sông Hằng thì**

**chưa thể nghe Chính Pháp Sanghata.**

**Chưa gặp đủ trăm ngàn triệu triệu**

**Như Lai thì dù gặp được Chính Pháp**

**này cũng không thể tín nhận. Phổ**

**Dũng, người nào gặp đủ hằng hà sa số**

**Như Lai, khi nghe Chính Pháp này sẽ có**

**được lòng tin trong sáng. Người ấy sẽ**

**vô cùng hoan hỉ, sẽ có được cái nhìn**

**đúng với sự thật, sẽ tin nhận Chính**

**Pháp Sanghata này mà không sinh lòng**

**khinh rẻ.**

**'Phổ Dũng, ông hãy nghe đây, người**

**nào ghi chép chỉ một bài kệ bốn câu**

**của Chính Pháp Sanghata, sau khi đi**

**qua chín mươi lăm ngàn triệu thế giới**

**hệ thì cõi Phật của người ấy sẽ giống**

**như cõi Tịnh Độ A Di Đà. Phổ Dũng,**

**thọ mạng của chúng sinh ấy sẽ dài tám**

**mươi bốn ngàn kiếp.**

**'Phổ Dũng, ông hãy nghe đây, nếu**

**có ai vướng nghiệp ngũ nghịch, hoặc tự**

**mình làm, hoặc bảo người làm, hoặc**

**thấy người làm mà lòng mừng theo,**

**khi nghe được bài kệ bốn câu của**

**Chính Pháp Sanghata này, tội chướng**

**tiêu tan cả.**

**'Phổ Dũng, ông hãy nghe, Như Lai sẽ**

**nói thêm về diệu dụng của Chính Pháp**

**này. Ví dụ có người phá hủy tháp Phật,**

**phá Tăng hòa hợp, quấy nhiễu Chính**

**định của Bồ Tát, hoại Chính trí Như Lai,**

**giết cha giết mẹ. Nghiệp gây ra rồi lại**

**hối hận, buồn bã nghĩ rằng, "Thân này**

**đã hỏng, đời sau cũng hỏng theo. Thật**

**vô tích sự." Nghĩ rồi tâm sinh sầu**

**thảm, đau đớn vô bờ. Phổ Dũng, người**

**ấy bị người khác hất hủi khinh rẻ. Đối**

**với chuyện thế gian cũng như xuất thế**

**đều trở nên vô dụng. Như thanh củi đã**

**cháy thành tro, người ấy kiếp kiếp**

**cũng đều như vậy. Như rường cột của**

**căn nhà huy hoàng tráng lệ, lửa cháy**

**rồi trông thật thê lương. Người ấy cũng**

**vậy, trông thật thảm thương, ở đâu,**

**chỗ nào cũng bị đánh đập chê trách;**

**khổ sở đói khát bức bách, một miếng**

**cũng không có mà ăn. Càng chịu khổ**

**lớn, càng bị hành hạ đói khát, lại càng**

**nhớ nghiệp phá hủy tháp Phật và năm**

**nghiệp ngũ nghịch đã làm. Khi nhớ lại**

**việc làm xưa, người ấy nghĩ rằng, 'rồi**

**ta sẽ về đâu? Ai sẽ là người che chở cho**

**ta?' Càng nghĩ càng tuyệt vọng, 'Đã**

**không còn nơi nương dựa, thôi lên núi**

**cao nhảy xuống vực cho xong.' Người**

**ấy nói,**

**'Nghiệp dữ đã tạo,**

**Nay như tro tàn,**

**Muôn đời lửa cháy.**

**Kiếp này không vẹn,**

**Kiếp sau không tròn,**

**Trong thân không an,**

**Ngoài thân không ổn.**

**Vì tâm mê lầm,**

**Nên tạo nghiệp ác.**

**Nghiệp ác phạm rồi,**

**Sẽ đọa ác đạo,**

**Sinh đâu cũng vậy,**

**Cũng khổ như nhau'**

**Người ấy nghĩ rồi**

**Khóc than vật vã,**

**Tiếng khóc kinh động**

**Đến cả chư Thiên:**

**'Bóng tối trước mặt,**

**Hy vọng không còn,**

**Thôi ta đành phải**

**Đọa vào ác đạo.'**

**Chư Thiên lên tiếng bảo:**

**'Tâm trạng khổ đau**

**Ngươi giữ làm gì?**

**Hãy vất hết xuống,**

**Thong thả mà đi'**

**Người ấy trả lời:**

**'Tôi giết cha giết mẹ**

**Nghiệp ngũ nghịch vướng rồi**

**Không còn nơi nương dựa**

**Khổ đau làm sao tránh?**

**Thôi tìm đỉnh núi cao**

**Ném thân mình xuống vực.'**

**Chư Thiên liền khuyên,**

**'Ngươi thật quá điên rồ,**

**Chớ làm điều dại dột!**

**Đã tạo nhiều ác nghiệp,**

**Đừng tự buộc thêm vào.**

**Ai tự hại chính mình**

**Sẽ lạc sâu địa ngục,**

**Ở đó phải khóc gào,**

**Phải rơi nhào xuống đất.**

**Cố gắng kiểu như vậy,**

**Chẳng thể thành Phật đà,**

**Chẳng thể thành Bồ Tát,**

**Chẳng thể thành Thanh Văn.**

**Phải tìm hướng đi khác,**

**Mà gắng sức vượt lên.**

**Ở trên ngọn núi kia,**

**Có một vị thánh nhân,**

**Ngươi ráng lên tìm gặp.'**

**Người kia lên đỉnh núi,**

**Gặp được đại thánh nhân,**

**Bỗng sinh lòng kính ngưỡng,**

**Liền quì xuống đê đầu:**

**'Con nay khổ đã nhiều,**

**Lắm sợ hãi đau thương,**

**Xin thánh nhân che chở,**

**Cho con về nương dựa,**

**Cho con được nghe Pháp,**

**Dù chỉ chốc lát thôi.**

**Cho con được sám hối,**

**Những tội lỗi đã làm.**

**Xin thánh nhân hãy nói,**

**Với con một lời thôi.'**

**Vị thánh nhân an ủi,**

**'Ông nay khóc đã nhiều,**

**Chịu bao nhiêu khổ não,**

**Đói khát và tuyệt vọng,**

**Trong ba cõi luân hồi.**

**Vậy ông hãy vào đây,**

**Ăn uống rồi ngơi nghỉ.**

**Bao giờ thân bình an,**

**Bấy giờ hẳn nghe Pháp.'**

**Bao nhiêu món ăn ngon**

**Người ấy ăn hết cả.**

**Ăn xong rửa sạch tay,**

**Đi nhiễu quanh thánh hiền.**

**Rồi xếp chân tĩnh tọa.**

**'Con giết mẹ giết cha,**

**Hủy chùa tháp của Phật,**

**Phá hoại hòa hợp Tăng,**

**Ngăn Bồ Tát thành đạo.'**

**Nghe xong những lời ấy,**

**Vị thánh nhân nói rằng:**

**'Ông tạo nên nghiệp dữ,**

**Làm lắm việc tày trời.**

**Bây giờ phải sám hối,**

**Những việc ác đã làm**

**Hay đã bảo người làm.'**

**Nghe thánh nhân nói vậy,**

**Tim người ấy rụng rời,**

**Tâm kinh hoàng tuyệt vọng:**

**'Ai che chở cho con?**

**Việc ác kia đã làm,**

**Khổ đau ắt phải chịu!'**

**Người ấy cả hai chân**

**Quì xuống chấm mặt đất.**

**'Những tội ác sâu nặng,**

**Đã làm hay bảo làm,**

**Con xin sám hối cả.**

**Nguyện đừng thành quả dữ,**

**Nguyện đừng chịu khổ đau.**

**Bây giờ con ở đây,**

**Xin thánh nhân che chở,**

**Xin cho con nương dựa,**

**Xin giúp con sám hối,**

**Cho tội chướng tiêu tan.'**

**'Lúc bấy giờ vị thánh nhân cất lời trấn**

**an, 'Ta sẽ làm nơi nương dựa. Ta sẽ**

**nâng đỡ ông. Ta sẽ là người bạn che**

**chở cho ông. Ông chớ nên lo sợ, hãy**

**lắng nghe cho kỹ. Phật có một Chính**

**pháp tên gọi Sanghata, ông đã từng**

**nghe qua bao giờ chưa?'**

**'Người ấy thưa, 'Con chưa từng**

**được nghe qua.'**

**'Thánh nhân nói, 'Thật là tội**

**nghiệp. Nếu không trú ở lòng từ bi, có**

**ai mang Chính Pháp ra nói cho người**

**bị lửa đốt bao giờ. Thiện nam tử, ông**

**hãy nghe câu chuyện này. Ở một thời**

**xa xưa, vô lượng kiếp về trước, có một**

**vị Pháp Vương tên gọi Vô Cấu**

**Nguyệt1. Lúc bấy giờ vua Vô Cấu**

**Nguyệt sinh được người con trai, liền**

**mời các vị bà la môn rành xem tướng**

**đến hỏi rằng, 'Các ông xem tướng đứa**

**bé này ra sao.' Tất cả đều nói, 'Thật**

**chẳng lành. Đứa bé mới ra đời này,**

**thật chẳng lành.' Vua hỏi, 'Đứa bé lớn**

**lên sẽ ra sao?' Tất cả đều nói, 'Đứa bé**

**này khi bảy tuổi sẽ làm hại tánh mạng**

**của cha mẹ mình.' Bấy giờ vua nói, 'Dù**

**đứa bé có sẽ hại mạng ta, nhưng nó**

**vẫn là con ta, ta sẽ không hại nó.**

**Huống chi thân người trong cõi thế**

**gian này thật vô cùng quí hiếm, ta nhất**

**định sẽ không giết hại bất cứ một ai.'**

**'Đứa bé lớn thật nhanh, qua một**

**tháng đã lớn bằng trẻ hai tuổi. Thấy**

**1**

**Vimala-chandra**

**đứa bé lớn nhanh, vua biết đều là do**

**nghiệp báo của mình, nên sớm trao**

**ngôi báu lại cho đứa trẻ, dặn dò kỹ**

**lưỡng, 'Giang sơn này ta giao lại cho**

**con. Con hãy là một vị vua tốt, hãy**

**dùng Chính Pháp mà trị dân, chuyện gì**

**trái với Chính Pháp, đừng bao giờ**

**làm.' Truyền ngôi xong, vua rũ bỏ mọi**

**quyền hành của người trị nước.**

**'Hàng triệu quan đại thần kéo về**

**cạnh vua Vô Cấu Nguyệt, thưa rằng**

**'Đại vương, vì lý do gì mà ngài dứt bỏ**

**giang sơn, thôi không trị nước?'**

**'Vua đáp, 'Cho dù từ nhiều lần vô**

**lượng kiếp ta luôn được làm vua với**

**đầy đủ giang sơn, tài sản, quyền hành,**

**nhưng vẫn không thấy mãn nguyện.'**

**'Chẳng bao lâu sau, đứa con trai**

**cướp đi mạng sống của cha mẹ, vướng**

**nghiệp Vô Gián.**

**'Ông có biết, ta còn nhớ khi vị vua**

**trẻ giết cha mẹ mình rồi, cũng cảm**

**thấy hối hận, cũng khóc than vật vã.**

**Ta thấy vậy phát tâm đại bi, đến nói**

**Chính Pháp cho người ấy nghe. Người**

**ấy nghe xong, nghiệp Vô Gián tiêu diệt**

**nhanh chóng, không còn dấu vết.**

**'Vị thánh nhân nói tiếp, 'Chính**

**Pháp Sanghata là chúa tể của mọi kinh,**

**chư đại khổ hạnh nghe được rồi sẽ**

**nắm được cội nguồn Chính Pháp vô**

**thượng, xóa mọi nghiệp chướng, tiêu**

**diệt mọi phiền não thác loạn.**

**'Đường dẫn đến giải thoát**

**Ta sẽ nói ở đây,**

**Ông hãy nghe cho kỹ.**

**Một bài kệ bốn câu**

**Nếu được giảng liên tục,**

**Sẽ diệt mọi nghiệp chướng,**

**Đạt quả Tu đà hoàn,**

**Giải thoát mọi ác nghiệp.'**

**Khi lời này nói ra,**

**Chúng sinh bị ràng buộc**

**Trong địa ngục kinh hoàng**

**Đều được giải thoát cả.**

**Người ấy nghe xong rồi**

**Từ chỗ ngồi đứng dậy,**

**Hai bàn tay chắp lại,**

**Đảnh lễ dưới chân Thầy:**

**'Lành thay, ôi lành thay!**

**Lành thay, thiện tri thức,**

**Lành thay, đấng đạo sư,**

**Vạch lối đi vi diệu,**

**Chính Pháp Sanghata,**

**Chiến thắng mọi nghiệp dữ.**

**Lành thay, cho những ai**

**Được nghe Chính Pháp này!'**

**'Vào lúc bấy giờ, ở khoảng không phía**

**trên, mười hai ngàn Thiên tử cùng chắp**

**tay, tiến đến trước mặt thánh nhân, quì**

**xuống đảnh lễ, nói rằng, 'Thượng**

**nhân, thượng nhân biết được bao**

**nhiêu kiếp về trước?' Đồng thời, có**

**bốn triệu Long Vương và mười tám**

**ngàn la sát vương cũng đến. Tất cả**

**chắp tay hướng về thánh nhân, cung**

**kính cúi đầu đảnh lễ, nói như sau,**

**'Thượng nhân, thượng nhân biết được**

**bao nhiêu kiếp về trước?' Vị thánh**

**nhân đáp, 'Hàng trăm ngàn triệu thời**

**kỳ vô số.'**

**'Tất cả cùng hỏi, 'Nhờ thiện nghiệp**

**nào mà ác nghiệp có thể tức thì tẩy**

**sạch?'**

**'Thánh nhân đáp, 'Nhờ nghe Chính**

**Pháp Sanghata. Trong số chúng sinh**

**đến đây ngày hôm nay, tất cả những ai**

**có lòng tin tưởng khi nghe Chính Pháp**

**này, sẽ được thọ ký Vô Thượng Bồ Đề.**

**Người nào vướng năm nghiệp Vô Gián,**

**chỉ cần nghe nói đến Chính Pháp tên**

**Sanghata, nghiệp chướng tức thì tiêu**

**diệt. Hàng trăm triệu thời kỳ vô số vô**

**lượng kiếp, cửa vào ác nghiệp sẽ khép**

**kín, ba mươi hai cánh cửa dẫn vào các**

**tầng trời sẽ mở ra. Gốc rễ điều lành**

**của người chỉ nghe một bài kệ bốn câu**

**đã đồ sộ như vậy, huống chi mang lòng**

**tin tưởng tôn kính, cúng dường Chính**

**pháp ấy bằng hoa, vòng hoa, hương**

**đốt, hương xoa, hương bột, y phục,**

**màn trướng, tràng phan, hay người**

**dùng nhạc cụ tấu nhạc cúng dường,**

**phát sinh một niệm hoan hỉ, tán dương**

**'lành thay, lành thay'.'"**

**Đại Bồ Tát Phổ Dũng kể lại với đức**

**Thế Tôn, "Thưa Thế Tôn, còn những**

**người khi nghe tuyên thuyết Chính**

**Pháp Sanghata mà đảnh lễ bằng cách**

**chắp tay cung kính, họ được công đức**

**gì?"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Thiện nam tử,**

**ông hãy nghe đây. Bất cứ một ai vướng**

**nghiệp Vô Gián, tự mình làm, bảo người**

**làm, hay thấy người làm mà lòng mừng**

**theo, khi nghe bài kệ bốn câu của**

**Chính Pháp Sanghata mà biết đảnh lễ**

**bằng cách chắp tay cung kính, Phổ**

**Dũng, ông nên biết tội chướng Vô Gián**

**của người ấy đều tiêu diệt cả, huống gì**

**nghe được trọn vẹn Chính Pháp**

**Sanghata, công đức lại nhiều hơn gấp**

**bội. Thiện nam tử, Như Lai sẽ giải thích**

**ý nghĩa này cho ông. Ví dụ cung điện**

**Long Vương trong hồ Vô Nhiệt Não1,**

**nơi đó mặt trời không soi sáng, lại có**

**năm con sông lớn, nước chảy xiết vô**

**cùng vô tận. Có người muốn đếm từng**

**giọt nước trong năm con sông lớn kia,**

**1**

**Anavatapta**

**Phổ Dũng, ông nghĩ thế nào, có đếm**

**hết được không?"**

**Phổ Dũng thưa, "Không thể, thưa**

**Thế Tôn."**

**Đức Thế Tôn nói, "Phổ Dũng, gốc rễ**

**điều lành của Chính Pháp Sanghata**

**này cũng vậy, dù có đếm hàng trăm**

**hàng ngàn kiếp cũng không thể nào**

**đếm hết. Phổ Dũng, nếu ông thắc mắc**

**vì sao lại như vậy, Như Lai hỏi ông,**

**người tuyên thuyết Chính Pháp**

**Sanghata trong một phút giây, có nhọc**

**công hay không?"**

**Phổ Dũng đáp, "Dạ có, thưa Như**

**lai."**

**Đức Thế Tôn nói, "Phổ Dũng, người**

**nào có khả năng tuyên thuyết Chính**

**Pháp Sanghata phải nhọc công còn hơn**

**vậy nữa. Ví như đếm nước trong năm**

**con sông lớn chảy từ hồ Vô Nhiệt Não,**

**không thể nào cùng."**

**Đại Bồ Tát Phổ Dũng thưa, "Thưa**

**Thế Tôn, năm con sông lớn ấy tên gọi là**

**gì?"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Đó là sông Hằng,**

**sông Si-ta1, sông Vách-xu2, sông Damu-na3 và sông Chăn-dra ba-ga4. Năm**

**con sông lớn này đổ ra đại dương. Mỗi**

**con sông đều có năm trăm nhánh sông**

**đổ vào. Phổ Dũng, năm trăm nhánh**

**sông này từ trời chảy về, mỗi nhánh**

**sông lại có hàng ngàn nhánh sông nhỏ,**

**1**

**Sita**

**2**

**Vakshu**

**3**

**Yamuna**

**4**

**Chandrabhaga**

**nhờ vào đó mọi loài chúng sinh đều**

**được lợi ích."**

**Phổ Dũng thưa, "Hàng ngàn nhánh**

**sông nhỏ đó là gì?"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Xun-đa-ri1 có**

**hàng ngàn nhánh sông, Săn-kha2 có**

**hàng ngàn nhánh sông, Va-han-ti3 có**

**hàng ngàn nhánh sông, Chít-ra xê-na4**

**có hàng ngàn nhánh sông, Đạt-ma vơ-**

**ta5 có hàng ngàn nhánh sông. Những**

**con sông lớn này đều có hàng ngàn**

**nhánh sông, làm thành suối mưa lên**

**cõi địa cầu. Phổ Dũng, suối mưa rơi**

**xuống tạo hoa màu, cây trái, vụ mùa.**

**Khi rớt trên cõi địa cầu thì thành nước.**

**1**

**Sundari**

**2**

**Shamkha**

**3**

**Vahanti**

**4**

**Chitra-sena**

**5**

**Dharma-vritta**

**Nhờ nước mà đồng ruộng vườn tược**

**đều được thỏa thuê xanh tốt. Phổ**

**Dũng, ví như toàn thể thế giới có một**

**vị luân vương nắm giữ thiên hạ, làm**

**cho ai cũng được hạnh phúc. Chính**

**Pháp Sanghata cũng vậy, được tuyên**

**thuyết trong thế giới hệ này là để**

**chúng sinh cùng được lợi ích hạnh**

**phúc. Chư Thiên cõi trời Tam Thập**

**Tam1 sống rất thọ, nhưng loài người**

**thì không được như vậy. Nếu ông hỏi**

**cõi trời Tam Thập Tam là cõi trời nào,**

**ông phải biết đó là cõi của thiên vương**

**Đế thích2.**

**Phổ Dũng, có những người khẩu**

**nghiệp thanh tịnh, công đức nhiều**

**1**

**Trayastrimsha**

**2**

**Indra**

**không thể ví dụ được. Lại có những**

**người khẩu nghiệp nặng nề, sinh vào**

**địa ngục và súc sinh. Chúng sinh đau**

**khổ trong ba cõi địa ngục, ngạ quỉ và**

**súc sinh không có nơi nương dựa, hy**

**vọng đứt đoạn, ấy là vì ảnh hưởng của**

**thầy bạn không tốt. Còn kẻ khẩu**

**nghiệp thanh tịnh, công đức không thể**

**ví dụ, ấy là nhờ ảnh hưởng của thầy**

**bạn tốt. Thầy bạn tốt là thiện tri thức,**

**gặp thiện tri thức là gặp Như Lai. Gặp**

**Như Lai thì ác nghiệp tiêu diệt cả. Vua**

**mà làm lợi ích cho chúng sinh, chúng**

**sinh mừng vui không thể ví dụ.**

**"Phổ Dũng, Chính Pháp Sanghata**

**cũng vậy, mang đầy đủ chức năng của**

**đấng Như Lai trong thế giới này. Ai**

**không được nghe Chính Pháp**

**Sanghata thì không thể thành tựu vô**

**thượng bồ đề, không thể chuyển pháp**

**luân, không thể đánh trống đại pháp,**

**không thể ngồi tòa Sư tử Chính Pháp,**

**không thể nhập cõi niết bàn, không thể**

**phóng vô lượng ánh sáng. Phổ Dũng,**

**không nghe Chính Pháp Sanghata này**

**thì không có khả năng ngồi trong trái**

**tim của giác ngộ."**

**Phổ Dũng hỏi, "Thưa Thế Tôn, con**

**có điều thắc mắc, thưa Thiện thệ, con**

**có thể hỏi được chăng?"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Phổ Dũng, ông**

**có thắc mắc gì, Như Lai sẽ vì ông mà**

**giải đáp."**

**Phổ Dũng nói, "Thưa Thế Tôn, đức**

**Liên Hoa Tạng Như Lai có nói về vị**

**thánh nhân giúp nhiều chúng sinh diệt**

**nghiệp Vô Gián, rồi đặt từng người vào**

**thánh vị Tu đà hoàn. Vậy vị thánh**

**nhân đó là ai?"**

**Đức Thế Tôn đáp,**

**"Phổ Dũng Đại Bồ Tát,**

**Lời nói của Như Lai**

**Rất thâm sâu vi diệu,**

**Ông hãy nghe cho kỹ.**

**Chính kinh Sanghata**

**Là Pháp sư giảng pháp,**

**Hóa hiện làm thánh nhân,**

**Hóa hiện thân Phật đà,**

**Nhiều như cát sông Hằng,**

**Sắc tướng thật phong phú.**

**Thân Phật nói pháp Phật,**

**Vén mở cả kho tàng**

**Tinh túy của Chính Pháp.**

**Nếu có chúng sinh nào**

**Khao khát gặp Đức Phật,**

**Thấy được Sanghata**

**Là thấy được Như Lai.**

**Sanghata ở đâu,**

**Như Lai ngay nơi ấy."**

**Đức Phật lại nói, "Thiện nam tử, ông**

**hãy nghe đây. Trong quá khứ, chín**

**mươi chín thời kỳ vô số về trước, có**

**mười hai triệu Phật đà cùng tên là Rátnô ta-ma1. Như Lai lúc ấy đang là vị đại**

**thí chủ, chí tâm cúng dường mười hai**

**triệu Phật đà tên Chăn-dra2, mang đồ**

**ăn thức uống, hương thơm, hương xoa,**

**vòng hoa, tất cả những gì có thể làm**

**1**

**Ratnottama**

**2**

**Chandra**

**vui lòng Phật, Như Lai đều cúng dường**

**đủ cả. Bấy giờ Như Lai được thọ ký sẽ**

**thành tựu Vô Thượng Bồ Đề.**

**"Phổ Dũng, Như Lai còn nhớ trong**

**kiếp quá khứ có mười tám triệu Phật**

**đà tên gọi Rát-na va-ba-sa1, Như Lai lúc**

**bấy giờ cũng đang là vị đại thí chủ, đã**

**cúng dường mười tám triệu Như Lai tên**

**gọi Tạng Quân2 với đầy đủ vòng hoa,**

**hương xoa, vậttrang trí và trang sức,**

**cứ điều gì thích hợp với vị Phật nào,**

**Như Lai đều cúng dường đủ cả. Bấy giờ**

**Như Lai được thọ ký sẽ thành tựu vô**

**thượng bồ đề.**

**"Phổ Dũng, Như Lai còn nhớ hai**

**mươi triệu Đức Phật cùng mang tên**

**1**

**Ratnavabhasa**

**2**

**Garbha-sena**

**Như Lai, Ứng Cúng, Chính Biến Tri Sykhí Sâm-ba-va1. Phổ Dũng, Như Lai**

**cũng nhớ hai mươi triệu Đức Phật cùng**

**mang tên Ca Diếp2, lúc bấy giờ Như Lai**

**cũng đang là một vị đại thí chủ, cúng**

**dường chư Phật với hương liệu, vòng**

**hoa, hương xoa, hết lòng tôn kính**

**phụng sự. Bấy giờ Như Lai được thọ ký**

**sẽ thành tựu Vô Thượng Bồ Đề.**

**"Phổ Dũng, lại có mười sáu triệu**

**Đức Phật cùng tên là Vô Cấu Quang3,**

**lúc ấy Như Lai đang là một đại trưởng**

**giả, tiền của rất nhiều. Như Lai mang**

**hết tài sản cúng dường chư Phật, và**

**được thọ ký tương lai sẽ thành bậc**

**1**

**Shikhi-sambhava**

**2**

**Kashyapa**

**3**

**Vimala-prabhasa**

**Chính giác. Tuy nhiên thời gian vẫn**

**chưa chín mùi.**

**"Phổ Dũng, ông hãy nghe đây. Lại**

**có chín mươi lăm triệu Đức Phật sinh**

**ra trong thế giới, cùng tên là Như Lai,**

**Ứng Cúng, Chính Biến Tri Thích Ca**

**Mâu Ni1. Lúc ấy Như Lai đang là vị**

**quốc vương, mang cúng dường hương**

**thơm, vòng hoa, hương xoa, y phục,**

**trang sức, hương đốt, tràng phan, và**

**được thọ ký sẽ thành tựu vô thượng bồ**

**đề. Như Lai hãy còn nhớ rất rõ.**

**"Phổ Dũng, lại có chín mươi triệu**

**đức Như Lai, Ứng Cúng, Chính Biến Tri**

**cùng tên là Câu Lưu Tôn2. Lúc ấy Như**

**lai đang là một thanh niên thuộc giai**

**1**

**Shakyamuni**

**2**

**Krakatsunda**

**cấp bà la môn, nhiều tiền lắm của,**

**mang hết của cải ra cúng dường chư**

**Như Lai, với hương thơm, vòng hoa,**

**hương xoa, y phục, trang sức và đích**

**thân phụng sự cho từng vị Như Lai, bấy**

**giờ được thọ ký sẽ thành tựu vô thượng**

**bồ đề. Như Lai còn nhớ. Nhưng thời**

**gian vẫn chưa chín mùi.**

**"Phổ Dũng, lại có mười tám triệu**

**Phật đà, cùng tên là Như Lai, Ứng Cúng,**

**Chính Biến Tri Ca Na Ca Mâu Ni1. Lúc**

**ấy Như Lai đang là vị đại thí chủ, cúng**

**dường tất cả các bậc Như Lai, Ứng**

**cúng, Chính Biến Tri ấy, và được thọ**

**ký sẽ thành tựu Vô Thượng Bồ Đề.**

**Nhưng thời gian vẫn chưa chín mùi.**

**1**

**Kanakamuni**

**"Phổ Dũng, lại có mười ba triệu**

**Phật đà, cùng tên là Như Lai, Ứng Cúng,**

**Chính Biến Tri Minh Kiết Tường1. Lúc**

**ấy Như Lai cúng dường chư Phật ấy với**

**y phục, trang sức, hương thơm, vòng**

**hoa, hương xoa, chăn mền và trang trí.**

**Cần phụng sự cúng dường ra sao, Như**

**lai đều chu toàn đầy đủ. Các đức Như**

**lai ấy giải thích rộng rãi về ý nghĩa của**

**Chính Pháp cho các đệ tử, và Như Lai**

**lúc ấy được thọ ký trong tương lai sẽ**

**thành tựu Vô Thượng Bồ Đề. Nhưng thời**

**gian vẫn chưa chín mùi.**

**"Phổ Dũng, lại có hai mươi lăm**

**triệu Như Lai, Ứng Cúng, Chính biến**

**tri cùng tên là Diệu Hoa2. Lúc ấy Như**

**1**

**Avabhasashri**

**2**

**Pushya**

**lai đang là người xuất gia, cung kính**

**cúng dường tất cả các đấng Như Lai ấy,**

**làm những việc Tôn giả A Nan ngày nay**

**làm cho Như Lai, không sai khác. Lúc**

**ấy Như Lai cũng được thọ ký sẽ thành**

**tựu Vô Thượng Bồ Đề. Nhưng Như Lai**

**còn nhớ, thời gian lúc ấy vẫn chưa chín**

**mùi.**

**"Phổ Dũng, lại có mười hai triệu**

**Như Lai, Ứng Cúng, Chính Biến Tri**

**cùng tên là Tì Bà Thi1. Như Lai lúc bấy**

**giờ cúng dường các bậc Như Lai, Ứng**

**cúng, Chính Biến Tri ấy với y phục,**

**trang sức, hương thơm, vòng hoa,**

**hương xoa. Các đấng Như Lai ấy cần gì,**

**Như Lai đều chu toàn đầy đủ. Vào lúc**

**ấy, Như Lai đang là người xuất gia, và**

**1**

**Vipashyin**

**ngay lúc ấy Như Lai còn nhớ đã được**

**thọ ký sẽ thành tựu Vô Thượng Bồ Đề.**

**Khi Đức Phật Tì Bà Thi cuối cùng nói**

**về Chính Pháp Sanghata này, Như Lai**

**nghe qua đã hiểu. Ngay lúc ấy, trên**

**trời mưa xuống bảy loại châu báu quí**

**giá, cõi thế gian không còn kẻ bần**

**cùng, và cũng ngay lúc ấy, Như Lai lại**

**được thọ ký sẽ thành tựu vô thượng bồ**

**đề. Từ đấy về sau, trải qua một thời**

**gian dài Như Lai không còn nhận sự thọ**

**ký."**

**Đại Bồ Tát Phổ Dũng hỏi, "Thưa**

**Như Lai, thời gian ấy là gì? Duyên ấy là**

**gì?"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Phổ Dũng, ông**

**hãy nghe đây. Một thời kỳ vô số sau**

**ngày hôm ấy, có đấng Như Lai, Ứng**

**cúng, Chính Biến Tri Nhiên Đăng1 xuất**

**hiện trên cõi thế gian, lúc ấy, Như Lai**

**đang là một thanh niên thuộc giai cấp**

**bà la môn tên là Mây-kha2. Khi Như Lai**

**Nhiên Đăng nhập thế, Như Lai đang tu**

**phạm hạnh dưới dạng bà la môn. Khi**

**gặp Như Lai Nhiên Đăng, thanh niên ấy**

**rải bảy nhánh hoa ưu đàm cúng**

**dường, hồi hướng Vô Thượng Bồ Đề.**

**Bấy giờ Như Lai Nhiên Đăng thọ ký cho**

**thanh niên ấy sẽ thành đấng Như Lai,**

**Ứng Cúng, Chính Biến Tri tên Thích ca**

**mâu ni.**

**"Phổ Dũng, khi ấy, Như Lai ngồi**

**trong không gian, cao bằng mười hai**

**cây đa la, đạt vô sinh pháp nhẫn. Như**

**1**

**Dipamkara**

**2**

**Megha**

**lai nhớ rõ như mới hôm qua, Như Lai**

**thấy rất rõ tất cả những gốc rễ điều**

**lành mà Như Lai đã cấy trồng từ khi**

**xuất gia tu phạm hạnh trải qua vô số**

**kiếp, và đạt được những đức tính toàn**

**hảo. Phổ Dũng, ngay từ thời gian ấy**

**Như Lai đối với vô số lần trăm ngàn**

**triệu tỉ chúng sinh, đã phát nguyện dẫn**

**dắt từng người vào với Chính Pháp,**

**huống chi bây giờ Như Lai đã thành tựu**

**Vô Thượng Bồ Đề, sẽ vì chúng sinh mà**

**tạo lợi ích lớn lao. Phổ Dũng, Như Lai**

**sẽ dạy cho chúng sinh Phật Pháp vi**

**diệu thậm thâm. Chúng sinh có nhu**

**cầu gì, Như Lai sẽ dạy Phật Pháp phù**

**hợp với nhu cầu ấy. Ở cõi trời, Như Lai**

**dùng thân trời để dạy Phật Pháp. Ở cõi**

**rồng, Như Lai dùng thân rồng để dạy**

**Phật Pháp. Ở cõi dạ xoa, Như Lai dùng**

**thân dạ xoa để dạy Phật Pháp. Ở cõi**

**quỉ đói, Như Lai dùng thân quỉ đói để**

**dạy Phật Pháp. Ở cõi người, Như Lai**

**dùng thân người để dạy Phật Pháp.**

**Chúng sinh nào cần Phật dạy dỗ, Như**

**lai liền hiện thân Phật để dạy dỗ.**

**Chúng sinh nào cần Bồ Tát dạy dỗ, Như**

**lai liền hiện thân Bồ Tát để dạy dỗ. Bất**

**cứ chúng sinh cần gì, Phật hóa hiện**

**thân ấy để dạy Phật Pháp. Phổ Dũng,**

**Như Lai dùng đủ loại sắc tướng để dẫn**

**dắt chúng sinh.**

**"Phổ Dũng, vì sao Như Lai lại dùng**

**nhiều sắc tướng như vậy? Là vì để**

**chúng sinh tích lũy nhiều loại thiện**

**căn. Chúng sinh sẽ tu hạnh thí, tạo**

**công đức, quên cả nghỉ ngơi để tự cứu**

**mình, sẽ hành thiền, sẽ không quên**

**sinh tử, thiện nghiệp nào có thể làm**

**được, họ đều làm đủ. Nhờ nghe Chính**

**pháp, họ sẽ nhớ lại gốc rễ điều lành đã**

**làm trong quá khứ. Làm như vậy là để**

**nhắm vào lợi lạc lâu dài trong cõi trời**

**và người.**

**"Phổ Dũng, chúng sinh ấy khi được**

**nghe Chính Pháp Sanghata, mọi đức**

**tính, mọi lợi lạc, mọi thiện căn sẽ tức**

**thì trở nên không giới hạn.**

**"Lúc bấy giờ, chúng sinh ấy sẽ nói**

**với nhau như sau, 'với những việc đã**

**làm, đã thu thập, nhất định phải có**

**một pháp hiển lộ thành tựu Chính**

**đẳng giác, và quả lành là tâm nguyện**

**lợi lạc chúng sinh sẽ thành thục viên**

**mãn.'**

**"Chúng sinh tin tưởng trong sáng**

**nơi Phật Pháp, sẽ nói, 'Có một Pháp**

**hoàn toàn phù hợp với thực tướng của**

**sự vật', từ đó mà phát sinh quả lành là**

**đại lạc vô thượng của Chính Pháp. Còn**

**chúng sinh nào mê muội, điên rồ, nói**

**rằng các pháp không có, và cũng**

**không có gì siêu việt các pháp, từ đó**

**mà phát sinh quả dữ là đọa vào ác đạo,**

**đời đời kiếp kiếp đâm đầu vào cõi dữ.**

**Tám kiếp chịu khổ đau địa ngục. Mười**

**hai kiếp chịu khổ đau quỉ đói. Mười**

**sáu kiếp sinh cõi a tu la. Chín ngàn**

**kiếp sinh làm ác quỉ yêu tinh. Quả dữ**

**cạn rồi lại sinh vào loài người, nhưng**

**mười bốn ngàn kiếp sinh ra không**

**lưỡi. Mười sáu ngàn kiếp chết trong**

**thai mẹ. Mười hai ngàn kiếp sinh làm**

**hòn thịt. Mười một ngàn kiếp sinh làm**

**người mù, chịu mọi khổ đau, khiến cha**

**mẹ nghĩ rằng: 'Thật phí công sinh**

**dưỡng, sinh ra đứa con này chẳng để**

**làm gì, mang nặng chín tháng chỉ hoài**

**công'. Phải chịu nóng lạnh, đói khát,**

**khổ đau bức bách. Dù có được một đứa**

**con mà bậc cha mẹ vẫn cảm thấy tuyệt**

**vọng, không chút niềm vui.**

**"Phổ Dũng, chúng sinh nào từ bỏ**

**Chính Pháp, phải chịu luân hồi trong**

**cõi địa ngục và súc sinh. Đến lúc mạng**

**chung phải chịu đớn đau cơn hấp hối.**

**Phổ Dũng, người nào nói rằng, "các**

**pháp có thật, và có người siêu việt các**

**pháp', nhờ thiện căn đó mà sinh vào**

**phương Bắc cõi Câu Lâu Thượng1. Hai**

**mươi lăm ngàn kiếp sinh vào cõi trời**

**Tam Thập Tam2, khi quả báo ấy cạn**

**thì lại sinh vào phương Bắc cõi Câu**

**Lâu Thượng3, sẽ không sinh từ thai**

**mẹ, sẽ thấy một trăm ngàn thế giới,**

**đều là cõi Cực Lạc4, sẽ thấy tất cả các**

**cõi Phật, an trú nơi ấy, tại nơi ấy thành**

**tựu Vô Thượng Bồ Đề.**

**"Phổ Dũng, diệu dụng của kinh**

**Chính Pháp Sanghata là vậy. Chúng**

**sinh nào tin tưởng sâu xa kinh này sẽ**

**không bao giờ chết trong sự sợ hãi, sẽ**

**đầy đủ đức hạnh.**

**1**

**Uttara-kurus**

**2**

**Trayastrimsha**

**3**

**Uttara-kurus**

**4**

**Sukhavati**

**Phổ Dũng, có người tự hỏi, 'Như Lai**

**ngày đêm giải thoát vô lượng chúng**

**sinh, vậy mà số lượng chúng sinh trong**

**cõi luân hồi vẫn không giảm. Có nhiều**

**người giác ngộ, hoặc sinh vào cõi trời,**

**hoặc được nguồn an lạc, vậy tại sao**

**chúng sinh luân hồi vẫn không giảm**

**bớt?'**

**Lại có những người tu sĩ ngoại đạo,**

**khất sĩ lang thang, khổ hạnh lõa thể, có**

**ý nghĩ như sau, 'chúng ta phải đến chất**

**vấn Cồ Đàm về điều này.' Tám mươi**

**bốn ngàn bà la môn, tu sĩ ngoại đạo,**

**khất sĩ lang thang cùng hàng trăm**

**người khổ hạnh lõa thể cùng kéo đến**

**thành Vương Xá. Lúc bấy giờ, đức Thế**

**tôn mỉm miệng cười.**

**Thấy vậy, Đại Bồ Tát Di Lặc từ chỗ**

**ngồi đứng dậy, vắt một vạt áo lên vai,**

**gối bên phải quì xuống chấm đất, chắp**

**tay cung kính hướng về Đức Thế Tôn,**

**thưa rằng, "Thưa Thế Tôn, vì lý do gì**

**mà Thế Tôn mỉm miệng cười? Không**

**phải vô cớ mà đấng Như Lai, Ứng Cúng,**

**Chính Biến Tri lại mỉm cười như vậy."**

**Đức Thế Tôn nói, "Thiện nam tử,**

**ông hãy nghe đây. Ngày hôm nay, có**

**một đoàn người rất đông sẽ tiến đến**

**thành Vương Xá này."**

**Bồ Tát Di Lặc hỏi, "Thưa Thế Tôn, ai**

**sẽ đến đây? trời, rồng, dạ xoa, loài**

**người hay loài không phải người [phi**

**nhân]?"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Di Lặc, tất cả**

**trời, rồng, dạ xoa, loài người và loài**

**không phải người đều sẽ đến đây ngày**

**hôm nay. Cả tám mươi bốn ngàn bà la**

**môn cũng sẽ đến; chín mươi ngàn triệu**

**tu sĩ ngoại đạo, khất sĩ lang thang, khổ**

**hạnh lõa thể cũng sẽ đến đây chất vấn**

**Như Lai. Như Lai sẽ nói pháp cho họ**

**nghe, khiến tan biến mọi hý luận, nghi**

**hoặc. Các vị bà la môn sẽ phát tâm vô**

**thượng bồ đề, chín ngàn triệu tu sĩ**

**ngoại đạo, khất sĩ lang thang, khổ hạnh**

**lõa thể sẽ đạt quả Tu đà hoàn. Mười**

**tám ngàn triệu Long Vương sẽ đến, nghe**

**Như Lai thuyết pháp. Nghe xong họ sẽ**

**phát tâm Vô Thượng Bồ Đề. Sáu mươi**

**ngàn triệu Thiên tử cõi trời thanh tịnh**

**sẽ đến. Ba mươi ngàn triệu Thiên ma**

**cùng tùy tùng sẽ đến. Mười hai ngàn**

**triệu a tu la vương sẽ đến. Các vị đại**

**vương, tất cả có năm trăm, cùng tùy**

**tùng cũng sẽ đến nghe pháp. Tất cả sau**

**khi nghe Như Lai thuyết pháp, đều sẽ**

**phát tâm Vô Thượng Bồ Đề."**

**Nghe vậy, Đại Bồ Tát Di Lặc mang**

**đỉnh đầu lạy ngang chân Đức Thế Tôn,**

**theo hướng bên phải của Đức Thế Tôn**

**đi quanh ba vòng, rồi thân hình biến**

**mất ngay nơi ấy.**

**Đại Bồ Tát Phổ Dũng lúc ấy từ chỗ**

**ngồi đứng dậy, vắt một vạt áo lên vai,**

**gối bên phải quì xuống chấm đất, chắp**

**tay cung kính hướng về Đức Thế Tôn,**

**thưa rằng, "Thưa Thế Tôn, năm trăm**

**vị đại vương sẽ đến đây, đại danh của**

**họ là gì?"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Phổ Dũng ông hãy**

**nghe đây. Trong số các vị đại vương**

**ấy có,**

**đại vương Hoan Hỷ1,**

**đại vương Diệu Hỷ2,**

**đại vương Tối Thượng hỷ3,**

**đại vương Nhân Tiên4,**

**đại vương Tịnh Quân5,**

**đại vương Phạm Ân6,**

**đại vương Thiện Kiến7,**

**đại vương Thắng Quân8,**

**đại vương Hỷ Quân9,**

**đại vương Tần-bà-sa-la10,**

**1**

**Nanda**

**2**

**Sunanda**

**3**

**Upananda**

**4**

**Jinarsabha**

**5**

**Brahma-sena**

**6**

**Brahma-ghosha**

**7**

**Sudarshana**

**8**

**Jayasena**

**9**

**Nanda-sena**

**10**

**Bimbi-sara**

**đại vương Ba-tư-nặc1,**

**đại vương Tăng Trưởng2,**

**các vị đại vương nói trên cùng nhiều vị**

**khác, tất cả năm trăm vị, mỗi vị dẫn**

**theo một trăm ngàn triệu tùy tùng. Tất**

**cả đều hướng tới Vô Thượng Bồ Đề,**

**ngoại trừ đại vương Tăng Trưởng3."**

**Ba mươi ngàn triệu Bồ Tát đang đến**

**từ phương Đông. Năm mươi ngàn triệu**

**Bồ Tát đang đến từ phương Nam. Sáu**

**mươi ngàn triệu Bồ Tát đang đến từ**

**phương Tây. Tám mươi ngàn triệu bồ**

**tát đang đến từ phương Bắc. Chín**

**mươi ngàn triệu Bồ Tát đang đến từ**

**không gian phía dưới. Một trăm ngàn**

**triệu Bồ Tát đang đến từ không gian**

**1**

**Prasena-jit**

**2**

**Virudhaka**

**3**

**Virudhaka**

**phía trên, các vị Bồ Tát này đều an trú**

**thập địa, từ mười phương tiến về thành**

**Vương Xá, đỉnh Linh Thứu, để hội**

**diện cùng Đức Thế Tôn. Tất cả các vị bồ**

**tát này đều mang tâm hướng về vô**

**thượng bồ đề.**

**Lúc ấy, Phật bảo Đại Bồ Tát Phổ**

**Dũng, "Phổ Dũng, ông hãy đến mười**

**phương thế giới, báo với tất cả các vị**

**Bồ Tát rằng, 'Hôm nay, tại thành**

**Vương Xá, Như Lai sẽ tuyên thuyết**

**Chính Pháp, mời tất cả những ai trú**

**trong mười phương thế giới hãy hoan**

**hỉ tùy thuận, chắp tay đảnh lễ.' Ông**

**hãy khéo đi nhanh, rồi về đây nghe**

**Pháp."**

**Nghe xong, Đại Bồ Tát Phổ Dũng từ**

**chỗ ngồi đứng dậy, cúi đầu đảnh lễ**

**dưới chân Đức Thế Tôn, đi quanh đức**

**Thế Tôn ba vòng theo chiều bên phải**

**rồi vận dụng thần thông làm cho thân**

**hình biến mất ngay nơi ấy.**

**Đại Bồ Tát Phổ Dũng theo lời đức**

**Thế Tôn, đi đến mười phương thế giới**

**báo tin cho các vị Bồ Tát, "Hôm nay**

**Như Lai sẽ nói Chính Pháp nơi thành**

**Vương Xá. Xin quí Bồ Tát hãy tùy**

**thuận hoan hỉ, cất lời tán thán "lành**

**thay", nhờ vào đó ngày hôm nay chư vị**

**sẽ được lợi ích, thành tựu đại lạc."**

**Đại Bồ Tát Phổ Dũng đi như vậy**

**khắp cả mười phương thế giới, cung**

**thỉnh vấn an mọi đấng Phật đà, báo tin**

**cho chư Bồ Tát, chỉ trong thời gian một**

**búng tay đã trở về lại thành Vương Xá,**

**cạnh Đức Thế Tôn.**

**Tất cả bà la môn, tu sĩ ngoại đạo,**

**khất sĩ lang thang, khổ hạnh lõa thể**

**đều về tụ họp. Các loài trời, rồng, loài**

**người và loài không phải người, cùng**

**năm trăm vị đại vương và tùy tùng. Ba**

**mươi ba ngàn triệu ma vương ác hiểm**

**cũng tụ họp cùng tùy tùng.**

**Lúc bấy giờ thành Vương Xá chấn**

**động, trên trời mưa xuống bụi trầm**

**hương thơm ngát, lại mưa xuống**

**những đóa hoa trời, kết thành cung**

**điện nguy nga trên chóp đỉnh đức Thế**

**tôn. Cũng vào lúc ấy, thiên vương Đế**

**thích thả sấm sét xuống trước mặt Như**

**lai. Bốn ngọn gió lớn nổi lên từ bốn**

**hướng, quét sạch bụi uế trong thành.**

**Mười phương thế giới mưa xuống**

**những hạt nước thơm trong, rồi lại**

**mưa xuống hoa ưu đàm, hoa sen1, hoa**

**sen vàng2, hoa sen trắng3, kết thành**

**chiếc lọng hoa rực rỡ trên đầu chư vị**

**trong Pháp hội, lại kết thành tám mươi**

**bốn ngàn lầu thành bất động ngay trên**

**đỉnh đầu đức Như Lai. Nơi tám mươi**

**bốn ngàn lầu thành kết bằng hoa quí**

**ấy có tám mươi bốn ngàn pháp đàn kết**

**bằng bảy loại ngọc báu. Trên mỗi pháp**

**đàn có một đấng Như Lai đang tuyên**

**giảng Chính Pháp. Khi ấy tam thiên**

**đại thiên thế giới chấn động sáu cách.**

**Đại Bồ Tát Phổ Dũng thấy vậy chắp**

**tay cung kính hướng về Đức Thế Tôn**

**hỏi, "Thưa Thế Tôn, vì lý do gì mà**

**1**

**padmas**

**2**

**kumudas**

**3**

**pundarikas**

**thành Vương Xá hôm nay lại có điềm**

**lành hy hữu như vậy?"**

**Đức Thế Tôn nói, "Ví dụ có lần vua**

**xoa đầu một người tâm trí bất định,**

**kiêu mạn, ích kỷ, xem vật gì cũng là**

**của mình, lại rất nghèo. Người ấy đến**

**trước cung vua, nhất định đòi vào**

**cung. Quan quân bắt lại, đánh đập thê**

**thảm. Ngay lúc ấy, vua nghe có người**

**khăng khăng đòi xông vào cấm điện,**

**nghĩ rằng 'người này muốn giết ta.'**

**Nghĩ vậy vua nổi giận, nói với quần**

**thần, 'hãy mang hắn lên vách núi giết**

**quách đi. Giết luôn tất cả những gì**

**thuộc về hắn, cha mẹ, con cái, tôi tớ**

**giúp việc.' Theo lịnh vua, cả gia tộc**

**người kia bị giết cả. Thân nhân rơi vào**

**cảnh ngộ cực kỳ bi thảm. Phổ Dũng,**

**tương tự như vậy, Như Lai, Ứng Cúng,**

**Chính Biến Tri vừa tuyên thuyết Chính**

**pháp cho chúng sinh. Kẻ phàm phu ấu**

**trĩ cũng như kẻ kiêu ngạo điên rồ kia,**

**thấy được sắc tướng bên ngoài, hình**

**dạng, màu sắc, giới phái, dung mạo lại**

**cho rằng đây chính là thân Phật. Người**

**như vậy nghe càng nhiều Phật Pháp thì**

**lại càng kiêu mạn, ham nói lời vô**

**nghĩa. Dần dà chỉ còn biết có mình, ích**

**kỷ thiển cận, tự mình không nghe**

**Chính Pháp, lại càng không thể thuyết**

**Chính Pháp. Nếu có ai nói kinh, dù chỉ**

**một bài kệ bốn câu, họ cũng chẳng**

**chuyên chú nghe, chẳng cố gắng hiểu,**

**cho rằng 'ta thừa biết rồi.' Vì sao? Vì**

**kiêu mạn, thấy mình học rộng nên**

**quay lại chiêm ngưỡng trí tuệ của**

**chính mình. Những người giao du với**

**kẻ phàm phu ấu trĩ như vậy sẽ không**

**sống thuận theo Chính Pháp, sẽ không**

**nghe được lời thuận với Chính Pháp, vì**

**biết nhiều nên trở nên ngạo mạn. Lại**

**hay viết thi kệ, kinh điển, tự viết lời**

**giới thiệu. Họ mang bất hạnh lớn đến**

**cho người khác và cho chính mình. Họ**

**cũng ăn đồ cúng dường của khách thập**

**phương, ăn rồi không tiêu hóa nổi. Đến**

**lúc gần chết, chịu nỗi sợ hãi lớn lao.**

**Người xung quanh mới hỏi, 'ông đã**

**dùng trí tuệ tinh xảo, dẫn dắt rất nhiều**

**người, nay sao lại không thể an định**

**cho chính mình?' Người ấy nói, 'Này**

**các đạo hữu, nay tôi không thể an định**

**cho chính mình." Khi ấy mọi người**

**mới kinh hoàng khóc than đủ cách. Vì**

**hành động của một người mà thân**

**nhân quyến thuộc vô tội bị họa lây.**

**Tương tự như vậy, những người kia**

**khi gần chết cất tiếng khóc than, thấy**

**mình bị trói buộc vào cõi địa ngục, vào**

**thai súc sinh, tất cả chỉ vì lầm lẫn noi**

**theo bạn đạo không tốt.**

**"Vì vậy, Như Lai nói với các ông, hỡi**

**các vị bà la môn, tu sĩ ngoại đạo, các**

**ông đừng khinh mạn. Chim non chưa**

**mọc cánh, chưa thể vượt trời rộng bay**

**đến cõi Trời. Các ông cũng vậy, không**

**thể đạt niết bàn. Thần lực ấy, các ông**

**chưa có. Vì sao? Vì xét về nghiệp quả,**

**nghiệp của các ông so với nghiệp sinh**

**vào kiếp chim chẳng khác, thân xác**

**chẳng bao lâu sẽ rã tan trong cái chết.**

**Đến khi gần chết, vị giác mất cả, chỉ**

**còn nỗi sợ hãi lớn lao, nghĩ rằng "Vì**

**sao ta lại bám giữ xác thân này, đã**

**không vui được nỗi vui của trời và của**

**người, lại không thể trú ở niết bàn,**

**bám giữ thân này vô ích như vậy, rồi**

**tương lai sẽ tái sinh cõi nào? Đâu sẽ là**

**nơi cho ta nương tựa? Rồi ta sẽ sinh**

**vào đâu, sẽ diệt về đâu?"**

**Đức Thế Tôn lại nói với những người**

**tu sĩ ngoại đạo, khất sĩ lang thang, khổ**

**hạnh lõa thể và bà la môn, "Các ông**

**đối với cõi Diêm phù đủ bảy loại ngọc**

**báu này đừng bao giờ tuyệt vọng.**

**Đừng tự loại mình ra khỏi kho tàng**

**Chính Pháp. Có gì nghi hoặc, các ông**

**hãy hỏi Như Lai, Như Lai sẽ toàn thành**

**mọi ước nguyện cho các ông."**

**Lúc bấy giờ, các vị bà la môn, tu sĩ**

**ngoại đạo, khất sĩ lang thang và khổ**

**hạnh lõa thể đứng lên từ chỗ ngồi, lấy**

**tay áo che vai, chắp tay hỏi đức Thế**

**tôn, "Đức Thế Tôn ngày đêm lúc nào**

**cũng giải thoát chúng sinh ra khỏi luân**

**hồi không lơi nghỉ, vậy tại sao số lượng**

**của chúng sinh trong luân hồi vẫn**

**không tăng không giảm? Thưa Thế**

**tôn, vì nhân duyên gì mà chúng sinh**

**vẫn triền miên sinh diệt không hề**

**giảm?"**

**Lúc ấy, Đức Thế Tôn nói với đại bồ**

**tát Dược Quân, "Dược Quân, người**

**ngoại đạo mặc áo giáp tinh tấn, nêu lên**

**vấn đề hệ trọng, có khả năng xua tan**

**phiền não, thắp sáng ngọn đèn Chính**

**pháp. Đúng thật như vậy, Dược Quân,**

**sau này chúng sinh nhiều tuổi hay ít**

**tuổi sẽ hiểu cảnh sinh diệt luân hồi.**

**Dược Quân, cũng có chúng sinh nhiều**

**tuổi, giống như người ít tuổi, mê muội**

**chẳng biết gì.**

**"Dược Quân, ví như có người gội**

**đầu, mặc áo mới, bước ra đường. Ai**

**thấy cũng khen đẹp. Lại có người cũng**

**gội đầu, giặt áo cũ. Đầu tuy gội, nhưng**

**áo đã cũ không đẹp. Dược Quân, người**

**nhiều tuổi cũng như áo cũ, không thể**

**làm đẹp cõi Diêm phù. Còn người ít**

**tuổi thì lại hiện tướng sinh diệt."**

**Lúc ấy các bà la môn, tu sĩ ngoại**

**đạo, khất sĩ lang thang và khổ hạnh lõa**

**thể đứng dậy hỏi Đức Thế Tôn, "Thưa**

**Thế Tôn, trong chúng tôi, ai là người**

**nhiều tuổi, ai là người ít tuổi?"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Nhiều tuổi là**

**chúng sinh triền miên trong cảnh khổ**

**đau luân hồi ác đạo mà không thấy đủ,**

**vậy các ông đều là người nhiều tuổi."**

**Khi ấy tất cả bà la môn cùng các**

**Long Vương thưa với Đức Thế Tôn,**

**"Thưa Thế Tôn, chúng tôi không còn**

**ham thích phiền não khổ đau trong**

**luân hồi."**

**Những người tu sĩ ngoại đạo, khất sĩ**

**lang thang và khổ hạnh lõa thể lại nói,**

**"Trong số những người ít tuổi, không**

**có ai lại có khả năng trực nhận chân**

**tướng của thực tại."**

**Đại Bồ Tát Dược Quân lúc bấy giờ**

**thưa cùng Đức Thế Tôn, "Thưa Thế**

**tôn, hãy xem họ kìa. Sao tinh tấn lại**

**khó đến như vậy."**

**Đức Thế Tôn nói, "Dược Quân, ông**

**hãy lắng nghe. Bây giờ Như Lai sẽ thu**

**nhiếp toàn bộ thế giới."**

**Lúc ấy, chín mươi bốn ngàn triệu**

**người mới sinh đứng trước mặt Như**

**lai, không thưa, không chào, cũng**

**không hỏi đáp gì với Như Lai, chỉ đứng**

**yên lặng như vậy. Đại Bồ Tát Dược**

**Quân hỏi Như Lai, 'Kính thưa Như Lai,**

**vì lý do gì họ đến trước Như Lai lại**

**không thưa không nói, không chào,**

**không hỏi?"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Dược Quân,**

**những ai nói rằng 'người ít tuổi không**

**thể trực nhận chân tướng của thực tại"**

**thì nên gặp những người ít tuổi này.**

**Những người ấy nói, "Thưa Thế**

**tôn, chúng con là người ít tuổi. Thưa**

**Thiện thệ, chúng con là người ít tuổi."**

**Đức Thế Tôn nói, "Các ông hãy trực**

**nhận thế giới này rồi dùng thân của**

**các ông để thị hiện phạm vi của thế**

**giới."**

**Lúc ấy, chín mươi bốn ngàn triệu**

**người ít tuổi không rời thân mình, trụ**

**giữa không gian, an trú thập địa. Đại**

**Bồ Tát Dược Quân cất lời tán thán,**

**"Thưa Thế Tôn, những người này tinh**

**tấn vượt bực, khéo đạt pháp diệt, khéo**

**vượt sinh tử luân hồi. Thưa Thế Tôn,**

**họ mới sinh ra hôm nay, cũng ngay**

**trong ngày hôm nay họ được giải thoát,**

**bước vào thập địa."**

**Khi ấy, các bà la môn, tu sĩ ngoại**

**đạo, khất sĩ lang thang, khổ hạnh lõa**

**thể, các vị Long Vương, ma vương cùng**

**tùy thuộc, lúc đầu toan đến phá rối,**

**bây giờ đều cất tiếng nói với đức Thế**

**tôn, "Thưa Thế Tôn, chúng con đến**

**trước mặt Như Lai, nghe được Chính**

**pháp này, sinh lòng tin tưởng trong**

**sáng nơi Phật, Pháp. Nguyện an lạc**

**như Như Lai an lạc, nguyện thành bậc**

**Như Lai, Ứng Cúng, Chính Biến Tri,**

**trong thế giới này."**

**Đức Thế Tôn nói, "Tốt lắm, tốt lắm!**

**bất luận các ông đến gặp Như Lai như**

**thế nào, nghe được Chính Pháp**

**Sanghata này rồi phát tâm Vô Thượng**

**bồ đề, nhờ gốc rễ điều lành ấy, các ông**

**sẽ mau chóng thành tựu Chính đẳng**

**Chính giác."**

**Đức Thế Tôn nói xong, tất cả người**

**ngoại đạo tức khắc đạt vô sinh pháp**

**nhẫn, chứng quả thập địa Bồ Tát. Rồi**

**cùng thăng lên không gian cao bằng**

**bảy cây đa la, dùng thần lực hóa hiện**

**lầu thành bằng bảy loại ngọc quí, cúng**

**dường Như Lai, thị hiện phong phú, thi**

**triển thần thông. Họ lại hiện ở khoảng**

**không phía trên Đức Thế Tôn, rãi hoa**

**quí lên mình Như Lai, chiêm bái Như**

**lai, quán thân mình là thân Phật.**

**Bấy giờ, hàng trăm ngàn triệu tỷ**

**Thiên tử đang đứng trên tầng không**

**đồng loạt mang hoa báu rãi trên mình**

**Như Lai, đọc bài kệ này,**

**"Sa môn Cồ Đàm**

**Là bậc tối thắng,**

**Là đại phước điền,**

**Là đại cứu độ,**

**Thành tựu Tam Muội,**

**Trí biết cùng khắp,**

**Tròn đầy viên mãn.**

**Đối với chúng sinh**

**Trầm luân luân hồi,**

**Ngài luôn vận dụng**

**Phương tiện thiện xảo,**

**Lần lượt cứu độ**

**Tất cả mọi loài,**

**Không sót một ai.**

**Dù chỉ một lời**

**Cũng đủ giải thoát**

**Biết bao hữu tình"**

**Bấy giờ Đại Bồ Tát Dược Quân từ chỗ**

**ngồi đứng dậy, vắt một vạt áo lên vai,**

**gối bên phải quì xuống chấm đất, chắp**

**tay cung kính hướng về Đức Thế Tôn**

**thưa rằng, "Thưa Thế Tôn, vì lý do gì**

**mà những vị Thiên tử này lại hát bài kệ,**

**thị hiện thần thông, dùng lời phong**

**phú thiết tha tán dương công hạnh của**

**Như Lai như vậy?"**

**Đức Phật bảo, "Thiện nam tử, ông**

**hãy nghe đây. Không phải họ tán**

**dương Như Lai mà tán dương chính**

**bản thân họ. Rồi họ sẽ đặt thân mình**

**làm tòa Pháp, sẽ đặt thân mình làm tòa**

**Pháp vô thượng, sẽ từ thân mình**

**phóng ra ánh sáng Chính Pháp, sẽ**

**được tất cả Như Lai giữ gìn cho họ**

**thành tựu Vô Thượng Bồ Đề, rồi chuyển**

**pháp luân, giảng giải sâu rộng về**

**Chính Pháp thâm diệu."**

**Lúc ấy Đại Bồ Tát Dược Quân thưa**

**với Đức Thế Tôn, "Thưa Thế Tôn, mỗi**

**ngày đêm, có biết bao nhiêu chúng sinh**

**được giải thoát, sao đến nay luân hồi**

**vẫn chưa cạn?"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Tốt lắm, Dược**

**Quân, ông hỏi Như Lai như vậy là tốt**

**lắm. Ông hãy nghe đây. Ví như có một**

**phú ông, tiền rừng bạc biển. Người ấy**

**có nhiều tiền, nhiều hạt, nhiều kho bồ,**

**nhiều gia nô, tá điền. Lại có rất nhiều**

**tài sản, ruộng vườn, lúa mạch, lúa mì,**

**lúa gạo, hạt mè, hạt đậu cả trăm giống**

**loại đều dồi dào đầy đủ. Mùa Xuân**

**gieo hạt, sang Thu hạt chín gặt về chất**

**vào kho. Hạt về tới kho, giống nào cất**

**riêng giống nấy, ăn dần cho đến mùa**

**xuân năm sau lại mang hạt ra cấy.**

**Dược Quân, chúng sinh cũng vậy,**

**trong quá khứ tạo được thiện nghiệp,**

**luôn tìm phước điền để tạo thiện căn.**

**Nhờ được thiện căn mà tinh tấn hành**

**trì Chính Pháp, khiến thiện pháp tăng**

**thêm. Nhờ thiện pháp tăng mà thân**

**tâm được hỉ lạc, tri túc, và nhờ đó mà**

**trải qua hàng ngàn triệu kiếp thiện căn**

**vẫn không bị phí uổng.**

**"Dược Quân, Bồ Tát mới phát tâm**

**cũng vậy, nhờ phát tâm bồ đề dũng**

**mãnh mà thiện căn không hư hoại,**

**nắm giữ các pháp trong dạng tinh túy**

**nhất." Đại Bồ Tát Dược Quân hỏi,**

**"Thưa Thế Tôn, Bồ Tát mới phát tâm,**

**trong mơ thường thấy gì?"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Dược Quân, bồ**

**tát mới phát tâm trong mơ thường**

**thấy cảnh dữ. Vì sao? Vì Bồ Tát mới**

**phát tâm đang giải nghiệp cũ. Dược**

**Quân, gieo ác nghiệp rồi không thể**

**tránh khổ đau. Nhưng Bồ Tát thấy cảnh**

**dữ trong mơ thì tâm không khiếp sợ.**

**Đại Bồ Tát Dược Quân lại hỏi,**

**"Thưa Thế Tôn, Bồ Tát mới phát tâm,**

**trong mơ thường thấy cảnh dữ gì?"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Dược Quân, bồ**

**tát mới phát tâm, một là mơ thấy lửa**

**cháy, khi ấy phải nghĩ rằng, "lửa này**

**đốt tan tham dục." Dược Quân, hai là**

**mơ thấy nước xoáy, Bồ Tát mới phát**

**tâm cũng không sợ hãi. Vì sao? Dược**

**Quân, vì như vậy là có thể ném bỏ mọi**

**ràng buộc đến từ vô minh, thanh tịnh**

**ác nghiệp. Dược Quân, ba là mơ thấy**

**cảnh tượng cực kỳ dữ dằn."**

**Đại Bồ Tát Dược Quân hỏi, "Là**

**cảnh gì, thưa Thế Tôn?"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Thấy đầu mình**

**bị chém. Dược Quân, lúc ấy Bồ Tát mới**

**phát tâm cũng không sợ hãi. Vì sao? Vì**

**lúc ấy nghĩ rằng, "Tham, sân, si ta chặt**

**lìa. Luân hồi sáu cõi, ta chiến thắng**

**cả." Bồ Tát mới phát tâm sẽ không bao**

**giờ vào cõi địa ngục, ngạ quỉ, súc sinh,**

**a tu la, rồng, trời, mà chỉ sinh vào cõi**

**Phật thanh tịnh. Dược Quân, trong**

**tương lai, ở một thời về sau, nếu có ai**

**có được niệm bồ đề, phải nên thấy**

**người ấy mang đại nguyện. Dược**

**Quân, mặc dù người ấy sẽ bị trách**

**móc, khinh rẻ. Dược Quân, khi ấy bồ**

**tát đã phát tâm bồ đề không được sinh**

**tâm buồn nản, chán chường.**

**"Dược Quân, Pháp Như Lai dạy**

**nhiều vô kể. Cả trăm ngàn lần vô số**

**kiếp Như Lai siêng tu phạm hạnh. Dược**

**Quân, việc khó làm Như Lai đều làm cả,**

**không vì tiền tài thế lực, không vì mưu**

**cầu hạnh phúc thế gian, cũng không vì**

**thần thông. Dược Quân, việc khó làm**

**Như Lai gánh hết, chỉ để hiểu được**

**chân tướng của thực tại. Trước khi**

**được nghe Chính Pháp Sanghata, Như**

**lai không được quả Vô Thượng Bồ Đề.**

**Ngay lúc được nghe Chính Pháp**

**Sanghata, Như Lai đạt Vô Thượng Bồ Đề.**

**Vậy ông phải biết Chính Pháp**

**Sanghata là pháp cực kỳ sâu xa vi diệu.**

**Dược Quân, cho dù cả trăm ngàn lần**

**vô số kiếp cũng hiếm mà được nghe**

**Chính Pháp Sanghata. Dược Quân,**

**Như Lai xuất thế là điều cực kỳ hiếm**

**hoi. Người thọ trì Chính Pháp**

**Sanghata cũng cực kỳ hiếm hoi. Tất cả**

**những ai được nghe Chính Pháp này sẽ**

**thành tựu Vô Thượng Bồ Đề. Dược**

**Quân, người ấy trong một trăm ngàn**

**kiếp sẽ vượt thoát luân hồi, sẽ sinh vào**

**cõi Phật thanh tịnh, sẽ đủ khả năng**

**biết rõ các pháp Diệt và Đạo, biết rõ**

**cội nguồn của Chính Pháp, biết rõ**

**thiện xứ, biết rõ và trực chứng thiện**

**xứ, biết rõ thiện xứ và pháp diệt của**

**thiện xứ. Dược Quân, ông có biết nói**

**"diệt" là nghĩa gì?**

**Đại Bồ Tát Dược Quân đáp, "Thưa**

**Thế Tôn, 'diệt' chính là pháp xứ."**

**Đức Thế Tôn lại hỏi, "'Pháp xứ' là**

**gì?"**

**Đại Bồ Tát Dược Quân đáp, "Thưa**

**Thế Tôn, pháp xứ là 'tinh tấn', 'trì giới',**

**và 'giới hạnh đầy đủ.' Như vậy gọi là**

**Pháp tạng, các pháp từ kho tàng Chính**

**pháp này mà khởi sinh."**

**Đức Thế Tôn nói, "Hay lắm, Dược**

**Quân. Ông trước Như Lai đáp được**

**nghĩa này, thật là hay lắm."**

**Đại Bồ Tát Dược Quân hỏi, "Thưa**

**Thế Tôn, vì lý do gì các đấng Như Lai**

**xuất hiện cõi thế?"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Dược Quân,**

**người nào biết về kho tàng trí tuệ thì sẽ**

**biết tướng hiện của Như Lai. Biết được**

**tướng hiện của Như Lai thì biết tướng**

**hiện của Như Lai là nơi an lạc thắng**

**diệu. Rồi khi Như Lai xuất hiện cõi thế,**

**người ấy sẽ thông đạt các pháp, nhờ**

**khéo léo phương tiện mà biết rõ mọi**

**việc thế gian và xuất thế gian, lại biết**

**rõ về trí tuệ thế gian và trí tuệ xuất thế**

**gian."**

**Đại Bồ Tát Dược Quân hỏi, "Thưa**

**Thế Tôn, được trí tuệ rồi, làm sao**

**chứng niết bàn?"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Dược Quân, biết**

**chân tướng của Pháp thì biết được niết**

**bàn. Dược Quân, tương tự như vậy,**

**biết được Chính Pháp trong dạng tinh**

**túy nhất thì chứng ngộ đầu tiên khởi**

**sinh. Giữ gìn Chính Pháp trong tâm**

**đúng như được nghe thì thu nhiếp**

**được Chính Pháp. Dược Quân, giống**

**như một thương gia, đi xa làm giàu,**

**thu góp vàng bạc của người và của**

**mình được ngàn nén vàng. Trước khi**

**lên đường, cha mẹ dặn dò, 'Con yêu**

**quí, mang vàng bạc của mình và của**

**người, nhiều những ngàn nén, phải**

**thận trọng đừng để thất thoát uổng phí**

**đi. Kiếm được nhiều lợi, phải giữ vàng**

**cho cẩn thận. Đó là sẽ món lợi lớn cho**

**chúng ta, cho chúng ta cuộc sống hạnh**

**phúc.' Người con đáp, 'con sẽ cẩn**

**thận.' Rồi mang vàng lên đường.**

**"Thương gia mang vàng lên đường,**

**chưa đầy tháng, số vàng đã phần mất**

**phần phung phí, một nén cũng không**

**còn. Người ấy buồn rầu lo nghĩ, trái**

**tim đau nhức bởi mũi tên sầu muộn.**

**Quá lo lắng xấu hổ, người ấy không**

**tìm về lại nhà. Cha mẹ ở nhà nghe tin,**

**trái tim đau nhức tuyệt vọng. Họ khóc**

**vật vã, xé áo xé quần, nói rằng, 'Thằng**

**con bất hiếu! Vì nó mà cả nhà bị vạ**

**lây! Đã không làm được gì cho cha mẹ,**

**lại còn biến tất cả thành kẻ tôi đòi.'**

**Cha mẹ người ấy vì quá sầu khổ tuyệt**

**vọng nên qua đời. Người con cũng vì**

**quá sầu khổ tuyệt vọng mà qua đời.**

**Dược Quân, tương tự như vậy, mặc dù**

**Như Lai đã có lời giải thích, nhưng đám**

**người kia không tin lời Như Lai, đến nỗi**

**tự mình tách lìa chính mình ra khỏi**

**ngọc báu Chính Pháp, tuyệt vọng mà**

**tìm cái chết, khi lìa đời trái tim đau**

**nhức bởi mũi tên sầu muộn. Cũng như**

**cha mẹ người kia, vì ham vàng mà**

**khóc than vật vã, tâm thần xáo trộn tột**

**bực, chỉ vì vàng bạc của mình và của**

**người. Tương tự như vậy, Dược Quân,**

**ai không tin lời Như Lai, tâm bất an,**

**chịu đủ loại phiền não khi gần kề cái**

**chết. Quá khứ làm được điều lành, đạt**

**được cõi tái sinh tốt đẹp nhưng không**

**biết tiếp tục tích lũy thiện nghiệp, để**

**nghiệp báo cạn hết, tâm chìm trong**

**phiền não. Bấy giờ thấy cảnh kinh**

**hoàng cõi địa ngục, thai súc sinh và thế**

**giới Diêm Vương, lại nghĩ, 'ai che chở**

**cho tôi? để tôi khỏi thấy cảnh địa ngục,**

**súc sinh, quỉ đói, cõi Diêm Vương, để**

**tôi khỏi đớn đau nơi đó.' Người con**

**lâm bịnh, thần trí mê sảng, trôi dần**

**vào cõi chết. Cha mẹ nói:**

**"Con yêu của cha mẹ,**

**Dù đau đớn tật bịnh**

**Là điều kinh hãi nhất**

**Nhưng con ơi đừng sợ**

**Con không thể nào chết.**

**Kẻ chết mới sợ bịnh**

**Con yêu hãy vững tin**

**Cho dù là tật bịnh**

**Hay sợ hãi tật bịnh**

**Rồi con sẽ thoát cả.**

**"Người9 con đáp, 'thần thức mê mờ,**

**thân thể nhức nhối, tứ chi đớn đau.**

**Con thấy con đang chết. Mắt không**

**thấy, tai không nghe, thân không cảm,**

**tứ chi thúc đau như khúc gỗ vô tri. Mẹ**

**ơi, mẹ ơi, mẹ nói cho con nghe, cái chết**

**vẫn chưa đến đi mẹ!'**

**"Người mẹ đáp, 'Đừng nói vậy, con**

**yêu. Con đừng làm mẹ sợ. Con chỉ sốt**

**nóng mê sảng đó thôi.'**

**"Người con nói, 'Con không cảm**

**thấy thân con đang sốt, bịnh, hay đau.**

**Chỉ thấy cái chết bủa vây bức bách. Ai**

**cứu con đây? Ai sẽ là người che chở**

**cho con?'**

**"Cha mẹ bảo rằng, 'Con trai yêu ơi,**

**con khổ như vậy chắc là vì thần linh**

**đang giận dữ. Hay là đến cúng tế để**

**xin họ che chở cho con?'**

**"Người con nói, 'Xin cha mẹ giúp**

**cho con được yên ổn. Cha mẹ hãy đi**

**nhanh, đến đền thờ cầu khẩn nhanh**

**nhanh.'**

**"Cha mẹ người ấy đến đền thờ,**

**cúng hương bái thần linh. Cúng hương**

**rồi, người giữ đền nói, 'Thần linh đang**

**nổi giận với các người. Các người phải**

**cúng tế đúng phép thì mới được yên.**

**Cần phải giết một người để tế máu, con**

**của các người sẽ khỏi bịnh.' Khi ấy,**

**cha mẹ người kia bàn với nhau, 'Phải**

**làm sao bây giờ? Chúng ta quá nghèo.**

**Nếu thần linh không vui, con mình sẽ**

**chết uổng, còn nếu khiến được thần**

**linh vui, con mình sẽ được chở che.**

**Thôi thì dù nghèo cũng nên kiếm cho**

**ra một nạn nhân tế thần.' Bàn xong họ**

**chạy vội về nhà, có được chút gì họ bán**

**đi cả, vét hết tiền bạc, lại đi vay thêm**

**của người, hẹn mười ngày không trả**

**được sẽ đến đợ thân trả nợ. Gom đủ**

**vàng, họ liền mua một nạn nhân. Mua**

**xong, nạn nhân ấy vẫn không biết**

**mình sẽ thành vật tế thần. Cha mẹ**

**người kia như cuồng như dại, không về**

**nhà mà đi thẳng đến đền thờ, nói với**

**người giữ đền, 'Xin hãy chuẩn bị việc**

**tế thần cho nhanh.' Rồi tự tay giết nạn**

**nhân kia, cướp đi mạng sống của người**

**ấy. Người giữ đền đốt mỡ lên làm đồ**

**cúng, bắt đầu lễ tế thần. Lúc ấy thần**

**linh giáng xuống, nói rằng, 'Ta sẽ thâu**

**nhận con trai các người.' Cha mẹ**

**người ấy vui mừng nhảy nhót, nói với**

**nhau, 'Vậy là con mình tai qua nạn**

**khỏi, dù chúng ta có phải sống kiếp tôi**

**đòi cũng cam tâm.' Nói xong bái tạ**

**thần linh, quay trở về nhà. Tới nhà**

**thấy ra con mình đã chết. Cha mẹ đau**

**lòng quá độ, chết ngay tại chỗ. Dược**

**Quân, cần phải thấy giao du với người**

**bất thiện tai hại đến như vậy."**

**Đại Bồ Tát Dược Quân hỏi, "Thưa**

**Thế Tôn, xin cho con hỏi một điều."**

**Đức Thế Tôn nói, "Dược Quân, ông**

**cứ hỏi."**

**Đại Bồ Tát Dược Quân nói, "Thưa**

**Thế Tôn, những người kia chết rồi sinh**

**về đâu?"**

**Đức Phật nói, "Thôi, Dược Quân,**

**ông đừng hỏi việc ấy."**

**Đại Bồ Tát Dược Quân đáp, "Xin**

**Đức Thế Tôn mở lòng từ bi nói cho**

**chúng con được biết."**

**Đức Thế Tôn đáp, "Dược Quân,**

**người mẹ sinh vào địa ngục Khóc than**

**[Hào khiếu]. Người cha sinh vào địa**

**ngục Núi đè [Chúng hợp]. Người con**

**sinh vào địa ngục Nóng [Viêm nhiệt].**

**Người giữ ngôi đền sinh vào địa ngục A**

**tỳ."**

**Đại Bồ Tát Dược Quân hỏi, "Thưa**

**Thế Tôn, còn nạn nhân vô tội kia, sinh**

**vào cõi nào?"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Dược Quân, ông**

**nên biết rằng người vô tội kia được**

**sinh vào cõi trời Tam Thập Tam1."**

**Đại Bồ Tát Dược Quân hỏi, "Thưa**

**Thế Tôn, nhờ nhân gì mà được sinh vào**

**cõi trời Tam Thập Tam?"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Dược Quân ông**

**hãy nghe đây. Lúc chết, lúc bị cướp đi**

**mạng sống, người ấy nảy một niệm tin**

**tưởng trong sáng nơi Như Lai, nói mấy**

**chữ sau đây, "Nam mô Như Lai, Ứng**

**cúng, Chính Biến Tri." Chỉ một lần**

**thôi. Nhờ thiện căn này mà được sinh**

**vào cõi trời ấy, sống an lạc sáu mươi**

**1**

**Trayastrimsha**

**kiếp. Biết được việc trong tám mươi**

**kiếp về trước. Sinh ra ở đâu cũng**

**không gặp phiền não. Sinh ra là phiền**

**não tan đi. Chúng sinh ấy không thể**

**làm cho phiền não tận diệt."**

**Nghe xong, Đại Bồ Tát Dược Quân**

**hỏi, "Thưa Thế Tôn, phải thế nào mới**

**có thể làm cho phiền não tận diệt?"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Dược Quân, cần**

**phải tinh tấn vượt bực."**

**Đại Bồ Tát Dược Quân hỏi, "Thưa**

**Thế Tôn, phải tinh tấn vượt bực như**

**thế nào?"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Dược Quân, ông**

**hãy nghe đây: tinh tấn là tướng hiện**

**của quả. Cái gọi là 'quả Tu đà hoàn', là**

**chỗ của hạnh tinh tấn. Cái gọi là 'quả**

**Tư đà hàm', là chỗ của hạnh tinh tấn.**

**Cái gọi là 'quả A na hàm', là chỗ của**

**hạnh tinh tấn. Cái gọi là 'quả A la**

**hán', và sự tịch diệt của bậc A La Hán,**

**là chỗ của hạnh tinh tấn. Cái gọi là**

**'quả Độc Giác" và trí tuệ của bậc Độc**

**Giác, là chỗ của hạnh tinh tấn. Cái gọi**

**là 'quả Bồ Tát" và đại giác ngộ, là chỗ**

**của hạnh tinh tấn. Dược Quân, tất cả**

**những điều nói trên đều được gọi là**

**'chỗ của hạnh tinh tấn.'**

**Đại Bồ Tát Dược Quân hỏi, "Thưa**

**Thế Tôn, Tu đà hoàn và quả Tu đà**

**hoàn có tướng hiện như thế nào?"**

**Đức Thế Tôn nói, "Dược Quân, ví**

**như có người trồng cây, vừa trồng**

**xuống, cây đã đâm chồi chỉa nhánh**

**sum suê. Nội một ngày rễ sâu một do**

**tuần. Lại cũng có người trồng cây, khi**

**trồng gặp gió lớn, cây chẳng lên được**

**chồi xanh nào. Người ấy bứng cây đi.**

**Người kia thấy vậy lên tiếng, 'Vì sao**

**ông đào đất của tôi?' Trong lúc cả hai**

**đang dằn co với nhau, nhà vua đi**

**ngang, thấy có trận cãi vã liền bảo**

**quần thần, 'gọi hai người ấy đến đây**

**cho ta.'**

**"Quần thần vâng lời, chạy nhanh**

**đến nói, 'Đại Vương truyền gọi hai**

**ông.'**

**"Nghe vậy, một người hoảng hốt sợ**

**sệt, còn một người vẫn điềm tĩnh an**

**nhiên. Cả hai đến trước mặt vua. Vua**

**hỏi, 'Vì cớ gì hai ngươi dằn co cãi vã**

**với nhau?'**

**"Một trong hai người đứng lên**

**thưa, 'Thưa Đại Vương, tôi không có**

**ruộng vườn, chỉ mượn được mảnh đất**

**này trồng cây. Trồng một ngày, cây**

**đơm hoa kết trái, nửa sống nửa chín.**

**Ngay ngày đó, người kia cũng đến**

**trồng cây, nhưng trong khi trồng gặp**

**gió lớn, cây không thể đâm chồi. Thưa**

**Đại Vương, rễ cây của người ấy không**

**sâu đủ một do tuần, vì vậy người ấy**

**không vui đến kiếm chuyện sinh sự với**

**tôi, nói rằng tất cả đều là lỗi của tôi.**

**Xin Đại Vương xét cho, tôi hoàn toàn**

**không có lỗi.'**

**"Khi ấy nhà vua triệu tập ba mươi**

**triệu quần thần, phán rằng, 'Các ông**

**nói đi.'**

**"Quần thần thưa, 'Tâu Đại Vương,**

**nói điều gì?'**

**"Vua đáp, 'Các ông có bao giờ từng**

**nghe có ai trồng cây mà trong một**

**ngày mọc lên đủ cành đủ lá, hoa trái**

**sum suê, nửa sống nửa chín? Các ông**

**nói thử xem có thể có chuyện như vậy**

**được hay không?'**

**"Quần thần đứng dậy, tâu rằng,**

**'Tâu Đại Vương, chuyện này là phép**

**lạ, chúng tôi không thể biết chắc được.**

**Phải hỏi người kia kỹ hơn.'**

**"Nhà vua quay lại hỏi người kia,**

**'Lời ngươi nói lúc nãy có thật không?'**

**"Người ấy đáp, 'Tâu Đại Vương,**

**toàn là sự thật.'**

**"Vua nói, 'Ta chưa từng nghe qua**

**chuyện lạ như vậy. Ngươi nói rằng 'cây**

**trồng một ngày, đơm hoa kết trái', thật**

**là chuyện khó tin.'**

**Người ấy chắp tay đáp, 'Nếu Đại**

**Vương không tin, xin cứ hãy đến đó**

**đích thân trồng thử.'**

**"Vua bèn ra lệnh nhốt hai người kia**

**vào ngục, tự mình dẫn ba mươi triệu**

**quần thần ra mảnh đất nọ, lấy cây**

**trồng thử. Cây không nảy mầm, không**

**ra lá, chẳng đơm hoa, không kết trái.**

**Vua nổi giận truyền lịnh, 'Mang rìu lại**

**đây.' Quần thần đưa rìu lại, vua hạ**

**lịnh đốn ngã gốc cây sum suê hoa trái**

**người kia trồng. Thân cây ngã xuống,**

**mười hai cây khác mọc lên. Vua lại bảo**

**chặt. Mười hai cây ngã xuống, hai**

**mươi bốn cây khác lại mọc, với đầy đủ**

**gốc rễ hoa trái, chồi xanh mơn mởn,**

**lấp lánh bảy thứ châu ngọc quí giá.**

**Trên cây xuất hiện hai mươi bốn con**

**chim mào vàng cánh ngọc, âm thanh**

**trong suốt. Vua thấy vậy lại càng tức**

**tối, tự tay đưa rìu bổ xuống gốc cây.**

**Rìu phập vào thân cây, nước cam lồ**

**tuôn ra. Bấy giờ nhà vua cảm thấy bất**

**an, truyền lịnh, 'Thả hai người kia ra**

**khỏi ngục', quần thần dạ rang, tức tốc**

**chạy về ngục dẫn hai người đến gặp**

**vua.**

**"Vua bấy giờ lên tiếng hỏi, 'Ngươi**

**trồng thứ cây gì, mà cứ đốn xuống thì**

**lại mọc lên nhiều gấp bội, thành những**

**hai mươi bốn cây, trong khi cây của ta**

**chẳng ra mầm trổ lá, chẳng kết trái**

**đơm hoa?'**

**"Người kia thưa rằng, 'Vì công đức**

**người trồng không giống nhau.'**

**"Quần thần nghe xong, quì cả hai**

**chân, nói với người kia, 'Ông mới xứng**

**là vua trị nước. Vua trước không xứng**

**đáng.' Người kia bấy giờ nói,**

**'Phước báu đế vương**

**Tôi chẳng mong cầu**

**Cũng không mong cầu**

**Tiền tài, của cải.**

**Chỉ tin nơi Phật.**

**Nguyện trở thành bậc**

**Tôn quí nhất trong**

**Các loài hai chân.**

**Nguyện đến được nơi**

**Như Lai trú ở**

**Thanh tịnh niết bàn.**

**Nguyện đem Chính Pháp**

**Thuyết cho các ông**

**Cùng đến niết bàn.'**

**"Người ấy xếp chân**

**Theo thế hoa sen,**

**Và thú nhận rằng:**

**'Trong thời quá khứ,**

**Tôi phạm ác nghiệp,**

**Nên nay bị nhốt**

**Vào ngục của vua.**

**Bây giờ tại đây,**

**Phát tâm bồ đề**

**Nguyện tan nghiệp cũ'**

**"Lúc ấy hai mươi bốn triệu con chim**

**mỏ ngọc kim cương xướng lên âm**

**thanh trong vắt. Lại có ba mươi hai**

**ngàn tòa lầu hiện ra, mỗi tòa rộng hai**

**mươi lăm do tuần, với hai mươi lăm**

**triệu con chim mỏ vàng mào vàng, mặt**

**vàng, cất tiếng người nói rằng,**

**'Đại Vương chặt cây, gây quả ác.**

**Hai mươi bốn cây trong số một trăm**

**triệu cây, mọc sừng sững trước mặt**

**Đại Vương. Vì việc làm bất thiện này**

**mà Đại Vương sẽ gặp quả bất thiện.**

**Đại Vương có biết người trồng cây ấy**

**là ai chăng?'**

**"Vua rằng,**

**'Tôi thật không biết.**

**Xin nói tôi nghe**

**Người trồng cây ấy**

**Đích thật là ai?'**

**"Chim đáp,**

**'Người ấy sẽ là**

**Ngọn đèn thế giới,**

**Xuất hiện cõi trần,**

**Làm người dẫn dắt**

**Toàn thể chúng sinh**

**Ra khỏi ràng buộc**

**Sinh tử luân hồi.'**

**"Vua hỏi,**

**'Vậy còn người kia**

**Trồng cây không mọc,**

**Đã làm những gì**

**Trong thời quá khứ?**

**Xin chim giải thích**

**Tôi nghe được chăng?**

**"Chim đáp,**

**'Đề Bà Đạt Ma**

**Là tên người ấy.**

**Không chút căn lành,**

**Lấy gì cây mọc?'**

**"Ngay lúc ấy, ba mươi triệu quần thần**

**nghe Chính Pháp này đồng loạt chứng**

**quả thập địa, được trí huệ trong suốt,**

**còn nhà vua an trụ thập địa rồi thành**

**tựu thiện pháp."**

**Bồ Tát Dược Quân nghe Đức Thế Tôn**

**kể xong, hỏi rằng, "Thưa Thế Tôn, vì**

**nhân gì, vì duyên gì mà ba mươi triệu**

**quần thần đạt được trí tuệ trong suốt,**

**an trụ thập địa?"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Dược Quân, ông**

**hãy nghe Như Lai giải thích đây."**

**Bấy giờ Đức Thế Tôn mỉm miệng**

**cười, từ miệng phóng ra tám mươi bốn**

**ngàn tia sáng lớn, đủ cả trăm vạn sắc**

**màu xen lẫn, xanh, vàng, đỏ, trắng, tía,**

**pha lê, bạc, chiếu sáng rực rỡ thế giới**

**vô lượng vô biên, rồi về lại cạnh đức**

**Thế Tôn, vòng quanh ba vòng theo**

**chiều bên phải rồi tan biến vào đỉnh**

**đầu của Phật.**

**Lúc ấy Đại Bồ Tát Dược Quân từ chỗ**

**ngồi đứng dậy, vắt một vạt áo lên vai,**

**gối bên phải quì xuống chấm đất, chắp**

**tay cung kính hướng về Đức Thế Tôn**

**mà nói, "Thưa Thế Tôn, vì lý do gì Thế**

**tôn mỉm cười? Không phải vô cớ mà**

**bậc Như Lai, Ứng Cúng, Chính Biến Tri**

**lại mỉm cười." Đức Thế Tôn nói, "Dược**

**Quân, ông có thấy vô số người từ bốn**

**phương đang về đây tụ họp không?"**

**Đại Bồ Tát Dược Quân đáp, "Thưa**

**không, con không thấy." Đức Thế Tôn**

**nói, "Vậy ông nhìn lại cho kỹ, nhiều vô**

**cùng tận."**

**Bấy giờ Đại Bồ Tát Dược Quân quan**

**sát kỹ lưỡng, thấy phương Đông có**

**một gốc đại thụ tỏa rộng đến bảy ngàn**

**do tuần. Trên đó có hai mươi lăm ngàn**

**triệu thân người tụ tập, không nói**

**năng, không thưa hỏi, không trò**

**truyện, không ăn, không đứng, không**

**đi, chỉ ngồi chờ im lặng. Phương Nam**

**có một gốc đại thụ tỏa rộng đến bảy**

**ngàn do tuần. Trên đó có hai mươi lăm**

**ngàn triệu thân người tụ tập, không**

**nói năng, không thưa hỏi, không trò**

**truyện, không ăn, không đứng, không**

**đi, chỉ ngồi chờ im lặng. Phương Tây**

**có một gốc đại thụ tỏa rộng đến bảy**

**ngàn do tuần. Trên đó có hai mươi lăm**

**ngàn triệu thân người tụ tập, không**

**nói năng, không thưa hỏi, không trò**

**truyện, không ăn, không đứng, không**

**đi, chỉ ngồi chờ im lặng. Phương Bắc**

**có một gốc đại thụ tỏa rộng đến bảy**

**ngàn do tuần. Trên đó có hai mươi lăm**

**ngàn triệu thân người tụ tập, không**

**nói năng, không thưa hỏi, không trò**

**truyện, không ăn, không đứng, không**

**đi, chỉ ngồi chờ im lặng. Không gian**

**phía dưới có một gốc đại thụ tỏa rộng**

**đến bảy ngàn do tuần. Trên đó có hai**

**mươi lăm ngàn triệu thân người tụ tập,**

**không nói năng, không thưa hỏi, không**

**trò truyện, không ăn, không đứng,**

**không đi, chỉ ngồi chờ im lặng. Không**

**gian phía trên có một gốc đại thụ tỏa**

**rộng đến bảy ngàn do tuần. Trên đó có**

**hai mươi lăm ngàn triệu thân người tụ**

**tập, không nói năng, không thưa hỏi,**

**không trò truyện, không ăn, không**

**đứng, không đi, chỉ ngồi chờ im lặng.**

**Đại Bồ Tát Dược Quân mới thưa**

**Đức Thế Tôn, "Thưa Như Lai, Ứng**

**cúng, Chính Biến Tri, xin cho con hỏi**

**một điều."**

**Đức Thế Tôn đáp, "Ông có điều gì**

**thắc mắc cứ hỏi, Như Lai sẽ vì ông mà**

**trả lời tất cả."**

**Đại Bồ Tát Dược Quân hỏi, "Thưa**

**Thế Tôn, vì sao vô số thân người như**

**vậy từ bốn phương kéo đến và ngồi lại**

**đây? Vì sao ở giữa không gian phía**

**trên và phía dưới lại có năm mươi**

**ngàn triệu người kéo đến, và ngồi lại?**

**Thưa Thế Tôn, vì nhân gì, vì duyên gì**

**mà có việc như vậy?"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Dược Quân, ông**

**hãy tự mình đến thăm các đấng Như**

**lai trong mười phương thế giới, hỏi**

**xem những thân người này đến từ cõi**

**nào."**

**Đại Bồ Tát Dược Quân hỏi, "Thưa**

**Thế Tôn, con dùng thần lực nào để đi?**

**Thần lực của Như Lai, hay thần lực của**

**chính mình?"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Dược Quân, ông**

**hãy đi bằng thần lực của chính mình."**

**Đại Bồ Tát Dược Quân nghe xong,**

**theo hướng bên phải của Đức Thế Tôn**

**đi quanh ba vòng, rồi thân hình biến**

**mất ngay nơi ấy. Sau khi đi qua hơn**

**chín mươi sáu triệu thế giới, Đại Bồ Tát**

**Dược Quân đến thế giới tên gọi Nguyệt**

**Đăng1. Vị Như Lai, Ứng Cúng, Chính**

**biến tri của cõi ấy tên là Nguyệt**

**Thượng Cảnh Giới2. Như Lai Nguyệt**

**Thượng Cảnh Giới đang thuyết pháp**

**cho tám mươi ngàn triệu Đại Bồ Tát.**

**Khi ấy Đại Bồ Tát Dược Quân tới cõi**

**Nguyệt Đăng, đến bên Phật, mang đỉnh**

**đầu lạy ngang chân Đức Thế Tôn**

**Nguyệt Thượng Cảnh Giới, bậc Như**

**lai, Ứng Cúng, Chính Biến Tri, rồi đứng**

**dậy chắp tay cung kính hướng về đức**

**Thế Tôn, nói rằng, "Thưa Thế Tôn con**

**từ cõi Phật của Đức Thế Tôn Thích ca**

**mâu ni Như Lai, tại cõi Ta bà, đã vượt**

**chín mươi sáu ngàn triệu thế giới để**

**đến đây. Không nơi nào con thấy được**

**1**

**Chandrapradipa**

**2**

**Chandravati-kshetra**

**nhiều thân người như con đã thấy ở cõi**

**ấy. Thưa Đức Thế Tôn, vì nguyên do gì**

**trong Pháp hội của Đức Thế Tôn Thích**

**ca mâu ni Như Lai tại cõi Ta bà lại có**

**nhiều thân người từ mười phương về**

**tụ họp đông đảo như vậy? Con chưa**

**từng thấy số lượng thân người nhiều**

**như số lượng thân người đang trú ở cõi**

**Ta bà."**

**Đức Thế Tôn Nguyệt Thượng Cảnh**

**Giới đáp, "Dược Quân, ngay chính nơi**

**ấy, họ thường lang thang và ở lại."**

**Đại Bồ Tát Dược Quân hỏi, "Thưa**

**Thế Tôn, vì sao lại như vậy?" Đức Thế**

**tôn đáp, "Họ từ cây gỗ vô tri sinh ra."**

**Đại Bồ Tát Dược Quân nói, "Con chưa**

**từng nghe nói có chúng sinh nào lại từ**

**cây gỗ vô tri sinh ra." Đức Thế Tôn**

**đáp, "Dược Quân, ông chưa từng nghe**

**nói thật sao?" Đại Bồ Tát Dược Quân**

**đáp, "Thưa Thế Tôn, con chưa từng**

**nghe qua, chưa từng được thấy." Đức**

**Thế Tôn đáp, "Dược Quân, ông muốn**

**thấy không? Như Lai sẽ chỉ cho ông**

**thấy." Dược Quân thưa, "Thưa Thế**

**tôn, con rất muốn. Thưa Thiện thệ, con**

**rất muốn."**

**Bấy giờ Đức Thế Tôn Nguyệt**

**Thượng Cảnh Giới Như Lai duỗi cánh**

**tay. Từ cánh tay Phật sinh ra một trăm**

**ngàn triệu thân người. Mỗi thân người**

**duỗi ra một trăm cánh tay, rãi các loại**

**hương hoa hương xoa cúng dường Như**

**lai. Khi ấy Đức Thế Tôn Nguyệt Thượng**

**Cảnh Giới Như Lai hỏi Đại Bồ Tát Dược**

**Quân, "Ông bây giờ thấy được chưa,**

**Dược Quân? có thấy thân người đang**

**rãi hương hoa hương xoa cúng dường**

**Như Lai?"**

**Đại Bồ Tát Dược Quân đáp, "Thưa**

**Thế Tôn, con có thấy, thưa Thiện thệ,**

**con có thấy."**

**Đức Thế Tôn dạy, "Thế đó, thân**

**người vô tri hiện ra. Thế đó, con người**

**vô tri ra đời."**

**Một trăm triệu thân người, mỗi**

**thân duỗi ra một trăm cánh tay, và đều**

**rơi đọa. Đại Bồ Tát Dược Quân nói,**

**"Thưa Thế Tôn, vì sao lại như vậy?**

**Thưa Thiện thệ, vì sao trăm cánh tay**

**mà trong khoảnh khắt có thể rơi đọa**

**như vậy? Thưa Thế Tôn, cúng dường**

**với hàng trăm cánh tay mà vẫn chưa**

**giải thoát, vậy người chỉ có hai tay giải**

**thoát được còn hiếm đến mức nào!"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Ông nói đúng**

**lắm, Dược Quân. Tương tự như vậy,**

**thân người vô tri sinh, vô tri diệt. Dược**

**Quân, ông nên biết xác thân này là vật**

**vô tri, như mộng như huyễn."**

**Đại Bồ Tát Dược Quân hỏi, "Thưa**

**Thế Tôn, thân người ấy có phải cũng có**

**kẻ ít tuổi, có kẻ nhiều tuổi?" Đức Thế**

**tôn đáp, "Đúng vậy, Dược Quân, có kẻ**

**ít tuổi, có kẻ nhiều tuổi." Đại Bồ Tát**

**Dược Quân lại hỏi, "Thưa Thế Tôn, vậy**

**ai là kẻ ít tuổi? ai là kẻ nhiều tuổi?"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Những kẻ ông vừa**

**thấy rơi đọa đó, là kẻ nhiều tuổi, còn**

**những người do cây sinh ra là kẻ ít**

**tuổi." Đại Bồ Tát Dược Quân nói, "Xin**

**Thế Tôn cho con được gặp những người**

**ít tuổi."**

**Bấy giờ Đức Thế Tôn Nguyệt**

**Thượng Cảnh Giới đưa bàn tay phải**

**ra; từ mười phương, một trăm ngàn**

**triệu thân người tụ họp lại. Từ không**

**gian phía trên và phía dưới, năm mươi**

**triệu thân người tụ họp lại. Tất cả đều**

**không quì đảnh lễ Đức Thế Tôn cũng**

**không thưa gởi, chỉ đứng im lặng.**

**Khi ấy Đại Bồ Tát Dược Quân nói,**

**"Thưa Thế Tôn, vì sao những người**

**này không nói năng mà chỉ đứng im**

**lặng?"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Dược Quân, ông**

**không biết sao? Cõi này vô tri không**

**nói, cũng không hiểu Chính Pháp. Vì**

**sao? Dược Quân, có những người ít**

**tuổi trong Pháp hội này không biết**

**sinh, không hiểu diệt. Dù có thấy khổ**

**não lớn lao của già, bệnh, sầu muộn,**

**khóc than, yêu phải xa, ghét phải gần,**

**chết và chết không đúng kỳ, họ vẫn**

**không xúc động, không chán ngán. Vậy**

**họ lấy gì để hiểu? Dược Quân, họ là**

**những người cần được giáo hóa luôn**

**luôn."**

**Nghe xong Đại Bồ Tát Dược Quân**

**nói, "Thưa Thế Tôn, vậy những kẻ ít**

**tuổi không biết Chính Pháp ấy, họ đến**

**từ đâu? đi về đâu? sẽ tái sinh về cõi**

**nào?"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Dược Quân, ông**

**hãy nghe đây. Thân người họ có không**

**phải là sản phẩm của thợ vàng, thợ**

**hàn, thợ mộc, cũng không phải do thợ**

**thủ công nắn đất mà thành. Thân ấy**

**cũng không vì sợ vua mà hiện ra. Thân**

**ấy do nghiệp mà thành, từ phối hợp**

**nam nữ sinh ra. Kiếp này sang kiếp**

**khác họ được dạy nhiều tiểu xảo, gặp**

**lắm nỗi đau bén nhọn triền miên, toàn**

**là kết quả của ác nghiệp đã làm trong**

**quá khứ. Dược Quân, ở cõi này, những**

**kẻ ít tuổi chưa tỉnh thức sẽ phải chịu**

**nhiều khổ đau như vậy. Vì lý do ấy họ**

**không nói năng trò chuyện. Họ không**

**nói lời nào cả. Dược Quân, những**

**người ít tuổi này không biết điều lành,**

**không biết sinh, không biết diệt, nên sẽ**

**không đạt được thân người. Dược**

**Quân, những người như vậy được gọi**

**là "người ít tuổi."**

**Đại Bồ Tát Dược Quân lại hỏi,**

**"Thưa Thế Tôn, vậy người ít tuổi sinh**

**ra như thế nào? chết đi ra sao?"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Dược Quân,**

**giống như người cầm củi đưa vào trong**

**lửa, củi sẽ bắt lửa cháy sáng. Thân thể**

**con người cũng tương tự như vậy, đầu**

**tiên sinh vào thân người. Sau khi sinh,**

**thì có cảm xúc."**

**Đại Bồ Tát Dược Quân hỏi, "Ở đây**

**ai là người có sự sinh toàn hảo? Ai là**

**người đã đạt Đại niết bàn?"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Dược Quân,**

**đúng như ông hỏi, Phật đà có sự sinh**

**toàn hảo, Như Lai đã đạt Đại Niết bàn.**

**Ví như có người bị vua nhốt vào hầm**

**tối. Vào hầm rồi nhìn đâu cũng chỉ**

**thấy bóng tối thăm thẳm. Lại có người**

**khi xưa đã từng chịu nhiều khổ não,**

**nay thấy người này bị đưa vào chỗ tối,**

**nghĩ rằng, 'Người này chưa từng trải**

**qua cảnh tối tăm như vậy, chắc chắn**

**không thể thích nghi, e chết mất thôi.'**

**Nghĩ vậy mới đốt một ngọn lửa nhỏ**

**phía sau nhà để khích lệ an ủi người**

**đang bị nhốt. Không ngờ ngọn lửa tình**

**cờ bốc lớn, lan rộng, cả tòa nhà bốc**

**cháy, thiêu chết người. Nhà vua nghe**

**tin có người chết, trong lòng xốn xang**

**nghĩ rằng, 'Từ nay ta sẽ thôi không**

**nhốt người vào hầm tối.' Rồi nói với**

**người trong vương quốc, 'Các người**

**đừng sợ hãi, rồi các người sẽ được bình**

**an. Từ nay về sau sẽ không còn ai đánh**

**đập nhốt các người vào hầm tối. Ta sẽ**

**không hại mạng sống của các người.**

**Không cần phải sợ hãi nữa.'**

**"Dược Quân, tương tự như vậy,**

**Như Lai là người đốt tan mọi phiền não,**

**chữa lành mọi bịnh khổ. Như người**

**kia nhà cháy thân cũng cháy, vì bình**

**an phúc lạc của chúng sinh mà giải**

**thoát tất cả ra khỏi vòng tù tội, Như Lai**

**cũng vậy, xả bỏ mọi ô nhiễm tham sân**

**si, xuất hiện trong cõi thế như ngọn**

**đèn soi sáng chúng sinh, giải thoát tất**

**cả ra khỏi địa ngục, ra khỏi thân súc**

**sinh, quỉ đói [ngạ quỉ], a tu la. Chúng**

**sinh ít tuổi hay nhiều tuổi, Như Lai đều**

**giải thoát cả."**

**Khi ấy trên không rãi xuống âm**

**thanh hát lời kệ,**

**"Ruộng phước tuyệt hảo**

**Ruộng phước tối thắng**

**Đã khéo bày mở,**

**Hạt giống gieo vào**

**Không bị mất đi.**

**Ruộng phước Phật đà,**

**Cõi Phật thanh tịnh,**

**Khai mở Chính Pháp**

**Của đấng Đại Hùng.**

**Đạo sư vận dụng**

**Kho tàng trí tuệ,**

**Độ dẫn chúng sinh**

**Vào cõi niết bàn.**

**Xuất hiện cõi thế,**

**An lạc cõi trần,**

**Thanh tịnh cõi Phật,**

**Những người nhiều tuổi**

**Cùng người ít tuổi**

**Trong toàn ba cõi**

**Đều được cứu thoát**

**Ra khỏi luân hồi.**

**Phật đóng tất cả**

**Cửa vào địa ngục,**

**Cửa vào súc sinh,**

**Cửa vào ngạ quỉ,**

**Nhờ đó thế gian**

**Cùng cõi xuất thế**

**Đều được thanh tịnh."**

**Lúc ấy đức Như Lai Nguyệt Thượng**

**Cảnh Giới mỉm miệng cười, nói rằng,**

**"Lành thay, thấy được bậc tối**

**thắng.**

**Lành thay, thấy được đấng Phật đà.**

**Lành thay phước điền diệu pháp.**

**Lành thay Tăng già hòa hợp.**

**Lành thay Chính Pháp Sanghata**

**được tuyên thuyết, là nơi tận diệt của**

**ác pháp. Ai nghe được pháp này sẽ**

**thành tựu đường tu tối thượng."**

**Khi ấy Đại Bồ Tát Dược Quân chắp**

**tay cung kính hướng về Đức Thế Tôn,**

**thưa rằng, "Thưa Thế Tôn, vì nhân gì,**

**vì duyên gì mà Đức Thế Tôn mỉm miệng**

**cười?" Đức Thế Tôn đáp, "Dược Quân,**

**Thiện nam tử, ông có thấy những**

**người ít tuổi kia không?" Đại Bồ Tát**

**Dược Quân đáp, "Thưa Thế Tôn, con**

**có thấy. Thưa Thiện thệ, con có thấy."**

**Đức Thế Tôn nói, " Dược Quân, ngày**

**hôm nay tất cả những người ấy sẽ**

**thành tựu thập địa Bồ Tát."**

**Khi ấy Đại Bồ Tát Dược Quân bay**

**lên không trung, cao tám mươi ngàn**

**do tuần, lại có tám mươi ngàn triệu**

**Thiên tử mưa xuống những đóa hoa rực**

**rỡ cúng dường Đức Thế Tôn. Thấy đại**

**Bồ Tát Dược Quân, những người ít tuổi**

**chắp tay đảnh lễ. Khi ấy Đại Bồ Tát**

**Dược Quân đứng trong không trung,**

**vận dụng âm thanh lớn rót vào tam**

**thiên đại thiên thế giới. Chúng sinh**

**trong ba mươi hai địa ngục lớn đều**

**nghe, chúng sinh ba mươi hai tầng trời**

**đều nghe, tam thiên đại thiên thế giới**

**chấn động sáu cách. Tám mươi bốn**

**ngàn Long Vương tận đáy đại dương**

**cũng nghe rung chuyển, ba mươi ngàn**

**triệu la sát lũ lượt kéo về, hai mươi lăm**

**ngàn triệu quỉ đói, dạ xoa, la sát từ**

**vương quốc Adakavati kéo về trước**

**mặt Đức Thế Tôn Nguyệt Thượng Cảnh**

**Giới, tụ họp đông đảo. Khi ấy đức Thế**

**tôn nói pháp cho những người ít tuổi,**

**và một trăm triệu Bồ Tát từ các thế giới**

**mười phương cùng dùng thần lực kéo**

**đến dự hội.**

**Khi ấy Đại Bồ Tát Dược Quân chắp**

**tay cung kính hướng về Đức Thế Tôn,**

**nói rằng, "Thưa Thế Tôn, rất nhiều đại**

**Bồ Tát đều đến tụ họp đông đảo, thưa**

**Như Lai, các loài trời, thần, rồng, cũng**

**đều đến tụ họp đông đảo. Lại có rất**

**nhiều dạ xoa, la sát, quỉ đói, đến từ thế**

**giới Adakavati, cùng về tụ họp đông**

**đảo, mong được nghe Pháp."**

**Khi ấy Đức Thế Tôn nói với Bồ Tát**

**Dược Quân, 'Thiện nam tử, ông hãy về**

**lại đây."**

**Đại Bồ Tát Dược Quân dùng thần**

**lực trở xuống từ tầng không, chắp tay**

**cung kính hướng về Đức Thế Tôn thưa**

**rằng, "Tập hợp Chính Pháp', thưa Thế**

**tôn, con được nghe nói về 'tập hợp**

**Chính Pháp'. Vậy xin Thế Tôn cho con**

**hỏi 'tập hợp Chính Pháp' nghĩa là gì?"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Thiện nam tử,**

**khi nào có người tu phạm hạnh thì gọi**

**là 'tập hợp Chính Pháp.' Vì gắng tu**

**phạm hạnh, nên tránh điều bất thiện.**

**Ông có thấy, Thiện nam tử, những**

**người ít tuổi kia, việc gì không thích**

**hợp với phạm hạnh, họ đều không làm.**

**Họ sẽ nắm được năng lực Tổng Trì, sẽ**

**thu nhiếp được vạn pháp."**

**Đại Bồ Tát Dược Quân lại hỏi,**

**"Thưa Thế Tôn, nhờ đâu mà đông đảo**

**chúng sinh về tụ hội nơi đây để nghe**

**nói về 'tập hợp Chính Pháp'?"**

**Đức Thế Tôn nói, "Dược Quân, có**

**rất nhiều chúng sinh không biết rằng**

**sinh chính là khổ, lão chính là khổ,**

**bịnh chính là khổ, rằng sầu đau là khổ,**

**khóc than là khổ, thương mà phải xa là**

**khổ, ghét mà phải gần là khổ, rồi sau**

**biết bao nhiêu khổ đau như vậy, cái**

**chết đến cướp đi thân thể và tánh**

**mạng. Dược Quân, tất cả những điều**

**ấy đều gọi là 'khổ', nhưng có rất nhiều**

**chúng sinh đối với ý nghĩa khổ đau này**

**lại không nghe, không biết."**

**Người ít tuổi trong Pháp hội nghe**

**Đức Phật dạy, chắp tay cung kính**

**hướng về Đức Thế Tôn, hỏi rằng, "Thưa**

**Thế Tôn, phải chăng chúng con cũng sẽ**

**chết?"**

**Đức Thế Tôn nói, "Đúng vậy, Thiện**

**nam tử, tất cả chúng sinh đều sẽ chết."**

**Họ lại hỏi, "Thưa Thế Tôn, cái chết**

**đến như thế nào?"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Thiện nam tử,**

**ngay lúc chết, đến sát na cuối cùng của**

**tâm thức, có ba luồng khí mang tên gọi**

**'khiến thức tận diệt', 'khiến thức xao**

**động' và 'khiến thức tán loạn'. Thiện**

**nam tử, vào lúc mạng chung, ba loại**

**khí này sẽ khiến thần thức cuối cùng**

**xáo trộn, chao động và tán loạn."**

**Họ lại hỏi, "Thưa Thế Tôn, vào lúc**

**mệnh chung, có ba loại khí khiến thân**

**thể hư hoại, ba loại khí ấy là gì?" Đức**

**Thế Tôn nói, "khiến cho thân thể hư**

**hoại có ba thứ, gọi là 'vũ khí', 'hấp**

**dẫn' và 'thương tổn." Họ lại hỏi,**

**'Thưa Thế Tôn, cái gọi là 'thân thể',**

**thật ra là gì?" Đức Thế Tôn nói, "Thân**

**còn được gọi là 'bốc sáng', là 'lửa**

**cháy', là 'đờm dãi', là 'phun ợ', là**

**'viếng nghĩa trang', là 'ngu muội', là**

**'gánh nặng', là 'khổ vì sinh', là 'động vì**

**sinh', là 'khổ não vì sinh lực', là 'mang**

**lại cái chết và lìa người thân thương'.**

**Những sự như vậy đều là tên gọi của**

**'thân'. Họ lại hỏi, "Thế nào là sống ?**

**thế nào là chết?" Đức Thế Tôn đáp,**

**"Này những người sống lâu, các ông**

**nên biết, 'thức' chết, còn 'nghiệp'**

**trường tồn. Cái gọi là 'thân', gắn liền**

**với hàng triệu gân mạch, tám mươi**

**bốn ngàn lỗ chân lông, mười hai ngàn**

**chi và hơn ba trăm sáu mươi đốt**

**xương. Lại có tám mươi bốn ngàn loại**

**ký sinh trùng sống bên trong thân thể.**

**Tất cả đều sẽ chết; đều đoạn diệt. Khi**

**con người chết đi thì các loài trùng đều**

**không còn hy vọng. Vì chúng kích động**

**quay lại nhai nuốt lẫn nhau, nên khí**

**trong thân thể bị xáo trộn. Vì vậy mà**

**chúng phải chịu khổ não lớn lao, hoặc**

**khổ vì con trai, hoặc khổ vì con gái,**

**hoặc khổ vì chồng, vì vợ, tất cả các sinh**

**vật này đều bị mũi tên phiền muộn**

**đâm thủng, nhai nuốt lẫn nhau cho đến**

**khi chết hết, chỉ còn lại hai con. Lại**

**tranh đấu với nhau cho đến bảy ngày.**

**Sau bảy ngày, một con chết, một con**

**thoát.**

**Này người sống lâu, nếu các ông tự**

**hỏi cái gì gọi là 'pháp'? Các ông nghĩ**

**sao? Cũng giống như các loài trùng kia**

**đấu tranh nhai nuốt lẫn nhau cho đến**

**chết, chúng sinh phàm phu mê muội**

**cũng vậy, luôn tranh chấp, chém giết**

**nhau, chẳng biết sợ sinh, sợ già, sợ**

**bịnh, sợ chết. Cũng như hai con trùng**

**kia đánh giết lẫn nhau, chúng sinh**

**phàm phu mê muội cũng vậy, đánh giết**

**lẫn nhau. Đến khi mạng chung, có**

**thiện tri thức đến hỏi, 'Này đạo hữu,**

**ông đặt lòng tin của mình ở đâu? Có**

**biết sinh là khổ nạn? Có biết lão là khổ**

**nạn? Có biết bịnh là khổ nạn? Có biết**

**tử là khổ nạn?'**

**Người phàm phu đáp, 'Tôi đã thấy**

**và biết sinh lão bịnh tử là khổ.' Thiện**

**tri thức lại hỏi, 'Vậy tại sao không từng**

**cấy trồng gốc rễ điều lành? Sao không**

**từng cấy trồng thiện căn, tập hợp**

**Chính Pháp, để đến với hạnh phúc của**

**cả hai thế giới? Đạo hữu, cho chúng tôi**

**hỏi thêm lần nữa, sao không tích tụ**

**công đức để vượt thoát sinh tử? Sao**

**không tìm hiểu đâu là nơi mình cần**

**hướng tâm về? Sao không nghe tiếng**

**trống đại pháp dóng lên trên toàn cõi**

**thế? Sao không thấy việc cấy trồng hạt**

**lành nơi ruộng phước Như Lai, dâng**

**các món hương thơm, vòng hoa, vòng**

**đèn? Sao không thấy việc cúng dường**

**ẩm thực cho Như Lai, cho bốn chúng**

**thanh tịnh, tỷ kheo, tỷ kheo ni, ưu bà**

**tắt, ưu bà di đang dốc lòng tu học Phật**

**pháp?'**

**Cứ như vậy họ nói lời lợi ích cho**

**người sắp chết. 'Này vua, sao không**

**làm được việc thiện nhỏ nhoi nào? Này**

**người, sinh vào cõi Diêm phù này, sao**

**chỉ làm toàn việc bất thiện?'**

**"Lúc ấy, vị Đại Pháp Vương nói lời**

**kệ, khích lệ người sắp chết,**

**'Gặp Như Lai xuất thế,**

**Nghe trống pháp quảng đại,**

**Nhận kho tàng diệu pháp,**

**Mở niết bàn an lạc,**

**Gặp được thiện duyên này,**

**Sao vẫn chưa tinh tấn?'**

**"Người ấy đáp rằng:**

**'Tâm tôi vốn mê muội,**

**Lại không gặp bạn hiền,**

**Nên chứa mầm ô nhiễm.**

**Tâm vướng đầy tham ái,**

**Tạo lắm nghiệp chẳng lành:**

**Giết hại nhiều chúng sinh;**

**Phá chúng Tăng hòa hợp;**

**Dùng tâm lý chấp ngã,**

**Đập phá tháp cùng chùa;**

**Thường nói lời phỉ báng**

**Làm phiền lòng mẹ cha.**

**Nay những nghiệp đã tạo,**

**Tôi thấy rõ tất cả.**

**Tôi thấy tôi sinh vào**

**Cõi địa ngục Hào khiếu,**

**Vào địa ngục Chúng hợp,**

**Chịu đau đớn không cùng.**

**Rồi vào ngục Đại nhiệt,**

**Lại chìm cõi Vô Gián,**

**Gào thét cõi Đại liên,**

**Sợ hãi cõi Hắc thằng,**

**Hàng trăm lần chưa hết.**

**Chúng sinh cõi địa ngục**

**Bị lôi xuống không ngừng,**

**Nên cứ hoài sợ hãi.**

**Rơi trăm ngàn do tuần,**

**Sâu thẳm trong nỗi sợ,**

**Như tuột vào lòng phễu**

**Không tìm được lối ra.**

**Hàng ngàn đao gươm bén,**

**Trong cõi ngục đao binh1.**

**Trăm ngàn lần vô số**

**Rừng gươm và núi đao**

**1**

**Kshura**

**Cắt thân hình đứt đoạn,**

**Vì nghiệp cảm mà thành.**

**Lại có cơn bão lớn**

**Xốc tung thân thể lên,**

**Xốn xang không kể xiết.**

**Chúng sinh nào cũng thấy**

**Thân tôi đầy đớn đau.**

**Cướp tài sản người khác**

**Giữ hết làm của mình,**

**Lại chẳng từng cho ai.**

**Giữ con trai con gái,**

**Giữ cha mẹ anh em,**

**Giữ thân nhân bằng hữu,**

**Giữ gia đinh, nô tỳ,**

**Giữ ngựa bò, gia súc.**

**Tôi lạc lối lầm đường,**

**Sa đọa cảnh giàu sang.**

**Mang bạc vàng châu báu,**

**Gấm vóc cùng ngọc ngà,**

**Xây lầu thành nguy nga,**

**Người ra vào tấp nập.**

**Nhạc du dương không dứt,**

**Tham đắm cùng âm thanh.**

**Thân mình tẩm nước thơm,**

**Chẳng từng nghe thỏa mãn.**

**Ôi thân thể tham lam,**

**Vì thân mà lầm lạc,**

**Chẳng còn nơi nương tựa,**

**Bây giờ và tương lai,**

**Khi bão lớn nổi lên,**

**Thân xốc tung từng mảnh.**

**Lưỡi quen nếm vị ngọt,**

**Trên đầu quen kết hoa,**

**Mắt mê mờ sắc đẹp,**

**Không thể nương dựa vào.**

**Mắt này đã nhiều lần,**

**Là nhân tạo nghiệp dữ.**

**Cũng như các nghiệp dữ**

**Vì tai mà sinh ra.**

**Cánh tay mang vòng quí,**

**Nhẫn đeo đầy ngón tay,**

**Cổ lấp lánh trai ngọc,**

**Trang sức nặng hai chân,**

**Vòng vàng quanh mắt cá**

**Toàn thân phủ ngọc ngà.**

**Đầy chuỗi vàng vòng bạc**

**Hưởng vô tận giàu sang.**

**Tâm khoái lạc đam mê,**

**Quen cảm giác êm dịu,**

**Tham đắm cùng lụa là,**

**Thảm đẹp với chăn êm.**

**Nuông thân trong xa xỉ**

**Tẩm thân bằng nước quí,**

**Xông ướp đủ loại hương,**

**Trầm hương cùng chiên đàn,**

**Không gian mùi tỏa ngát.**

**Xạ hương, hương xoa quí,**

**Xoa tẩm cả thân hình.**

**Y phục toàn lụa mịn,**

**Trắng thanh khiết tinh nguyên.**

**Bước xuống từ lưng voi,**

**Lại bước lên lưng ngựa,**

**Tôi thấy tôi tôn quí**

**Như một vị đại vương,**

**Những con người tầm thường**

**Gặp tôi là trốn chạy**

**Quanh tôi đầy mỹ nữ,**

**Múa hát thật du dương.**

**Súc vật kia vô hại,**

**Tôi săn giết không chừa.**

**Làm đủ điều bất thiện,**

**Không biết chuyện đời sau.**

**Nhai nuốt thịt chúng sinh,**

**Nghiệp gây nên như vậy,**

**Tự tạo lắm khổ đau,**

**Không biết chết là gì.**

**Quá nuông chìu bản thân.**

**Bây giờ chết đã đến,**

**Chẳng còn ai che chở.**

**'Này người thân của tôi,**

**Sao nhìn tôi như thế?**

**Vì sao xé áo y,**

**Khóc than thật ảo não,**

**Bức tóc rồi đấm ngực,**

**Rãi bụi dơ lên đầu?**

**Tôi sống đời vô ích,**

**Cảnh sống gia đình này**

**Lẽ ra phải từ bỏ.**

**Sao các người còn vẫn**

**Gắng mà buộc thêm vào?**

**Thân này rồi cầm thú,**

**Loài sói, chó, quạ chim,**

**Sẽ tha hồ rỉa rói.**

**Nuông chìu thân thể này,**

**Thật đã quá uổng công.**

**Rắn diệt tận đeo đuổi,**

**Nên vẫn tái sinh hoài.**

**Muốn thoát nỗi sợ này,**

**Phải tìm cho đúng thuốc.**

**Thầy thế gian cho thuốc,**

**Chẳng thể chữa nọc tham.**

**Đứng trước thềm sinh tử,**

**Chỉ Chính Pháp là cần.**

**Đừng đưa tôi rượu thịt,**

**Đừng nuông chìu thân tôi,**

**Thân này rồi hoại diệt,**

**Tốn công thêm làm gì?**

**Tích lũy thêm ác nghiệp,**

**Có giúp được gì đâu!**

**Quá nuông chìu bản thân,**

**Mà thân rồi sẽ diệt.**

**Này con trai con gái,**

**Sao đưa mắt nhìn cha?**

**Con mong cha hết bịnh**

**Phỏng được lợi ích gì?**

**Đừng khóc than vô ích**

**Hãy nghe kỹ lời cha,**

**Đừng gây thêm nhiễu hại.**

**Cha vì lo cho con,**

**Đã cướp nhiều tiền của.**

**Nay trước thềm sinh tử,**

**Tuyệt vọng ôi vô bờ.**

**Cõi sinh là cõi sợ,**

**Cõi tử là cõi đau,**

**Cha cảm được pháp "xúc"**

**Cùng pháp "tưởng", "thọ", "hành"**

**Do ái thủ làm nhân,**

**Kẻ phàm phu trôi lạc,**

**Hái toàn quả phiền não,**

**Sinh vào nhà bất thiện,**

**Vướng kẹt trong khổ đau.**

**Tưởng công đức không đáng,**

**Gây hại lớn cho người.**

**Xoay lưng với Chính Pháp.**

**Giới hạnh và bố thí,**

**Cha đều không làm được.**

**Lại không hiểu rằng sinh,**

**Chính vì do nghiệp ái,**

**Nọc độc của rắn Tham**

**Vướng phải mà không biết.**

**Vì si mà trôi lạc**

**Vào nơi không nẻo thoát.**

**Nghĩa giải thoát không hiểu,**

**Làm lắm việc chẳng lành.**

**Chạy theo lòng tham ái,**

**Tâm tán loạn mê mờ,**

**Mang đầy nỗi ràng buộc,**

**Lửa phiền não chói chang,**

**Thân lang thang vô định,**

**Chẳng lúc nào bình an,**

**Cũng chẳng biết tìm đâu,**

**Cho ra chốn an lạc.**

**Chỉ có nơi cửa Phật**

**Là tìm được hạnh phúc.**

**Chính Pháp luân chính là**

**Liều thuốc công hiệu nhất.**

**Giới hạnh cùng giới pháp,**

**Là tiếng lời Như Lai."**

**Khi ấy Đức Thế Tôn nói với Đại Bồ Tát**

**Dược Quân, "Dược Quân, tương tự**

**như vậy, có lắm chúng sinh đến khi**

**chết không có được chút nhân lành để**

**chuyển thành quả lành, lại không có**

**chốn nương dựa."**

**Bấy giờ Đức Thế Tôn lại đọc bài kệ này,**

**"Làm những việc chẳng lành,**

**Đọa sinh cõi địa ngục.**

**Lửa đỏ là áo mặc,**

**Sắt nung là nước uống,**

**Toàn thân than hồng phủ,**

**Biết bao nỗi hãi hùng,**

**Thân thể cháy thành than,**

**Không phút giây an lạc,**

**Không nghe được Chính Pháp.**

**Người phàm phu mê muội,**

**Làm việc trái Chính Pháp,**

**Thân tâm do nghiệp cảm,**

**Chẳng được chút gì vui.**

**Người thâm tín Chính Pháp,**

**Đủ giới hạnh, trí tuệ,**

**Thân gần thiện tri thức,**

**Sẽ thành đấng Như Lai.**

**Như Lai vào cõi thế**

**Để độ cho những ai**

**Vận dụng hạnh tinh tấn**

**Biết nghiêm chỉnh tu hành.**

**Như Lai vào cõi thế**

**Với tâm đại từ bi**

**Thuyết giảng về Chính Pháp**

**Khuyên góp gom thiện nghiệp.**

**"Dược Quân, ông là người**

**Giới hạnh thật uy nghiêm,**

**Ông nghe điều này rồi**

**Được thành tựu viên mãn,**

**Giải thoát khỏi sinh tử,**

**Thấy được chư Như Lai**

**Vốn là bậc Cứu Độ**

**Với tiếng lời tuyệt hảo.**

**"Như Lai chính là cha,**

**Là mẹ của thế giới,**

**Và là Tâm Bồ Đề.**

**Người tuyên thuyết pháp này,**

**Là bậc thiện tri thức,**

**Rất khó mà gặp được.**

**Người tiếp thọ pháp này,**

**Sẽ thành đấng Phật đà,**

**Sẽ thành bậc Như Lai.**

**Ai người biết tôn kính**

**Những người con Như Lai**

**Đều sẽ được giải thoát.**

**Khi sống trong cõi thế,**

**Đều sẽ được chở che."**

**Khi ấy, Đại Bồ Tát Dược Quân nói với**

**Đức Thế Tôn, "Thưa Thế Tôn, vì sao núi**

**này lại chấn động?"**

**Đức Thế Tôn nói với Đại Bồ Tát Dược**

**Quân, "Dược Quân, ông hãy nhìn cho**

**thật kỹ."**

**Đại Bồ Tát Dược Quân nhìn quanh,**

**thấy mặt đất bốn phía nẻ ra, từ trong**

**đất trồi lên hai mươi triệu chúng sinh,**

**cùng với hai mươi triệu chúng sinh từ**

**không gian phía dưới, và hai mươi**

**triệu chúng sinh từ không gian phía**

**trên. Những người ít tuổi đang ở trong**

**pháp hội thấy việc như vậy, cất tiếng**

**hỏi Đức Thế Tôn, "Thưa Thế Tôn,**

**những người vừa được sinh ra đây là**

**ai?" Đức Thế Tôn đáp, "Các ông có**

**thấy đoàn người đông đảo ấy không?"**

**Họ đáp, "Thưa Thế Tôn, có thấy." Đức**

**Thế Tôn nói, "Họ là những người vì**

**niềm an lạc hạnh phúc của các ông mà**

**sinh ra." Những người ít tuổi lại hỏi,**

**"Vậy họ có sẽ chết?" Đức Thế Tôn nói,**

**"Đúng là như vậy. Họ cũng sẽ chết."**

**Khi ấy những người ít tuổi đang có**

**mặt trong đại hội chắp tay cung kính**

**hướng về Đức Thế Tôn, nói rằng, "Thưa**

**Thế Tôn, chúng con không còn muốn**

**chịu khổ sinh tử."**

**Đức Thế Tôn hỏi. "Các ông muốn**

**đạt năng lực tinh tấn chăng?"**

**Họ nói, "Chúng con nguyện trực**

**tiếp thấy Như Lai, nguyện cầu pháp gì**

**được nghe pháp ấy, nguyện gặp Tăng**

**đoàn thanh tịnh, nguyện gặp chúng bồ**

**tát quảng đại thần thông, đó là những**

**điều chúng con nguyện mong, chúng**

**con không còn ham chuyện sinh tử. "**

**Bấy giờ, Đại Bồ Tát Dược Quân cùng**

**với năm trăm vị Bồ Tát, từ chỗ ngồi**

**đứng dậy, dùng thần lực bay lên tầng**

**không, ngồi kiết già, nhập Chính định.**

**Từ sắc thân các ngài hóa hiện thành sư**

**tử, cọp, rắn, voi, thị hiện nhiều thần**

**biến. Các ngài lại ngồi kiết già trên**

**đỉnh núi, và thăng cao hai mươi do**

**tuần, hóa hiện thân mình thành mười**

**ngàn triệu mặt trời, mặt trăng, tỏa ánh**

**sáng lớn xuống toàn thể pháp hội.**

**Khi ấy những người ít tuổi nói với**

**Đức Thế Tôn, "Thưa Thế Tôn, vì nhân**

**gì, vì duyên gì mà thế giới này lại có**

**luồng ánh sáng lớn cùng với biết bao**

**nhiêu thần biến như vậy?" Đức Thế**

**tôn đáp, "Thiện nam tử, các ông có**

**thấy mặt trời và mặt trăng kia**

**không?" Họ đáp, "Thưa Thế Tôn,**

**chúng con có thấy. Thưa Thiện thệ,**

**chúng con có thấy." Đức Thế Tôn nói,**

**"luồng ánh sáng lớn và những thần**

**biến ấy là do các đấng Bồ Tát dùng**

**thân thể của chính mình hóa hiện cho**

**các ông thấy. Rồi chư Bồ Tát sẽ vì hạnh**

**phúc lợi ích của rất nhiều chúng sinh**

**mà từ bi giảng Chính Pháp, sẽ vì lợi ích**

**của chúng hội đông đảo, của người và**

**trời. Ở đây, sau khi thể hiện cho các**

**ông thấy thân vật lý và năng lực của**

**tinh tấn, chư Bồ Tát sẽ còn nhiều thần**

**biến khác."**

**Họ nghe xong, thưa rằng. "Xin Thế**

**tôn cho pháp, để cho luồng ánh sáng**

**lớn này được hiện."**

**Đức Thế Tôn nghe xong nói với đại**

**Bồ Tát Dược Quân rằng, "Dược Quân,**

**ông có thấy tam thiên đại thiên thế giới**

**chấn động sáu cách?"**

**Đại Bồ Tát Dược Quân đáp, "Thưa**

**Thế Tôn, con có thấy. Thưa Thiện thệ,**

**con có thấy."**

**Bồ Tát Dược Quân còn đang băn**

**khoăn không rõ nên hỏi về việc này**

**hay chăng, thì Đức Thế Tôn nói, "Dược**

**Quân, ông có thắc mắc gì cứ hỏi. Như**

**lai sẽ vì ông mà trả lời tất cả. Dược**

**Quân, Như Lai sẽ giải thích tất cả mọi**

**việc trong ba thời quá khứ, hiện tại, và**

**vị lai."**

**Đại Bồ Tát Dược Quân đáp, "Vậy**

**xin Thế Tôn lên tiếng xoá tan nghi hoặc.**

**Thưa Thế Tôn, con thấy quanh Như Lai**

**có tám mươi bốn ngàn Thiên tử, tám**

**mươi bốn ngàn triệu Bồ Tát, mười hai**

**ngàn triệu Long Vương, mười tám ngàn**

**triệu ác quỉ, hai mươi lăm ngàn triệu**

**quỉ đói và quỉ ăn tinh khí."**

**Đức Thế Tôn nói, "Dược Quân, họ**

**đến tụ tập trước mặt Như Lai và ngồi**

**lại là để nghe pháp, không vì lý do gì**

**khác. Dược Quân, ngay hôm nay họ sẽ**

**chiến thắng luân hồi. Nhờ một niệm vì**

**chúng sinh mà hôm nay họ sẽ an trú**

**Thập địa. An trú thập địa rồi, sẽ vào**

**cảnh giới niết bàn.**

**Muốn thoát già, chết,**

**Nên làm việc lành,**

**Tạo quả an lạc,**

**Cởi nút phiền não,**

**Nhờ đó bước vào**

**Dòng giống của Phật.**

**Đại Bồ Tát Dược Quân nói, "Thưa Thế**

**tôn, tùy nghiệp quả mà phát sinh đủ**

**loại cảnh giới cho chúng sinh. Vì sao**

**chúng sinh vẫn còn ở lại cạnh đức Thế**

**tôn nhiều đến như vậy?"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Dược Quân, ông**

**hãy nghe đây.**

**"Người phàm phu mê muội,**

**Không biết đâu là nơi**

**Mình sẽ được giải thoát.**

**Hôm nay người ít tuổi**

**Sẽ nắm được Tổng Trì,**

**Thành tựu được thập địa,**

**Làm được việc Phật làm,**

**Chuyển bánh xe Chính Pháp,**

**Rãi xuống mưa Chính Pháp.**

**Vì vậy mọi chúng sinh**

**Ở trong pháp hội này,**

**Đều hoan hỉ nghe pháp.**

**Trời, rồng, và quỉ đói,**

**Cùng giống a tu la,**

**An trụ thập địa rồi**

**Sẽ vận dụng pháp âm**

**Nói Chính Pháp vi diệu.**

**Sẽ gióng trống đại pháp,**

**Sẽ thổi loa đại pháp.**

**Còn những người ít tuổi**

**Nắm được lực tinh tấn,**

**Thành tựu được các pháp,**

**Đồng bậc với Như Lai."**

**Khi ấy năm ngàn người ít tuổi từ chỗ**

**ngồi đứng dậy, chắp tay cung kính**

**hướng về Đức Thế Tôn, thưa rằng,**

**"Làm sao có thể**

**Không muốn kết thúc**

**Sinh tử cho được.**

**Kính thưa Thế Tôn,**

**Thân là gánh nặng,**

**Toàn sự sợ hãi,**

**Thật khó kềm chế.**

**Đường đi không thấy,**

**Và cũng không có**

**Đường đi nào cả,**

**Vì mắt mù lòa,**

**Chúng con không gặp**

**Được nơi nương dựa.**

**Hôm nay đồng tâm**

**Thỉnh cầu một việc:**

**Nguyện đấng đạo sư**

**Cho chúng con được**

**Lắng nghe Chính Pháp.**

**Chúng con sinh ra**

**Không nhiều trí tuệ**

**Không ham khoái lạc**

**Xin Phật nói pháp**

**Giải thoát chúng con**

**Ra khỏi khổ đau**

**Bủa vây dày kín.**

**Nguyện sinh ở đâu,**

**Cũng đều thấy Phật."**

**Bấy giờ Đại Bồ Tát Dược Quân đến chỗ**

**những người ít tuổi đang đứng, nói**

**rằng,**

**"Các ông hãy ăn**

**Đồ ăn ngon miệng.**

**Bao giờ thấy tâm**

**Không còn khiếp sợ,**

**Bấy giờ các ông**

**Chuẩn bị nghe pháp."**

**Họ hỏi,**

**"Thưa, ngài là ai?**

**Chúng tôi không biết**

**Hồng danh của ngài.**

**"Chúng tôi thấy ngài**

**Sắc thân tuyệt hảo,**

**Tướng mạo uy nghi**

**Chứa đầy định lực**

**Như người thoát khỏi**

**Thế giới kinh hoàng**

**Của loài quỉ đói,**

**Địa ngục, súc sinh,**

**Mọi điều bất thiện**

**Đều tuyệt không còn.**

**"Chúng tôi thấy ngài**

**Tay cầm bình bát**

**Bằng bảy ngọc quí,**

**Thân mang chuỗi vàng**

**Trang nghiêm tỏa sáng.**

**"Những lời thanh tịnh**

**Ngài vừa nói ra,**

**Chúng tôi không biết**

**Trả lời thế nào.**

**"Thức ăn hảo hạng,**

**Cùng các thức uống,**

**Đối với chúng tôi**

**Thật không cần thiết.**

**Thức ăn thành phẩn,**

**Cũng như nước uống**

**Trở thành nước tiểu;**

**Máu đến từ nước,**

**Thịt đến từ máu,**

**Thức ăn thức uống,**

**Chúng tôi không cần.**

**Lụa, len, vải vóc,**

**Chúng tôi không cần.**

**Vòng vàng chuỗi ngọc,**

**Nhẫn đeo trên tay,**

**Chúng tôi không cần,**

**Toàn là vô thường,**

**Phải chịu sinh diệt.**

**Chúng tôi là những**

**Con người bất hạnh,**

**Không muốn để mình**

**Lún sâu sinh tử,**

**Nếu muốn đến với**

**Niềm vui chư Thiên,**

**Đến với Chính Pháp,**

**Điều cần nhất là**

**Bậc thiện tri thức.**

**Ngay cả những bậc**

**Vua chuyển pháp luân**

**Cũng chẳng cần gặp.**

**Vua chuyển pháp luân**

**Khi lìa dục giới**

**Cũng vẫn phải chết,**

**Con trai con gái**

**Đều không thể theo,**

**Bảy loại ngọc quí**

**Đều phải để lại.**

**Trăm vạn quần thần**

**Đều không thể theo,**

**Không thể đi trước,**

**Cũng không cách gì**

**Đuổi theo sau đó.**

**Vua chuyển pháp luân**

**Chỉ được một đời,**

**Khi nghiệp báo cạn**

**Lại phải đọa rơi**

**Chịu cảnh vô thường.**

**Vì trong quá khứ,**

**Phạm nhiều ác nghiệp**

**Nên ngục Hào khiếu**

**Cũng sẽ rơi vào.**

**Dù trong cõi thế**

**Vua chuyển pháp luân**

**Nhờ có trong tay**

**Bảy loại ngọc quí**

**Nên nắm giữ hết**

**Bốn đại bộ châu.**

**Nhưng khi đọa vào**

**Địa ngục Hào khiếu,**

**Quyền năng vĩ đại**

**Biến cả đi đâu?**

**Không còn đất đứng,**

**Người đã chết rồi,**

**Không thể hóa hiện**

**Thần thông quyền biến.**

**"Thưa ngài, xin hãy**

**Nghe lời chúng tôi.**

**Hãy lên đến nơi**

**Như Lai trú ở.**

**Như Lai cũng như**

**Là bậc cha mẹ,**

**Chúng tôi tha thiết**

**Mong gặp Như Lai.**

**Chúng tôi không có**

**Cha mẹ anh em,**

**Như Lai là người**

**Độ cả thế giới.**

**Là cha mẹ của,**

**Toàn thể chúng sinh.**

**Là chính bản thân**

**Mặt trăng mặt trời,**

**Khai mở con đường**

**Đưa đến an lạc,**

**Cứu độ tất cả**

**Ra khỏi luân hồi,**

**Thoát cảnh sinh tử.**

**Biển dục lớn lao**

**Thật đáng kinh hãi;**

**Như Lai là bè**

**Chở chúng sinh qua**

**Đến bờ bên kia,**

**Không còn trở lại.**

**Như Lai nói pháp**

**Viên mãn trong sáng,**

**Chỉ con đường đến**

**Vô Thượng Bồ Đề.**

**"Thức ăn không cần.**

**Đến cả vương quốc**

**Cũng đều không cần.**

**Vì không muốn rơi**

**Vào cảnh địa ngục,**

**Nên chẳng tìm cầu**

**An lạc chư Thiên.**

**"Thân người là quí.**

**Chính ngay thân ấy**

**Có thể xuất hiện**

**Một đấng Như Lai.**

**" Đời sống ngắn ngủi.**

**Lắm kẻ quẩn quanh**

**Vận dụng tâm mình**

**Làm điều bất thiện.**

**Không biết nỗi chết,**

**Đắm dục thế gian,**

**Lầm trong sinh tử,**

**Không từng sợ hãi,**

**Không chút trí tuệ,**

**Tâm trí loạn động,**

**Ngắn ngủi không bền,**

**Không biết diệu pháp,**

**Không làm việc thiện,**

**Không biết Chính định,**

**Đến khi mạng chung**

**Cũng không hối hận,**

**Trôi lăn trong cõi**

**Tái sinh vô tận**

**Chịu khổ triền miên.**

**"Vì trong quá khứ**

**Đã từng đánh đập,**

**Cướp bóc người khác**

**Cho nên tạo nghiệp**

**Bị trói bị giết,**

**Hy vọng lụi tàn,**

**Gánh nhiều hoang man,**

**Đớn đau khổ não.**

**Đến giờ phút chết**

**Than vãn đủ điều,**

**'Ai sẽ là người**

**Che chở cho tôi?**

**Tôi tặng tất cả**

**Vàng bạc châu báu,**

**Sẽ làm nô lệ,**

**Làm hết mọi điều.**

**Tôi không còn muốn**

**Khoái lạc thế gian.**

**Tiền bạc của cải,**

**Tôi cũng không cần.**

**Không muốn tấm thân**

**Chứa đầy ác nghiệp.'**

**"Thưa bậc tiền bối,**

**Tương tự như vậy,**

**Thức ăn chúng tôi**

**Cũng không thấy cần.**

**Vua chúa hưởng toàn**

**Cao lương hảo hạng,**

**Rồi vẫn phải chết.**

**Vua ăn thức ăn,**

**Mang chất cứng lỏng**

**Vào trong thân mình,**

**Vốn toàn rỗng không,**

**Không là gì cả.**

**Tham đắm mùi vị,**

**Làm việc bất thiện.**

**Vì sao phải tham**

**Vào thứ mùi vị**

**Toàn tướng vô thường**

**Rỗng không vô nghĩa?**

**Chúng tôi không ham.**

**Thức ăn thật là**

**Điều không cần thiết.**

**Ăn vào có giúp**

**Giải thoát được không?**

**Tương tự như vậy,**

**Đời sống nơi này**

**Cũng không cần thiết.**

**Điều chúng tôi cần**

**Chính là Chính Pháp.**

**Chúng tôi cầu thoát**

**Ràng buộc thế gian.**

**Chúng tôi cầu thoát**

**Khỏi lòng tham ái,**

**Cởi thoát phiền não,**

**Cầu qui y Phật,**

**Là đại thánh hiền,**

**Là đại cứu độ,**

**Thấy suốt khổ não**

**Của cả chúng sinh.**

**"Xin bậc tiền bối**

**Hãy vì chúng tôi**

**Mà đến bên Phật,**

**Cúi đầu đảnh lễ.**

**"Chúng tôi không biết**

**Hồng danh của ngài**

**Xin ngài cho biết**

**Tên ngài là chi?"**

**Bấy giờ Bồ Tát Dược Quân đáp,**

**"Các ông cùng mọi người**

**Đều hỏi danh tánh tôi**

**Quanh Như Lai có cả**

**Ngàn triệu người ít tuổi"**

**Họ đáp,**

**"Ngài là đệ tử Phật,**

**Hồng danh hẳn thâm thúy,**

**Chắc chắn rất uy nghi.**

**Tất cả mọi chúng sinh**

**Đều mong nghe danh tánh."**

**Đại Bồ Tát Dược Quân đáp,**

**"Tên tôi là 'Dược Quân.'**

**Là thuốc của chúng sinh,**

**Tôi bây giờ sẽ nói**

**Cho các ông cùng nghe**

**Về loại thuốc quí nhất**

**Trong tất cả các thuốc.**

**Chúng sinh gặp bịnh khổ**

**Nhờ vào liều thuốc này**

**Chữa được mọi chứng bịnh.**

**Tham dục là trọng bịnh,**

**Hủy hoại toàn thế giới.**

**Vô minh là trọng bịnh,**

**Khiến cho người mê muội**

**Phải lỡ bước lầm đường,**

**Khiến chúng sinh đọa xuống**

**Cõi địa ngục, súc sinh.**

**Sân si là trọng bịnh,**

**Thuốc này đều chữa được."**

**Họ nói,**

**"Nghe được pháp lành này**

**Chúng tôi sẽ giải thoát**

**Khỏi khổ não, vô minh.**

**Khổ não thoát được rồi**

**Mọi tâm lý bất thiện**

**Đều từ bỏ được hết.**

**Nhờ được nghe Chính Pháp**

**Việc bất thiện bỏ rồi,**

**Chừng đó mọi sợ hãi**

**Chúng tôi đều bỏ được.**

**Nguyện mau thấy Phật đà**

**Là thầy thuốc giỏi nhất**

**Sẽ chữa lành mọi bịnh**

**Xóa hết mọi khổ đau.**

**Thưa ngài, xin hãy mau**

**Đến bên cạnh Như Lai,**

**Đảnh lễ và qui thuận,**

**Chuyển lời của chúng tôi**

**Thỉnh cầu bậc cứu độ,**

**Cầu xóa tan bịnh khổ.**

**Thân chúng tôi bỏng cháy,**

**Thiêu đốt không hề ngưng.**

**Xin Đức Phật từ bi,**

**Dập lửa bất trị này.**

**Thân vốn là gánh nặng,**

**Khó bỏ và khó kham,**

**Mang đến đầy khổ não.**

**Chúng sinh cứ không ngừng,**

**Chịu gánh nặng sân si,**

**Cứ trôi lăn như vậy,**

**Không biết đường tháo gỡ,**

**Không biết cách giải thoát,**

**Cũng không thấy được đâu**

**Là con đường giải thoát.**

**Vậy mà đến khi chết**

**Vẫn chưa từng biết sợ.**

**Tâm chìm trong mê muội.**

**Vọng tưởng chẳng mất đi,**

**Chúng sinh nhiều lần chết**

**Mà vẫn cứ mãi quên.**

**Chúng sinh không nghĩ xa,**

**Không hiểu rằng bịnh khổ**

**Sẽ đeo đuổi theo hoài.**

**Ăn là khiến thân mòn**

**Mà vẫn không từng biết.**

**Kiệt sức vì phiền não**

**Mà vẫn không từng hay.**

**Từ vô minh mà ra**

**Biết bao nhiêu phiền não**

**Tưởng, thọ cùng với hành**

**Là gánh nặng đáng sợ**

**Trôi lăn trong ái thủ,**

**Không biết đến Chính Pháp**

**Thân gánh nặng trĩu đầy.**

**Sinh ra trong cõi này,**

**Thật không chút ý nghĩa.**

**Thân thể được tưng tiu,**

**Tắm rửa và xoa nắn,**

**Khoát y áo thanh lịch,**

**Rồi sẽ được những gì?**

**Lại đam mê vị ngọt,**

**Tai chỉ cầu tiếng hay**

**Của năm loại nhạc cụ,**

**Mắt chỉ cầu tướng đẹp**

**Của châu báu ngọc ngà,**

**Lưỡi chỉ nếm vị ngọt,**

**Thân chỉ chạm vật êm,**

**Thịt da cùng thân thể**

**Đều trau chuốc giữ gìn.**

**Thân này vốn vô nghĩa,**

**Chỉ ham khoái lạc thôi,**

**Nuông chìu cả đôi chân,**

**Quần êm cùng giày đẹp.**

**Đứng trước thềm sinh tử,**

**Trang sức cùng y phục**

**Chẳng giúp được thân này.**

**Thân này, không thể giúp,**

**Trang sức để làm chi?**

**Lấy thân, gọi là 'người',**

**Biết hô hấp, biết nghe,**

**Biết tư duy suy nghĩ,**

**Thân biết được lắm điều.**

**Trong những thời quá khứ**

**Đã từng có ngựa, voi,**

**Nhưng không biết Chính Pháp**

**Chẳng chăm lo tu hành,**

**Mải mê việc bất thiện,**

**Không biết đến đời sau,**

**Chỉ rong chơi vui đùa,**

**Trôi lăn trong sinh tử.**

**Cái chết đến gần kề,**

**Thêm một lần khổ não.**

**Tiếng khóc than vây kín.**

**Mẹ chết rồi đến cha,**

**Rồi thân nhân họ hàng,**

**Con chết, vợ cũng chết,**

**Ngũ uẩn toàn là không,**

**Chỉ có tâm mê đắm**

**Tự ràng buộc lấy mình,**

**Để tham dục nung nấu**

**Tưởng là thứ đáng tin.**

**Pháp Định vốn khó thấy,**

**Chết không có gì vui,**

**Tâm mê mờ tham lam,**

**Không từng biết san sẻ.**

**Trong tất cả ác pháp,**

**Lòng tham là nặng nhất**

**Vậy mà không biết tránh.**

**Chúng tôi lỡ sinh ra,**

**Là bởi tâm mê lầm,**

**Cả thế gian mê muội,**

**Tuy nghe được âm thanh,**

**Nhưng không thấy chân tướng**

**Nhiệm mầu của thiện pháp.**

**Chúng tôi chỉ mong cầu**

**Giải thoát và thiền định.**

**Thân người là gánh nặng**

**Chúng tôi không ham nữa.**

**Nguyện vì khắp chúng sinh**

**Trầm luân trong cõi thế**

**Mà thành bậc Chính giác,**

**Thành Đức Phật, Đạo Sư.**

**Phật là mẹ, là cha,**

**Phật là người dẫn đường,**

**Tạo nhân cho mưa rơi**

**Đầy những loại ngọc quí**

**Trên toàn cõi Diêm phù.**

**Kẻ phàm phu không biết,**

**Tập hợp pháp là gì.**

**Phải phát tâm bồ đề**

**Thì tập hợp Chính Pháp.**

**Tất cả mọi sự vật**

**Do yếu tố kết hợp,**

**Thực chất đều là Không.**

**Cũng tương tự như vậy,**

**Cảnh khoái lạc sang giàu**

**Thực chất cũng là Không.**

**Đến khi thấy ngay cả**

**Bản thân cũng là không**

**Thì lòng tham không còn.**

**Kính thưa đức Dược Quân,**

**Xin nghe chúng tôi nói.**

**Hãy vì chư Bồ Tát,**

**Chuyển lời dùm chúng tôi.**

**Nhớ khổ nạn luân hồi,**

**Bồ Tát không mỏi mệt,**

**Tâm tinh tấn dũng mãnh,**

**Giới hạnh thật trang nghiêm,**

**Tích lũy mọi tánh đức.**

**Xin ngài đến tận nơi**

**Trú ở của Đạo sư,**

**Là bậc Trí viên mãn,**

**Hàng phục mọi ma quân**

**Không từng thấy mệt mỏi,**

**Thỉnh cầu dùm chúng tôi,**

**Rằng 'Thưa Đức Thế Tôn,**

**Thế Tôn đã chiến thắng**

**Tất cả mọi ma vương**

**Làm tiêu tan ma lực.**

**Xin nâng đỡ giữ gìn**

**Cho tất cả chúng sinh**

**Cùng đạt được trí Phật.'**

**Vì chúng tôi chưa được**

**Nghe pháp lợi cho mình**

**Nên kính xin tiền bối**

**Hãy đi cho thật nhanh.**

**Chúng tôi chưa từng thấy**

**Ba hai tướng Như Lai,**

**Nên vẫn chưa qua được**

**Đến bến bờ bên kia.**

**Chúng tôi xin kính cẩn,**

**Kiên nhẫn đợi tin ngài."**

**Đại Bồ Tát Dược Quân nói,**

**"Các ông hãy nhìn**

**Lên phía trên cao**

**Xem thử có gì**

**Đang ở trên ấy?"**

**Họ nhìn lên trên và thấy tất cả ba ngàn**

**năm trăm tòa thành lộng lẫy, đầy khắp**

**không trung, trang hoàng đủ bảy loại**

**ngọc quí, rèm treo lưới ngọc. Bên trong**

**hoa rũ, hương thơm thanh khiết**

**thoảng ngát không gian.**

**Họ hỏi, "Vì sao lại có những tòa**

**thành lộng lẫy, rèm treo lưới ngọc, đầy**

**chuỗi hoa sen?"**

**Đại Bồ Tát Dược Quân đáp,**

**"Tòa sen này để**

**Đưa các ông đến**

**Diện kiến Phật đà,**

**Đưa các ông đến**

**Cảnh giới Như Lai.**

**Phật là vị thầy**

**Siêu việt thế giới.**

**Phật là ánh sáng**

**Của cả thế gian."**

**Họ nói,**

**"Chúng tôi không biết cách đi,**

**Chúng tôi không thấy Như Lai,**

**Chúng tôi không biết lối đi.**

**Ở đâu có thể**

**Đảnh lễ Phật đà?"**

**Đại Bồ Tát Dược Quân đáp,**

**"Như vòm trời cao**

**Không thể với tới,**

**Chẳng ai có thể**

**Đảnh lễ Phật đà,**

**Là người ban cho**

**Sự không sinh tử.**

**"Như núi Tu Di**

**Là cảnh giới thật.**

**Phật ở chốn Phật,**

**Cao như Tu Di,**

**Sâu như biển cả.**

**Tất cả bụi mỏng**

**Của cả ba ngàn**

**Đại thiên thế giới**

**Đều có thể đếm,**

**Nhưng không thể biết**

**Như Lai đang hiện**

**Ở nơi chốn nào.**

**Bồ Tát mười phương**

**Đều đến cúng dường**

**Ánh Sáng Thế Giới."**

**Họ nói,**

**"Chúng con nguyện thấy**

**Bậc đại cứu độ.**

**Chúng con nguyện được**

**Toàn hảo như Phật.**

**Chúng con chúng sinh**

**Nguyện đảnh lễ Thầy,**

**Nguyện đạt thiện quả."**

**Đại Bồ Tát Dược Quân đáp,**

**"Đạo Sư là người**

**Dẫn dắt chúng sinh**

**Ra khỏi luân hồi.**

**Đạo sư là người**

**Nâng đỡ chúng sinh,**

**Không ham hương hoa,**

**Vòng hoa, hương xoa.**

**"Đến với Như Lai,**

**Là bậc chiến thắng**

**Toàn thể tâm thức,**

**Ngay cả ma vương**

**Khó trị bậc nhất**

**Cũng không dám phiền.**

**Rồi chúng sinh sẽ**

**Sớm đạt Tổng trì**

**Không bị sức mạnh**

**Cái chết thao túng.**

**"Tâm tin tưởng trong sáng**

**Chí thành hướng về Phật**

**Tâm ấy chắc chắn sẽ**

**Được diện kiến Như Lai."**

**Bấy giờ Đức Thế Tôn, Như Lai, mỉm**

**miệng cười ngọt ngào như tiếng chim**

**Ca Lăng Tần Già. Bồ Tát Dược Quân**

**từ chỗ ngồi đứng dậy, chắp tay cung**

**kính hướng về Đức Thế Tôn, nói rằng,**

**"Thưa Thế Tôn, vì nhân gì, vì duyên gì**

**mà Thế Tôn mỉm miệng cười, khiến cho**

**tám mươi bốn ngàn ánh sáng từ mặt**

**Đức Thế Tôn phóng ra?" Tam thiên đại**

**thiên thế giới đầy cả ánh sáng, ba mươi**

**hai đại địa ngục đầy cả ánh sáng, và**

**đến cả ba mươi hai tầng trời của chư**

**thiên cũng rực ánh sáng. Những tia**

**sáng đủ màu, xanh, vàng, đỏ, trắng,**

**cam, pha lê, bạc... phóng ra từ mặt**

**đấng Thế Tôn, làm sáng ngời hỉ lạc lòng**

**chúng sinh của cả tam thiên đại thiên**

**thế giới, rồi quay về, theo hướng bên**

**phải của Đức Thế Tôn bay quanh bảy**

**vòng, biến mất trên đỉnh của đức Thế**

**tôn."**

**Rồi Đại Bồ Tát Dược Quân lại hỏi,**

**"Con có điều chưa hiểu, xin Như Lai,**

**Ứng Cúng, Chính Biến Tri cho con được**

**hỏi." Đức Thế Tôn nói với Đại Bồ Tát**

**Dược Quân, "Dược Quân, ông cứ hỏi,**

**Như Lai sẽ vì ông mà trả lời."**

**Đại Bồ Tát Dược Quân hỏi, "Thưa**

**Thế Tôn, hôm nay có ba mươi ngàn lần**

**triệu người ít tuổi hiện ra. Họ hiểu**

**được nghĩa lý thâm thúy vi diệu của lời**

**Như Lai giảng, và nói với người nhiều**

**tuổi như sau, 'này người nhiều tuổi, các**

**ông không biết Chính Pháp. Các ông**

**luôn chấp vào những điều bất thiện**

**trái Chính Pháp, không tin vào diệu**

**pháp, nói lời khinh xuất, làm đủ điều**

**tác hại.' Thưa Thế Tôn, vì sao lời họ**

**nhẹ nhàng dễ nghe?"**

**Đức Thế Tôn nói, 'Dược Quân, ông**

**không biết vì sao họ nói lời như vậy?**

**Đó là họ nói lời nhẹ nhàng dễ nghe cho**

**Như Lai. Dược Quân, nhờ nghe pháp,**

**họ sẽ nhớ ý nghĩa của tất cả các pháp,**

**sẽ được mọi tánh đức, tất cả sẽ chứng**

**đắc Tổng trì. Từ hôm nay, họ sẽ được**

**đặt vào địa vị Thập địa. Ngày hôm nay,**

**họ sẽ gióng trống đại pháp, sẽ nhiếp**

**thọ được toàn bộ Chính Pháp. Dược**

**Quân, ông có thấy những tòa thành kia**

**không?"**

**Đại Bồ Tát Dược Quân đáp, "Thưa**

**Thế Tôn, con có thấy. Thưa Thiện thệ,**

**con có thấy."**

**Đức Thế Tôn nói, "Dược Quân, hôm**

**nay người ít tuổi sẽ bước vào những**

**tòa thành đó, sẽ có được trí tuệ trong**

**sáng về các pháp. Ngay chính hôm nay**

**họ sẽ thành tựu viên mãn mọi thiện**

**pháp. Hôm nay, họ sẽ đánh trống đại**

**pháp. Hôm nay, cõi chư Thiên sẽ có**

**được trí tuệ trong sáng về Chính Pháp.**

**Chúng sinh cõi địa ngục và nhiều chốn**

**tối tăm khi nghe được biểu hiện của trí**

**tuệ toàn hảo Như Lai, sẽ phá tan luân**

**hồi, thành bậc tối thắng. Đến khi chín**

**mươi ngàn triệu chúng sinh nhiều tuổi**

**sẽ đắc quả Tu đà hoàn. Tất cả đều**

**nhiếp thọ Chính Pháp. Dược Quân, tất**

**cả đều sẽ từ bỏ khổ não, đều thấy được**

**Như Lai. Tất cả cũng đều thành tựu âm**

**thanh trống đại pháp. Dược Quân, ông**

**hãy nhìn ra bốn hướng."**

**Đại Bồ Tát Dược Quân quan sát bốn**

**hướng, thấy phương Đông chư Bồ Tát**

**nhiều như cát trong năm mươi triệu**

**sông Hằng kéo đến; phương Nam, bồ**

**tát nhiều như cát trong sáu mươi triệu**

**sông Hằng đều đến; phương Tây, bồ**

**tát nhiều như cát trong bảy mươi triệu**

**sông Hằng đều đến; phương Bắc, bồ**

**tát nhiều như cát trong tám mươi triệu**

**sông Hằng đều đến; không gian phía**

**trên Bồ Tát nhiều như cát trong chín**

**mươi triệu sông Hằng đều đến; không**

**gian phía dưới Bồ Tát nhiều như cát**

**trong một trăm triệu con sông Hằng**

**đều đến. Họ đến trước mặt đức Thế**

**tôn, ngồi ở hai bên.**

**Khi ấy, Đại Bồ Tát Dược Quân nói**

**với Đức Thế Tôn, "Thưa Thế Tôn,**

**những sắc tướng đen và đỏ hiện ra trên**

**vòm trời kia là gì?"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Dược Quân, ông**

**không biết những sắc đen và đỏ kia là**

**gì? Như Lai biết, Như Lai sẽ nói cho ông**

**nghe. Dược Quân, đó là ma vương.**

**Ông có muốn thấy không?"**

**Đại Bồ Tát Dược Quân đáp, "Thưa**

**Thế Tôn, con muốn thấy. Thưa Thiện**

**thệ, con muốn thấy."**

**Đức Thế Tôn nói, "Dược Quân, cũng**

**tương tự như vậy, Bồ Tát nhiều như cát**

**của một trăm triệu sông Hằng đã đến."**

**Đại Bồ Tát Dược Quân nói, "Thưa**

**Thế Tôn, vì nhân gì, vì duyên gì mà các**

**vị Bồ Tát ấy đến đây?"**

**Đức Thế Tôn đáp, "Dược Quân,**

**người ít tuổi là duyên lành cho chúng**

**sinh nơi đây có được pháp Định. Dược**

**Quân, ông có thấy rất nhiều chúng sinh**

**đủ mọi sắc tướng, cùng nguồn năng lực**

**gia trì vĩ đại đến từ thần lực?"**

**Đại Bồ Tát Dược Quân đáp, "Thưa**

**Thế Tôn, con thấy Bồ Tát nhiều như cát**

**trong một trăm triệu sông Hằng, và bồ**

**tát nhiều như cát trong một trăm ngàn**

**tỉ triệu sông Hằng được đặt vào vô số**

**thần lực, trú ở rất nhiều hình, sắc,**

**tướng. Con thấy vô số Bồ Tát ấy được**

**đặt vào Thánh vị, các vị Bồ Tát ấy cùng**

**tùy thuộc đều được an trụ trong Chính**

**pháp."**

**Khi Đức Thế Tôn nói như vậy, đại bồ**

**tát Phổ Dũng, Đại Bồ Tát Dược Quân,**

**những người nhiều tuổi và ít tuổi, cùng**

**toàn thể chúng sinh khác trong pháp**

**hội như trời, người, a tu la, càn thát bà,**

**tất cả đều hoan hỉ, tán dương pháp**

**Phật vừa thuyết.**

**[ Kinh Chánh Pháp Sanghata kết thúc ở đây.]**

**PHỤ LỤC 1**

**Nghi Thức Tụng Kinh Việt Nam**

**HT Thích Trí Quang**

**Nghi Thức Khai Kinh và Hoàn Kinh theo truyền**

**thống Phật Giáo Việt Nam.**

**1. KHAI KINH**

**Tán Lễ Phật**

**Ðại từ đại bi**

**Thương xót chúng sinh,**

**Ðại hỷ đại xả**

**Cứu vớt muôn loài,**

**Hào quang diệu tướng**

**Dùng tự trang nghiêm,**

**Chúng con chí thành**

**Qui y đảnh lễ.**

**Nhất tâm đảnh lễ Phật bảo thường trú khắp cả**

**mười phương.**

**Nhất tâm đảnh lễ Pháp bảo thường trú khắp**

**cả mười phương.**

**270 Nghi Thức Tụng Kinh Việt Nam**

**Nhất tâm đảnh lễ Tăng bảo thường trú khắp**

**cả mười phương.**

**Nhất tâm đảnh lễ bổn sư Thích ca mâu ni**

**Phật.**

**Nhất tâm đảnh lễ Kinh Chánh Pháp Sanghata**

**Nhất tâm đảnh lễ chư Phật Bồ Tát trong pháp**

**hội Sanghata.**

**Cúng Hương**

**Hương thơm tâm tánh**

**đủ cả năm phần**

**vừa được đốt lên**

**bởi lửa bản thể,**

**thì cả pháp giới**

**đều được chan hòa,**

**phàm cùng với thánh**

**xông ướp tất cả;**

**chính trong hương thơm**

**quyện lên như vậy,**

**mà các Đức Phật**

**hiển lộ toàn thân.**

**Nam mô hương cúng dường Bồ Tát ma ha tát**

**(3 lần)**

**Chân Ngôn Làm Sạch Ngoại Cảnh 271**

**Án lam sa ha (21 lần)**

**Chân Ngôn Làm Sạch Thân Miệng Ý**

**Án sa phạ bà phạ thuật đà, sa phạ đạt ma sa**

**phạ, bà phạ thuật độ hám (3 lần)**

**Chân Ngôn Phổ Cúng Dường**

**Án nga nga nẵng tam bà phạ phiệt nhựt ra**

**hồng (3 lần)**

**Phát Nguyện**

**Kính lạy chư Thế Tôn,**

**qui y các Phật đà,**

**nay con phát đại nguyện,**

**trì tụng Sanghata,**

**trên trả bốn ơn nặng,**

**dưới giúp ba đường khổ,**

**những người thấy nghe được,**

**đều phát tâm bồ đề,**

**báo thân này kết thúc,**

**cùng sanh các tịnh độ.**

**272 Nghi Thức Tụng Kinh Việt Nam**

**Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật**

**(3 lần)**

**Bài Kệ Khai Kinh**

**Phật pháp tuyệt diệu**

**cực kỳ cao xa,**

**trăm ngàn vạn kiếp**

**khó mà gặp được;**

**nay con thấy nghe**

**lại được thọ trì,**

**nguyện cầu thấu hiểu**

**ý thật của Phật.**

**Nam mô Bổn sư Thích ca mâu ni Phật (3 lần)**

**Nam Mô Chính Pháp Sanghata Hội Thượng**

**Phật Bồ Tát Ma Ha Tát (3 lần)**

**Chú Đại Bi**

**Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát**

**(3lần)**

**Thiên thủ thiên nhãn vô ngại Đại Bi tâm đà la**

**ni.**

**Nam mô hắt ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị**

**da, bà lô yết đế, thước bát ra da. Bồ đề tát đỏa bà da. Ma ha tát đỏa bà da. Ma ha ca lô ni ca**

**da. Án, tát bàn ra phạt duệ, số đát na đát tỏa.**

**Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da. Bà lô**

**kiết đế, thất Phật ra lăng đà bà. Nam mô na ra**

**cẩn trì, hê rị ma ha bàn đa sa mế. Tất bà a tha**

**đậu du bằng, a thệ dựng. Tát bà tát đa, na ma**

**bà già. Ma phạt đạt đậu, đát điệt tha. Án, a bà**

**lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị. Ma ha bồ đề**

**tát đỏa. Tát bà tát bà. Ma ra ma ra. Ma hê ma**

**hê, rị đà dựng. Cu lô cu lô yết mông. Độ lô độ**

**lô, phạt xà da đế. Ma ha phạt xà da đế. Đà ra**

**đà ra. Địa rị ni. Thất phật ra da. Giá ra giá ra.**

**Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ. Y hê di hê, thất**

**na thất na. A ra sâm Phật ra xá lợi. Phạt sa phạt**

**sâm, Phật ra xá da. Hô lô hô lô ma ra, hô lô hô**

**lô hê rị. Ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô. Bồ**

**đề dạ bồ đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ. Di đế rị dạ,**

**na ra cẩn trì, địa rị sắc ni na. Ba dạ ma na, ta**

**bà ha. Tất đà dạ, ta bà ha. Ma ha tất đà dạ, ta**

**bà ha. Tất đà dũ nghệ, thất bàn ra dạ, ta bà ha.**

**Na ra cẩn trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha.**

**Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha**

**274 Nghi Thức Tụng Kinh Việt Nam**

**a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta**

**bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra**

**cẩn trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lợi thắng**

**yết ra dạ, ta bà ha. Nam mô hắt ra đát na đa ra**

**dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàn**

**ra dạ, ta bà ha. Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt**

**đà dạ, ta bà ha. (3 lần)**

**2. ĐỌC TỤNG KINH**

**Đọc Chính Văn Kinh Sanghata**

**3. HOÀN KINH**

**TÂM KINH - DỊCH NGHĨA**

**Bài kinh Tinh túy của đại bát nhã:**

**Quan tự tại Đại Bồ Tát đã đi vào Bát nhã ba la**

**mật đa sâu xa, soi thấy năm uẩn đều không,**

**vượt mọi khổ ách. Ngài nói, Tôn giả Thu tử,**

**sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc;**

**sắc tức là không, không tức là sắc. Thọ tưởng**

**hành thức cũng đều như vậy. Tôn giả Thu tử,**

**Không ấy của các pháp không sinh không diệt,**

**không dơ không sạch, không thêm không bớt.**

**Thế nên trong Không không sắc thọ tưởng**

**hành thức, không nhãn nhĩ tỷ thiệt thân ý,**

**không sắc thanh hương vị xúc pháp, không**

**nhãn giới cho đến không ý thức giới, không vô**

**minh và sự diệt tận của vô minh, cho đến**

**không lão tử và sự diệt tận của lão tử, không**

**khổ tập diệt đạo, không quán trí, không thủ**

**đắc, vì không thủ đắc gì cả. Bồ Tát vì y theo**

**Bát nhã ba la mật đa nên tâm không bị chướng**

**ngại, vì không bị chướng ngại nên không khiếp**

**sợ, siêu thoát mộng tưởng thác loạn, cứu cánh**

**niết bàn. Phật đà cả ba thì gian vì y theo Bát**

**nhã ba la mật đa nên được Vô Thượng Bồ Đề.**

**Do đó mà biết Bát nhã ba la mật đa là bài chú**

**rất thần diệu: bài chú rất sáng chói, bài chú tối**

**thượng, bài chú tuyệt bậc mà đồng bậc, trừ**

**được hết thảy khổ não, chắc thật, không hư**

**ngụy. Nên tôi nói chú Bát nhã ba la mật đa.**

**Ngài liền nói chú ấy: Yết đế, yết đế, ba la yết**

**đế, ba la tăng yết đế, bồ đề, tát bà ha.**

**Ma ha bát nhã ba la mật đa (3lần).**

**276 Nghi Thức Tụng Kinh Việt Nam**

**TÂM KINH - DỊCH ÂM HÁN VĂN**

**[Tùy ý chọn phần dịch âm hay dịch nghĩa]**

**Ma ha bát nhã ba la mật đa tâm kinh**

**Quan tự tại Bồ Tát hành thâm bát nhã ba la mật**

**đa thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất**

**thế khổ ách.**

**Xá lị tử, sắc bất dị không, không bất dị sắc; sắc**

**tức thị không, không tức thị sắc. Thọ tưởng**

**hành thức diệc phục như thị. Xá lị tử, thị chư**

**pháp Không tướng bất sinh bất diệt, bất cấu bất**

**tịnh, bất tăng bất giảm. Thị cố Không trung vô**

**sắc, vô thọ tưởng hành thức, vô nhãn nhĩ tỷ**

**thiệt thân ý, vô sắc thanh hương vị xúc pháp,**

**vô nhãn giới nãi chí vô thức giới, vô vô minh**

**diệc vô vô minh tận, nãi chí vô lão tử diệc vô**

**lão tử tận, vô khổ tập diệt đạo, vô trí diệc vô**

**đắc, dĩ vô sở đắc cố.**

**Bồ đề tát đỏa y bát nhã ba la mật đa cố tâm vô**

**quái ngại, vô quái ngại cố vô hữu khủng bố,**

**viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh niết**

**bàn; tam thế chư Phật y bát nhã ba la mật đa cố**

**đắc a nậu đa la tam miệu tam bồ đề. Cố tri bát**

**nhã ba la mật đa thị đại thần chú: thị đại minh**

**chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú,**

**năng trù nhất thế khổ, chân thật bất hư. Cố**

**thuyết bát nhã ba la mật đa chú. Tức thuyết**

**chú viết : Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la**

**tăng yết đế, bồ đề, tát bà ha.**

**Ma ha bát nhã ba la mật đa (3 lần)**

**TÁN PHẬT**

**A Di Đà Phật / thân màu hoàng kim,**

**ánh sáng tướng tốt / không ai sánh bằng,**

**lông trắng uốn xoay / như năm núi lớn,**

**mắt biếc trong lặng / như bốn biển cả;**

**ở trong ánh sáng / hóa vô số Phật,**

**hóa hiện Bồ Tát / cũng nhiều vô biên,**

**bốn tám đại nguyện / tiếp độ chúng sinh,**

**chín phẩm hoa sen / đưa lên bờ giác.**

**Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Ðại**

**Từ Ðại Bi tiếp dẫn chúng sinh A Di Ðà Phật.**

**Nam mô A Di Ðà Phật (30 đến 108 lần)**

**278 Nghi Thức Tụng Kinh Việt Nam**

**Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát (3 lần)**

**Nam mô Ðại Thế Chí Bồ Tát (3 lần)**

**Nam mô Địa Tạng Vương Bồ Tát (3 lần)**

**Nam mô Thanh Tịnh Ðại Hải Chúng**

**Bồ Tát (3 lần)**

**SÁM HỐI**

**Bao nhiêu nghiệp dữ / phật tử đã làm,**

**đều bởi vô thỉ / những tham sân si,**

**động thân miệng ý / mà phát sinh ra,**

**ngày nay Phật tử / xin sám hối cả (3 lần)**

**Phật tử phát nguyện:**

**chúng sinh vô biên thệ nguyện hóa độ,**

**phiền não vô tận thệ nguyện đoạn trừ,**

**pháp môn vô lượng thệ nguyện tu học,**

**Phật trí vô thượng thệ nguyện viên thành (3**

**lần)**

**Tự tánh chúng sinh thệ nguyện hóa độ,**

**tự tánh phiền não thệ nguyện đoạn trừ,**

**tự tánh pháp môn thệ nguyện tu học,**

**tự tánh Phật trí thệ nguyện viên thành (3 lần)**

**HỒI HƯỚNG**

**Nguyện đem công đức / hơn hết như vầy,**

**hồi hướng cả về / pháp tánh vô thượng;**

**chính nơi pháp tánh / vô thượng như vậy,**

**Tam bảo bản thể / Tam bảo biểu tượng,**

**chân lý tuyệt đối / chân lý phổ thông,**

**tất cả dung thông / thành tam muội ấn:**

**cái biển công đức / vô lượng đến thế,**

**con xin hồi hướng / vào đó tất cả.**

**Thân khẩu ý nghiệp / của các chúng sinh,**

**tà kiến đàn áp / phỉ báng Phật pháp,**

**và bao nghiệp chướng / cùng loại như vậy,**

**nguyện cầu cho họ / diệt sạch hết thảy,**

**trong mỗi tâm niệm / tuệ giác khắp cả,**

**khắp độ chúng sinh / cùng được Bất thoái.**

**Vũ trụ có cùng, / chúng sinh có tận,**

**hạnh nghiệp có tận, / phiền não có cùng,**

**tâm nguyện của con / cũng không cùng tận;**

**nguyện sự hồi hướng / của con cũng vậy.**

**Nguyện đem công đức này**

**hướng về khắp tất cả,**

**280 Nghi Thức Tụng Kinh Việt Nam**

**đệ tử và chúng sinh**

**đều trọn thành Phật đạo.**

**TAM QUY**

**Tự quy y Phật**

**xin nguyện chúng sinh,**

**thể theo đạo cả**

**phát lòng vô thượng (1 lạy)**

**Tự quy y Pháp**

**xin nguyện chúng sinh,**

**thâm nhập kinh tạng**

**trí tuệ như biển. (1 lạy)**

**Tự quy y Tăng**

**xin nguyện chúng sinh**

**thống lý đại chúng**

**hết thảy không ngại. (1 lạy)**

**PHỤ LỤC 2**

**Nghi Thức Tụng Kinh Tây Tạng**

**Lama Zopa Rinpoche**

**Nghi thức khai kinh và hoàn kinh theo truyền thống**

**Phật Giáo Tây tạng.**

**1. KHAI KINH**

**Qui Y - Phát Tâm Bồ Đề (3 lần)**

**Nơi Phật, nơi Pháp / cùng Tăng tôn quí**

**Cho đến bồ đề / con về qui y.**

**Nương công đức tu / sáu hạnh toàn hảo**

**Nguyện vì chúng sinh / viên thành Phật đạo.**

**Thất Chi Phổ Hiền**

**Nguyện mang ba cửa / lễ kính Phật đà**

**Biển mây cúng phẩm / thật sự bày ra / hay**

**trong ý tưởng / nguyện xin hiến cúng;**

**Kể từ vô thủy / gieo bao ác nghiệp / nguyện**

**sám hối cả;**

**Kẻ phàm, bậc thánh / có bao điều thiện /**

**nguyện tùy hỉ cả;**

**282 Nghi Thức Tụng Kinh Tây Tạng**

**Xin Phật trụ thế / cho mãi đến khi /**

**diệt tận luân hồi**

**Xin vì chúng sinh / chuyển Chính Pháp luân;**

**//**

**Con và chúng sinh / được bao thiện căn /**

**nguyện xin hồi hướng / Vô Thượng Bồ Đề.**

**Cúng Dường Mạn Đà La Nghi Thức Ngắn**

**Con xin hiến cúng**

**đất này trang nghiêm hương hoa**

**Cùng núi Tu Di, tứ đại bộ châu,**

**mặt trời và mặt trăng,**

**Quán tưởng thành cõi Phật.**

**Nguyện chúng sinh yên vui trong cảnh thanh**

**tịnh này**

**Lời Nguyện Dành Cho Ba Mục Tiêu Lớn Lao**

**Xin quay về nương dựa**

**Đạo sư cùng Tam bảo**

**Quí hiếm và nhiệm mầu.**

**Xin hộ niệm giữ gìn**

**Dòng tâm thức của con.**

**Xin hộ niệm giữ gìn**

**Cho con và chúng sinh**

**Lìa xa mọi vọng niệm**

**Từ sự về nương tựa**

**Không đúng cách nơi Thầy**

**Cho đến những phân biệt**

**Đối đãi vi tế nhất**

**Giữa khái niệm ngã – tha.**

**Xin hộ niệm giữ gìn**

**Cho con và chúng sinh**

**Lập tức thành tựu hết**

**Mọi chứng ngộ chân chính**

**Từ sự về nương dựa**

**Thật đúng cách nơi Thầy**

**Cho đến sự bất nhị**

**Của trí tuệ - phương tiện.**

**Xin thanh tịnh tất cả**

**Mọi chướng ngại trong ngoài. (3 lần)**

**IDAM GURU RATNA MANDALAKAM**

**NIRYATAYAMI**

**284 Nghi Thức Tụng Kinh Tây Tạng**

**Minh Chú Tăng Công Đức**

**Tiếp theo đọc bảy lần minh chú tăng trưởng,**

**công đức tụng kinh nhờ vậy tăng gấp triệu lần**

**OM DHARE DHARE BENDHARE SVAHA (7 lần)**

**2. ĐỌC KINH**

**Có hai phương pháp quán tưởng trong lúc đọc**

**kinh, có thể quán tưởng cùng một lúc:**

**Quán tưởng Đức Phật trực tiếp truyền thọ giáo**

**pháp này cho quí vị, và quí vị thật sự có được**

**thành tựu ngay trong tim mình trong lúc đọc**

**kinh.**

**Khi đọc kinh, nên đọc lớn tiếng [tụng theo lối**

**tụng truyền thống hay đọc như đọc sách đều**

**được] và quán tưởng mình đang nói pháp cho**

**tất cả chúng sinh cùng nghe. Chó, mèo, cầm**

**thú hay các loài không phải người trong sáu**

**cõi luân hồi đều có thể nghe được tiếng đọc**

**kinh của quí vị, vì vậy quí vị có thể mời quỉ**

**thần hay chư Thiên cùng nghe pháp. Kinh Phật**

**là liều thuốc thần diệu chữa lành bịnh vọng tâm vô minh, gốc rễ của toàn bộ khổ đau trong luân hồi. Khi đọc kinh, quí vị hãy quán tưởng**

**mình đang nói pháp cho chúng sinh trong lục**

**đạo, tặng cho hữu tình cơ hội thành tựu Chính**

**pháp, và giải thoát phiền não ô nhiễm ác**

**nghiệp khổ đau.**

**Khi đọc tụng, và khi đọc xong, hãy quán tưởng**

**quí vị và tất cả chúng sinh hữu tình – trong cõi**

**địa ngục, súc sinh v.v. - đều nhận được vô**

**lượng ánh sáng cam lồ từ vô lượng Bồ Tát, nhờ**

**đó thanh tịnh được vô lượng nghiệp chướng.**

**Vậy hãy quán tưởng cho thật rõ ràng, rằng**

**bản thân quí vị cùng hết thảy chúng sinh hữu**

**tình đều thọ pháp, phát khởi nguồn an lạc và**

**tánh không thắng diệu.**

**3. HOÀN KINH**

**Khi đọc kinh xong, quán tưởng chúng sinh mà**

**mình đọc kinh cho nghe đều được giải thoát**

**khỏi nguyên nhân của khổ đau. Nguyên nhân**

**gây phiền não ô nhiễm đều được thanh tịnh, và**

**tất cả đều đạt Chính đẳng giác.**

**286 Nghi Thức Tụng Kinh Tây Tạng**

**Hồi hướng công đức, và tùy hỉ với việc mình**

**vừa làm. Đọc kinh tạo lợi ích vô biên như vậy**

**là điều mà đức Phổ Hiền Đại Bồ Tát đã làm,**

**nhờ vào phương pháp quán tưởng không giới**

**hạn.**

**Hồi Hướng**

**Nguyện nhờ công đức này**

**Con sớm thành địa vị**

**Của Đức Phật đạo sư.**

**Nguyện dẫn dắt chúng sinh**

**Không chừa sót một ai**

**Vào niết bàn giác ngộ.**

**Nguyện cho bồ đề tâm**

**Nơi nào chưa phát triển**

**Sẽ nảy sinh lớn mạnh**

**Nơi nào đã phát triển**

**Sẽ tăng trưởng không ngừng**

**Không bao giờ thoái chuyển.**

**Như Mạn Thù, Phổ Hiền**

**Chứng cảnh giới như thật**

**Con cũng xin nguyện đem**

**Tất cả mọi công đức**

**Hồi hướng nơi cao cả**

**Xin theo chân các ngài.**

**Nhờ vào công đức này**

**Nguyện tất cả chúng sinh**

**Là cha mẹ nhiều đời**

**Vĩnh viễn được hạnh phúc.**

**Nguyện ba cõi ác đạo**

**Vĩnh viễn không còn ai.**

**Nơi nào có Bồ Tát**

**Nguyện lời nguyện các ngài**

**Tức thì thành sự thật.**

**Lại nguyện cho chính con**

**Có sức mạnh làm nên**

**Tất cả những việc này.**

**288 Nghi Thức Tụng Kinh Tây Tạng**

**[ĐỌC THÊM NẾU MUỐN]**

**NGUYỆN ĐỨC ĐALAI LAMA TRƯỜNG THỌ**

**Nơi miền núi tuyết vây quanh**

**Có suối nguồn an lạc**

**Của mọi sự tốt lành**

**Là bậc tối thắng Quan Thế Âm Tenzin**

**Gyatso**

**Xin Thầy ở lại cõi thế**

**Cho đến khi tận diệt luân hồi.**

**NGUYỆN LAMA ZOPA RINPOCHETRƯỜNG THỌ**

**Thầy là người giữ gìn con đường giới hạnh**

**của đức Mâu ni,**

**Là đất lành phong phú chở mang tất cả;**

**Bền bỉ bảo trì hoằng dương Phật pháp;**

**Khéo thành tựu lời tán dương Tam Bảo;**

**Là bậc cứu độ của con và tất cả,**

**Kính xin Thầy sống lâu trong cõi thế,**

**Sống thật lâu trong cõi thế !**

**Ghi chú về bản dịch**

**BẢN TIẾNG TẠNG**

**Dịch [sang Tạng ngữ] và hiệu đính bởi các vị đạo sư Ấn độ Jinamítra, Dana-shíla cùng Lotsawa Pande Yeshe de, sau khi nhuận**

**văn theo thể văn mới.**

**BẢN TIẾNG ANH**

**- Ấn bản Anh ngữ 2003: Nửa phần đầu dịch từ tiếng Tạng, do Ven.**

**Lhundup Damchö dịch gấp để giúp Phật tử có thể sớm đọc tụng**

**kinh này. Sai sót là lỗi của Lhundup Damcho, khéo dịch là nhờ**

**Geshe Lhundup Sopa từ bi soát lại bản dịch từ tháng 09, 2002 cho**

**đến tháng 03, 2003 tại Madison, Wisconsin. Phần dịch Anh Ngữ này**

**dựa trên ấn bản Taipei của Bkagyur, vài nơi được bổ túc với ấn**

**bản Lhasa và Peiking, so sánh với nguyên văn tiếng Phạn. Nửa**

**phần sau là bản Anh ngữ dịch từ tiếng Phạn nằm trong luận án tiến**

**sĩ chưa xuất bản của học giả R.A. Gunatilaka người Tích Lan,**

**Cambridge University, 1967. Ven Lhundup Damcho chuyển mọi chữ**

**Phạn còn sót lại trong bản dịch này sang Anh ngữ để tiện việc đọc**

**tụng hiểu nghĩa ; hiệu đính, đối chiếu với bản tiếng tiếng Phạn, sửa**

**văn phạm và phép chấm câu, dịch lại một vài đoạn. Puerto Rico**

**hiệu đính toàn bộ bản dịch Anh ngữ, 18/6/2003.**

**- Ấn bản Anh ngữ 2006: Damchö Diana Finnegan (Lhundup**

**Damchö) chuyển Anh ngữ từ bản dịch Tạng ngữ, sau khi đọc cùng**

**Venerable Geshe Lundub Sopa, so sánh bản Tạng ngữ với bản**

**Phạn ngữ. Cùng với sự giúp đỡ quí giá của Thầy Sopa, bản dịch**

**này còn được soát lại với nguyên văn tiếng Tạng và tham khảo với**

**bản tiếng Hán nhờ sự giúp đỡ của Shenhai (Roy) Li. Công việc soát**

**bản thảo được Venerable Gyalten Mindrol đảm nhận. Từ những**

**290 Nghi Thức Tụng Kinh Tây Tạng**

**bản nháp đầu về sau, bản dịch này nhận được rất nhiều sự giúp đỡ,**

**nhưng mọi lỗi lầm đều do người dịch. Hoàn tất vào ngày 25 tháng**

**01 năm 2006, tại nơi trú ngụ của Lama Zopa Rinpoche, Aptos,**

**California.**

**Nguyện tâm từ bi của Đức Phật, hiển hiện qua cuốn kinh huyền diệu**

**này, rót đầy vào tim của mọi người, đưa tất cả quay về nẻo thiện.**

**Từ nhiều thế kỷ cho đến ngày hôm nay, Kinh Chánh Pháp Sanghata**

**đã hiện diện trong cõi thế để mang lợi lạc về cho chúng sinh, tương**

**tự như vậy, nguyện Phật Pháp sẽ trường tồn để mang bình an về**

**cho tất cả hữu tình.**

**English translation © Damchö Diana Finnegan. Some rights**

**reserved**

**Kinh này có thể sao chép hay in ấn tống, yêu cầu giữ nguyên nội**

**dung, hình thức, và không được bán. Xin phép dịch sách [bản Anh**

**văn], hay in ấn, xin liên lạc dịch giả [Anh ngữ] tại**

**www.sanghatasutra.net.contact.html**

**Tuyệt đối không được bán, dù là sách in, băng thâu, hay bản sao**

**dưới bất cứ hình thức nào. Để dịch sách này sang tiếng khác, xin**

**liên lạc**

**www.sanghatasutra.net/for\_translators.html**

**Ấn tống sách, xin in rõ lời ghi xuất xứ và lời hồi hướng của người ấn**

**tống vào cuối sách, sau phần lời ghi xuất xứ của người dịch, và sau**

**lời giải thích về bản quyền này. Ngoài ra, lời ghi xuất xứ và lời giải**

**thích về bản quyền phải nằm ở tất cả mọi bản in, dù là in nguyên**

**cuốn hay chỉ một phần.**

**Danh sách tiếng Phạn có trong kinh này, phương pháp phát âm, và**

**nhiều thông tin khác về Kinh Chánh Pháp Sanghata [bản tiếng Anh],**

**xin viếng trang nhà [tiếng Anh]: www.sanghatasutra.net**

**BẢN TIẾNG VIỆT**

**Đệ tử Hồng Như chuyển Việt ngữ từ bản tiếng Anh năm 2003. Bản**

**dịch mới hoàn tất vào tháng 06/2006. Bổ túc phần khai kinh và hoàn kinh, soạn thành ba văn bản: 1. nghi thức Tây tạng; 2. nghi thức Việt nam với các bài tụng của HT Thích Trí Quang, và 3. của HT**

**Thích Trí Tịnh; mỗi bản lại phân thành hai văn bản chữ lớn và chữ**

**nhỏ. Ấn tống điện tử 02/2007. Ấn bản 02/2010: đổi chữ Sanghata**

**thành Sanghata. Ấn bản 06/2016: chuyển font Unicode, giữ lại một bản bao gồm cả hai nghi thức tụng niệm, chia thành hai văn bản chữ lớn và chữ nhỏ.**

**Vietnamese translation @ Hồng Như. Some rights reserved.**

**Tùy nghi sao chép, trích dẫn từ bản tiếng Việt này, với điều kiện giữ đúng nội dung và không được bán.**

**Ấn tống kinh Sanghata: xin liên lạc để lấy bản thảo mới nhất. Ngoại trừ bìa sách có thể tùy ý thiết kế, phần ruột sách xin giữ theo nội dung và hình thức của nguyên bản.**

**Email liên lạc: sanghata@gmail.com**

**Nương vào bản dịch này, nguyện người đọc nhận được lực gia trì toàn hảo của mười phương Phật, mau chóng thành tựu Chính đẳng giác.**

**Mọi sai sót là của người dịch.**

**Mọi công đức xin hồi hướng pháp giới chúng sinh.**

**BẢO QUẢN KINH SÁCH PHẬT PHÁP**

**Kinh sách Phật Pháp chứa đựng lời dạy của Phật; có năng lực chở che chúng sinh không rơi vào ác đạo, lại có khả năng khai mở con đường giác ngộ. Vì vậy nên thận trọng giữ gìn kinh sách Phật Pháp, không nên đặt dưới đất, hay đặt ở nơi người khác có thể dẫm đạp lên,**

**bước ngang qua hay ngồi lên trên. Khi mang theo bên mình nên bao bọc cẩn thận; khi cất giữ nên để nơi cao ráo sạch sẽ, không để chung với các loại đồ dùng thế tục khác. Tránh không đặt vật dụng thế tục lên trên kinh sách, không thấm nước miếng lật sách, vì làm như vậy là tự tạo ác nghiệp. Bao giờ cần tiêu hủy tài liệu có nội dung Phật Pháp, nên đốt, không nên vất bỏ.**

**Trước khi đốt nên đọc một câu nguyện, hay tụng chú. Ví dụ: Như đọc 3 lần bài Bát Nhã Tâm Kinh với tâm thành kính được hóa đi vì muốn cho kinh sách được nguyên vẹn không bị rách nát hoặc mục nát do thiên tai hay mối mọt gây ra. Hay chú OM AH HUM, quán tưởng chữ viết trong trang giấy hòa nhập vào chữ AH, và chữ AH tan vào trong thân mình, mang trí tuệ của Phật hòa vào dòng tâm thức của mình. Sau đó vừa đốt vừa tụng OM AH HUM.**

**Xin bồ đề tâm / vô vàn trân quí**

**nơi nào chưa có, / nguyện sẽ nảy sinh**

**nơi nào đã sinh, / nguyện không thoái chuyển, vĩnh viễn tăng trưởng / không bao giờ ngừng.**

**FREE BOOK – NOT FOR SALE**

**SÁCH ẤN TỐNG – KHÔNG BÁN**

**hongnhu-archives**

[**http://www.hongnhu.org**](http://www.hongnhu.org)

**PHẦN CHÚ THÍCH DANH TỪ**

1. [↑](#endnote-ref-1)
2. [↑](#endnote-ref-2)
3. [↑](#endnote-ref-3)
4. [↑](#endnote-ref-4)
5. [↑](#endnote-ref-5)
6. [↑](#endnote-ref-6)
7. [↑](#endnote-ref-7)
8. [↑](#endnote-ref-8)
9. [↑](#endnote-ref-9)
10. [↑](#endnote-ref-10)
11. [↑](#endnote-ref-11)
12. [↑](#endnote-ref-12)
13. [↑](#endnote-ref-13)
14. [↑](#endnote-ref-14)
15. [↑](#endnote-ref-15)
16. [↑](#endnote-ref-16)
17. [↑](#endnote-ref-17)
18. [↑](#endnote-ref-18)
19. [↑](#endnote-ref-19)
20. [↑](#endnote-ref-20)
21. [↑](#endnote-ref-21)
22. [↑](#endnote-ref-22)
23. [↑](#endnote-ref-23)
24. [↑](#endnote-ref-24)
25. **1**

    **Sarvashura:**

    **2**

    **Kumarashri:**

    **3**

    **Kumaravasin:**

    **4**

    **Kumarabhadra:**

    **5**

    **Anuna:**

    **6**

    **Manjushri:**

    **7**

    **Samantabhadra:**

    **8**

    **Sudarshana:**

    **9**

    **Bhaishajyasena:**

    **10**

    **Vajrasena:** [↑](#endnote-ref-25)
26. [↑](#endnote-ref-26)
27. [↑](#endnote-ref-27)
28. [↑](#endnote-ref-28)
29. [↑](#endnote-ref-29)
30. [↑](#endnote-ref-30)
31. [↑](#endnote-ref-31)
32. [↑](#endnote-ref-32)
33. [↑](#endnote-ref-33)
34. [↑](#endnote-ref-34)
35. **1 Arjuna**

    **2 Bhadra**

    **3**

    **Subhadra**

    **4**

    **Dharmaruci**

    **5**

    **Chandanagarbha**

    **6**

    **Chandanavasin**

    **7**

    **Chandana**

    **8**

    **Mrdamgini**

    **9**

    **Prasadavati**

    **10** [↑](#endnote-ref-35)
36. [↑](#endnote-ref-36)
37. [↑](#endnote-ref-37)
38. [↑](#endnote-ref-38)
39. [↑](#endnote-ref-39)
40. [↑](#endnote-ref-40)
41. [↑](#endnote-ref-41)
42. [↑](#endnote-ref-42)
43. **1**

    **Prajapativasini**

    **2**

    **Balini**

    **3**

    **Subahuyukta**

    **4**

    **Apalala**

    **5**

    **Elapatra - Ề-la-pa-trá**

    **6**

    **Timingila**

    **7**

    **Kumbha-sara**

    **8**

    **Kumbha-shirsha**

    **Mahatmasamprayukta** [↑](#endnote-ref-43)
44. [↑](#endnote-ref-44)
45. [↑](#endnote-ref-45)
46. **1**

    **Sunanda**

    **2**

    **Sushakha**

    **3**

    **Gava-shirsha** [↑](#endnote-ref-46)